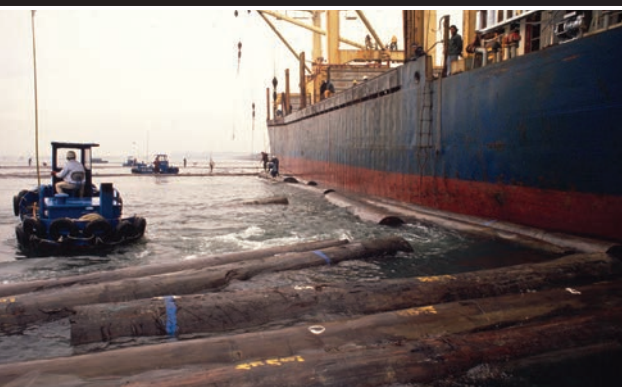




TRAFFIC
the wildlife trade monitoring network

XUẤT KHẨU TRONG BỐI CẢNH LUẬT PHÁP THAY ĐỔI



George White
Chen Hin Keong

Tài liệu hướng dẫn này được xây dựng dành cho các đơn vị mong muốn đảm bảo xuất khẩu lâm sản một cách hợp pháp và chứng minh việc tuân thủ các đạo luật Lacey của Hoa Kỳ, Quy định về Gỗ của Liên minh châu Âu, và Đạo luật cấm khai thác gỗ bất hợp pháp của Úc

Một ấn phẩm của Mạng lưới Kinh doanh Lâm sản toàn cầu thuộc tổ chức WWF và tổ chức Mạng lưới giám sát buôn bán động thực vật hoang dã (TRAFFIC)

Tháng Tám 2013

Tài liệu này được xây dựng bởi WWF/GFTN và tổ chức TRAFFIC với sự hỗ trợ của tổ chức IKEA, Liên minh Châu Âu cũng như Chương trình Kinh doanh và Lâm nghiệp Châu Á có trách nhiệm được tài trợ bởi Chính phủ Hoa Kỳ và Chính phủ Australia. Nội dung của tài liệu này là trách nhiệm của Mạng lưới GFTN/WWF và tổ chức TRAFFIC và không phản ánh các quan điểm của các chủ thể hỗ trợ được liệt kê ở trên.

Tài liệu này là một nỗ lực tập thể của nhiều cá nhân từ tổ chức TRAFFIC và WWF. Đặc biệt là, tổ chức WWF và TRAFFIC xin chân thành cảm ơn Adrian Reuter, Đại diện Quốc gia, TRAFFIC Mexico; Angel Llaveró, Điều phối viên mua sắm có trách nhiệm GFTN; Ruzaini Hunum, Cán bộ Hành chính Dự án TRAFFIC và Traci Ann Tay Sze Yee, Cán bộ Chương trình Thương mại Gỗ của tổ chức TRAFFIC.

Tài liệu này chỉ dành cho các mục đích giáo dục và cung cấp thông tin, và không phải là tài liệu tư vấn pháp lý. Các cá nhân muốn có tư vấn pháp lý để tuân thủ đạo luật Lacey của Hoa Kỳ, Quy định về Gỗ của Liên minh châu Âu, và Đạo luật cấm khai thác gỗ bất hợp pháp của Úc hay bất cứ luật, quy định, hoặc yêu cầu nào khác thì cần tham vấn với các chuyên gia pháp lý có trình độ chuyên môn.

4 Giới thiệu

- 4 Tại sao điều này lại quan trọng đối với các bên tham gia vào thương mại xuất khẩu lâm sản?
- 5 Đạo luật Lacey làm gì?
- 5 Điều gì được coi là vi phạm đạo luật Lacey?
- 5 Điều gì xảy ra đối với các nhà nhập khẩu vi phạm luật của Hoa Kỳ?

6 Các nhà nhập khẩu lâm sản tại Hoa Kỳ cần những gì từ các nhà xuất khẩu?

- 7 Tổng quan về các luật liên quan cần tuân thủ với Đạo luật Lacey, Quy định về Gỗ của Liên minh Châu Âu, và Đạo luật cấm khai thác gỗ trái phép của Úc.

10 Thông tin gì cần phải khai báo và tại sao?

- 10 Thể hiện “Sự đáng quan tâm”. Vai trò của các nhà xuất khẩu

12 Những ví dụ về quá trình hoặc thủ tục có thể giúp chứng minh sự quan tâm thích đáng

- 14 Các tổ chức có thể hỗ trợ
- 14 Lưu ý các bảng chi tiết đối với từng quốc gia
- 14 Lưu ý về các phát triển về luật pháp trong Liên minh Châu Âu
- 15 Các loài được liệt kê trong Công ước CITES
- 15 Lời khuyên dành cho các nhà xuất khẩu

16 Thiết lập tính hợp pháp

- 16 Trung Quốc
- 26 Gabon
- 29 Ấn Độ
- 32 Malaixia
- 38 Việt Nam
- 42 Lào
- 47 Camêrun
- 50 Ấn Độ
- 53 Liên bang Nga
- 60 Miến Điện
- 67 Brazil

GIỚI THIỆU



Tài liệu hướng dẫn này được xây dựng dành cho các công ty hiện đang xuất khẩu, hoặc có ý định xuất khẩu lâm sản sang thị trường Hoa Kỳ. Tài liệu này được thiết kế nhằm cho phép các công ty có thể đánh giá hoạt động của mình và đưa ra những lời khuyên về làm thế nào họ có thể đáp ứng được các yêu cầu của khách hàng ở Hoa Kỳ, là những khách hàng có yêu cầu biết chắc rằng các loại lâm sản mà họ nhập khẩu được khai thác và kinh doanh hợp pháp.

Tài liệu hướng dẫn này cũng rất hữu ích cho các cán bộ làm công tác liên quan tới dịch vụ rừng, nhân viên hải quan và các cán bộ nhà nước làm công tác thực thi pháp luật liên quan tới luật lâm nghiệp quốc gia hoặc pháp luật có liên quan áp dụng cho tất cả các công đoạn của chuỗi cung cấp từ khai thác tới xuất khẩu và nhập khẩu.

Tài liệu hướng dẫn này cũng có tính chất tham khảo đối với những phát triển ở thị trường Liên minh Châu Âu và Úc

Tại sao tài liệu này lại quan trọng đối với tất cả những người có liên quan tới thương mại xuất khẩu lâm sản?

Ngày 22/5/ 2008, Quốc Hội Hoa Kỳ đã thông qua một đạo luật cấm buôn bán các loại lâm sản có nguồn gốc bất hợp pháp, bao gồm cả gỗ và các sản phẩm có nguồn gốc từ gỗ (như giấy). Đạo luật sửa đổi này được gọi là Đạo luật Lacey. Đạo luật Lacey đề ra một tiền lệ quan trọng đối với nhập khẩu các loài thực vật vào thị trường Hoa Kỳ. Mặc dù Đạo luật Lacey không áp dụng ở các quốc gia khác, nhưng nó rất quan trọng đối với các nhà xuất khẩu lâm sản vào thị trường Hoa Kỳ – các khách hàng ở Hoa Kỳ tin tưởng các đối tác kinh doanh của mình trong việc giúp họ chứng minh được rằng họ tuân thủ đạo luật này

Các nguồn thông tin về Đạo luật Lacey:

- www.aphis.usda.gov/plant_health/lacey_act
- www.cbp.gov

Đạo luật Lacey làm gì?

Đạo luật Lacey thực hiện ba điểm chính:

1. Cấm buôn bán các loại thực vật và các sản phẩm từ thực vật – bao gồm gỗ và các sản phẩm từ gỗ - có nguồn gốc bất hợp pháp từ bất kỳ bang nào của Hoa Kỳ hoặc quốc gia khác
2. Yêu cầu các nhà nhập khẩu phải khai báo xuất xứ nguồn gốc và tên loài gỗ trong thành phần sản phẩm của họ, số lượng, cách đo và giá trị.
3. Thiết lập hình phạt đối với các hành động vi phạm Đạo luật Lacey, bao gồm tịch thu hàng hóa, phạt tiền hoặc tổng giam, hoặc tịch thu phương tiện, thiết bị vận chuyển trong các trường hợp đặc biệt nghiêm trọng như buôn lậu sản phẩm có nguồn gốc bất hợp pháp hay giả mạo các chứng từ yêu cầu

Điều gì được coi là vi phạm Đạo luật Lacey?

Có hai loại hành vi được coi là vi phạm Đạo luật Lacey. Thứ nhất, hành động lấy gỗ, khai thác, vận chuyển, hoặc xuất khẩu gỗ không tuân thủ theo quy định của luật pháp ở bất kỳ một quốc gia nào trên thế giới hoặc ở các bang của Hoa Kỳ. Điều này tạo nên nguồn gỗ bất hợp pháp. Thứ hai, gỗ có nguồn gốc bất hợp pháp này phải được nhập khẩu, mua, bán, có được hoặc kinh doanh trong phạm vi các liên bang của Hoa Kỳ. Điều này cấu thành hành vi vi phạm Đạo luật Lacey. Việc khởi tố dựa trên cơ sở nguyên liệu bất hợp pháp có trong thành phần sản phẩm được phát hiện ở bất kỳ công đoạn nào của chuỗi cung cấp.

Điều gì xảy ra đối với các nhà nhập khẩu vi phạm luật ở Hoa Kỳ?

Các hình phạt đối với các vi phạm Đạo luật sẽ được quyết định dựa trên mức độ hiểu biết của công ty nhập khẩu. Các công ty cố ý vi phạm sẽ bị khởi tố ở mức hình phạt cao nhất của Đạo luật như phạm tội nghiêm trọng (tới 500.000 đô la Mỹ đối với doanh nghiệp, 250.000 đô la Mỹ đối với cá nhân, hoặc gấp đôi giá trị thu được/mất đi tối đa từ giao dịch), phạt tù tới 5 năm và tịch thu hàng hóa. Các công ty vô tình vi phạm nhưng không có “sự quan tâm thích đáng” có thể bị phạt nhẹ (tới 200.000 đô la đối với doanh nghiệp, 100.000 đô la Mỹ đối với cá nhân, hoặc gấp đôi giá trị thu được/mất đi tối đa từ giao dịch), có thể bị tịch thu hàng hóa hoặc bị phạt dân sự từ 250 đô la Mỹ tới 10.000 đô la Mỹ. Các công ty đã có sự “quan tâm thích đáng” và vẫn vô tình liên quan đến các sản phẩm bị cấm thì có thể bị tịch thu hàng hóa và bị phạt hành chính. Các mức hình phạt được đối chiếu với mức độ quan tâm (hoặc không quan tâm) và tính chất của hành vi vi phạm, từ có hiểu biết trực tiếp về buôn bán trái phép và khai báo nhập khẩu giả mạo tới các lỗi không cố ý. Điều cần làm rõ đối với tất cả các nhà xuất khẩu là các nhà nhập khẩu Hoa Kỳ hầu như tin tưởng hoàn toàn vào các nhà cung cấp trong việc giúp họ chứng minh sự quan tâm thích đáng và có xu hướng hợp tác kinh doanh trong tương lai với các nhà cung cấp có thể giúp họ làm được điều này. Sự tuân thủ pháp luật ngày càng gia tăng sẽ là nét đặc trưng trong các hợp đồng giữa các công ty và các hình phạt dân sự sẽ được áp dụng khi có sự vi phạm các hợp đồng này.

CÁC NHÀ NHẬP KHẨU LÂM SẢN TẠI HOA KỲ CẦN GÌ TỪ CÁC NHÀ XUẤT KHẨU?



Các nhà nhập khẩu lâm sản của Hoa Kỳ sẽ tìm kiếm sự đảm bảo rằng các sản phẩm mà họ mua từ thị trường trong nước và từ các nước khác được khai thác, sở hữu, vận chuyển, bán hoặc xuất khẩu mà không vi phạm bất kỳ luật nào có liên quan tại quốc gia nơi loài cây đó được trồng, thậm chí khi nó được chế biến ở một quốc gia khác.

Các luật được coi là có liên quan và cần phải được tuân thủ bao gồm các luật điều chỉnh các hành vi sau đây:

1. Trộm cắp thực vật (gỗ tròn);
2. Khai thác thực vật (gỗ tròn) từ một khu vực bảo vệ chính thức, như vườn quốc gia hoặc khu bảo tồn;
3. Khai thác thực vật (gỗ tròn) từ những “khu vực bảo vệ được quy hoạch chính thức” theo luật hoặc quy định của một quốc gia;
4. Khai thác thực vật (gỗ tròn) mà không có hoặc trái thẩm quyền;
5. Chưa nộp đầy đủ các khoản phí, thuế, lệ phí liên quan tới việc khai thác, vận chuyển hay buôn bán thực vật (gỗ tròn); hoặc
6. Các luật điều chỉnh việc xuất khẩu hoặc vận chuyển, như luật cấm xuất khẩu gỗ tròn hoặc buôn bán các loài có nguy cơ tuyệt chủng (như Công ước CITES)..

Có thể tìm bản hướng dẫn ngắn gọn về Đạo luật Lacey và buôn bán lâm sản, do Cơ quan Điều tra Môi trường (EIA) xây dựng, tại:

■ www.eia-global.org

TỔNG QUAN VỀ CÁC LUẬT CÓ LIÊN QUAN CẦN TUÂN THỦ THEO ĐẠO LUẬT LACEY, QUY ĐỊNH GỠ CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU, VÀ ĐẠO LUẬT CẤM KHAI THÁC GỠ TRÁI PHÉP CỦA ÚC

Có thể có một loạt các văn bản và điều luật để kiểm tra chuỗi cung cấp các lâm sản được buôn bán bởi các công ty xuất khẩu sang Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu (EU) và Úc để đáp ứng các yêu cầu của Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật cấm khai thác gỗ bất hợp pháp của Úc. Các công ty được tư vấn nên kiểm tra trong các khuôn khổ tính hợp pháp đầy đủ cấp quốc gia của tổ chức WWF/GFTN và TRAFFIC dành cho quốc gia nơi có nguồn gỗ để đảm bảo mức độ tin cậy cao trong việc tuân thủ các quy định pháp lý của nước nhập khẩu. Những người tìm kiếm tư vấn pháp lý để tuân thủ các quy định trong Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật của Úc hay các luật, quy định, hoặc yêu cầu khác cần tham vấn từ chuyên gia pháp lý có chuyên môn.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Các luật có liên quan cần tuân thủ	Ví dụ việc tuân thủ/tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý cần nhớ
Rừng 	Quyền hợp pháp về sở hữu, tiếp cận và khai thác	Tất cả các doanh nghiệp quản lý rừng, dù là sở hữu nhà nước, tư nhân hay cộng đồng đều cần có khả năng thực hiện điều họ có quyền trong: Việc chiếm hữu; Quản lý rừng; Tiếp cận rừng; Khai thác lâm sản từ rừng; Họ cũng cần kiểm tra xem liệu các văn bản có thể được coi là đáng tin cậy hay không	- Quy định có sự cho phép trong việc tiến hành quản lý, khai thác, vận chuyển, và thương mại đối với các sản phẩm thực vật (bao gồm cây hay gỗ tròn). - Quy định công ty có quyền chiếm hữu đối với khu vực khai thác. - Quy định công ty có quyền tiếp cận đối với khu vực khai thác. - Quy định có thẩm quyền tiến phê duyệt đối với khu vực khai thác. - Quy định có quyền hợp pháp hay quyền cho phép khai thác. - Đảm bảo rằng chỉ có những loài được phép khai thác hợp pháp mới được khai thác. - Đảm bảo rằng việc khai thác được tiến hành tuân thủ với các điều kiện nêu trong giấy phép khai thác. - Đảm bảo rằng việc khai thác diễn ra tại địa điểm đã được quy định trong giấy phép. - Đảm bảo rằng cây được khai thác nằm trong phạm vi được phép chẳng hạn như hạn ngạch và giới hạn đường kính, vòng đo, chiều cao. - Đảm bảo rằng quyền chiếm hữu và sử dụng của bên thứ ba không bị ảnh hưởng bởi hoạt động khai thác. - Đảm bảo rằng các luật về môi trường và xã hội như Đánh giá tác động môi trường và Đánh giá tác động xã hội, v.v. được tính đến trong các kế hoạch quản lý và khai thác. - Đảm bảo rằng luật về bảo tồn được tuân thủ, bao gồm các quy định của CITES, các loài bị cấm khai thác. Bằng chứng cho thấy công ty có thỏa thuận có hiệu lực cho phép công ty có quyền và được phép quản lý và khai thác rừng. Từ đồng nghĩa/Tương đương bao gồm: - Chứng nhận Thẩm quyền Lâm nghiệp - Thỏa thuận Giấy phép Quản lý Lâm nghiệp - Thỏa thuận nhượng quyền - Các Giấy phép Gỗ rừng - Giấy phép Quản lý Lâm nghiệp - Giấy phép hoạt động trong lĩnh vực chặt gỗ - Kế hoạch quản lý đã được phê duyệt - Giấy phép Khai thác Gỗ - Kế hoạch khai thác	- Ăn trộm thực vật (bao gồm cây hay gỗ tròn từ cây) chẳng hạn: - Lấy đi thực vật (bao gồm cây hay gỗ tròn từ cây) từ khu bảo tồn chính thức, chẳng hạn khu vườn hay khu bảo tồn; - Lấy đi thực vật (gỗ tròn) từ những hình thức khác của "khu vực được thiết kế chính thức để bảo vệ" và đã được công nhận bởi các điều luật và quy định của quốc gia; - Lấy đi thực vật (bao gồm cây hay gỗ tròn từ cây) mà không, hay ngược với, sự cấp phép được quyền khai thác; - Lấy đi thực vật (bao gồm cây hay gỗ tròn từ cây) mà không có sự cho phép về các điều kiện tiến phê duyệt (chẳng hạn các quyền xã hội thông thường và quyền chiếm hữu và đánh giá tác động môi trường). - Lấy đi thực vật từ các khu vực nơi luật môi trường bị vi phạm (v.d. vùng đệm sông, sườn núi dốc, v.v.). - Lấy đi thực vật từ các khu vực, nơi bên thứ ba có quyền chiếm hữu thông thường hoặc đang tranh chấp). - Lấy đi thực vật từ các khu vực mà không xem xét các biện pháp được nêu trong đánh giá tác động môi trường, đánh giá tác động xã hội, v.v. - Văn bản đối với việc chiếm hữu có thể có điều kiện tiên quyết cho quyền đối với khu vực rừng đó. Những điều kiện tiên quyết này có thể bao gồm việc thanh toán khoản đặt cọc, danh sách rút gọn các ứng viên, bằng chứng về nhân viên và thiết bị, nghiên cứu tác động xã hội, đánh giá tác động môi trường, các thỏa thuận trước đó, v.v. - Văn bản đối với quyền khai thác sẽ có nhiều tiêu chí và những tiêu chí này cần được kiểm tra riêng biệt, chẳng hạn: - Các hoạt động lưu kho; - Việc phân định ranh giới trên mặt đất và trên bản đồ tỷ lệ đã được xác nhận, những bản đồ này đã được tham chiếu về địa lý; - Các chỉ số xây dựng kỹ thuật về đường khai thác gỗ và máng trượt gỗ khai thác; - Xác định và đánh dấu các loài cần bảo vệ, khu vực các hệ sinh thái, văn hóa và sử dụng truyền thống dễ bị tổn thương - Xác định các khu vực nhạy cảm về môi trường, như khu vực vùng đệm sông, sườn núi dốc

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tình pháp lý	Các luật có liên quan cần tuân thủ	Ví dụ việc tuân thủ/tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý cần nhớ
Rừng 	Quyền hợp pháp để khai thác	Công ty quản lý rừng và công ty khai thác được yêu cầu đăng ký hợp pháp khi hoạt động trong lĩnh vực này. Việc đăng ký có thể yêu cầu một số quá trình khác để theo dõi.	Bằng chứng công ty đã đăng ký hợp pháp và được phép để hoạt động trong lĩnh vực chặt và quản lý rừng. Đảm bảo rằng tất cả các văn bản có liên quan và hóa đơn đều sẵn sàng bao gồm giấy cho phép trước, trong, và sau quá trình khai thác. Bằng chứng công ty có đăng ký và giấy phép có hiệu lực trao cho công ty quyền quản lý và khai thác rừng. Tư đồng nghĩa/Tương đương bao gồm: • Giấy phép kinh doanh • Chứng nhận quyền sử dụng đất • Văn bản thành lập công ty • Quyết định có chữ ký về phân bổ đất • Hợp đồng về thỏa thuận chuyển quyền sử dụng đất • Hợp đồng cho thuê đất • Văn bản về thỏa thuận của cộng đồng • Chứng nhận Thâm quyền Rừng	Kiểm tra các vụ xử tại tòa liên quan tới các vấn đề xã hội và những vấn đề khác hiện đang chưa giải quyết tại khu vực khai thác để có cái nhìn toàn cảnh về rủi ro và rắc rối về mặt pháp lý. Tại nhiều quốc gia việc khai thác gỗ được thực hiện bởi bên thứ 3, được thuê bởi cơ quan quản lý rừng để thực hiện việc khai thác. Cũng như các vấn đề xã hội và quyền chiếm hữu đất áp dụng đối với nhà thầu phụ.
Rừng 	Nộp các khoản thuế và phí	Các công ty có nghĩa vụ trả thuế hay lệ phí cho chính quyền trung ương và địa phương (hoặc cả hai) để cho phép họ quản lý và khai thác.	Bằng chứng công ty đã thanh toán tất cả các thuế hay lệ phí cho chính quyền trung ương và địa phương để có được giấy phép quản lý hay khai thác; và bất cứ thuế hay lệ phí liên quan tới khối lượng gỗ khai thác thực tế. Tư đồng nghĩa/Tương đương: • Bằng chứng thanh toán các khoản thuế và lệ phí (v.d. Phí trồng rừng, Chuyển nhượng Nguồn tài nguyên rừng, Thuế giá trị gia tăng, Thuế thu nhập) • Giấy phép kinh doanh có hiệu lực • Văn bản đăng ký thuế • Hoàn thuế	Đảm bảo rằng tất cả các phí, thuế, chuyển nhượng có liên quan đều được thanh toán bởi công ty quản lý hay khai thác rừng.
Vận chuyển 	Tính hợp pháp của sở hữu và vận chuyển	Luật về lâm nghiệp và vận chuyển. Hầu hết các quốc gia yêu cầu việc vận chuyển gỗ cần phải có giấy phép phù hợp cho mục đích này và cần mang các giấy tờ cùng dấu đóng trên gỗ nhằm xác nhận nguồn gốc của bất kỳ gỗ tròn hay gỗ, phí chuyển nhượng đã trả, và điểm cuối của hàng hóa được vận chuyển.	Bằng chứng công ty đã sử dụng các văn bản yêu cầu khi vận chuyển gỗ và gỗ tròn. Tư đồng nghĩa/Tương đương: • Chứng nhận vận chuyển gỗ • Chứng nhận chuyên chở • Giấy phép chuyên chở gỗ hay gỗ tròn • Tài liệu gửi hàng gỗ • Giấy di chuyển • Giấy phép di chuyển • Hóa đơn đóng gói • Vận đơn Bằng chứng công ty đã sử dụng các con dấu yêu cầu khi vận chuyển gỗ hoặc gỗ tròn. Tư đồng nghĩa/Tương đương: • Thẻ gỗ tròn • Dấu xác nhận gỗ tròn • Dấu búa • Dấu sơn	Vài quốc gia có hệ thống quy định chặt chẽ yêu cầu tất cả các gỗ trong hay gỗ xẻ được vận chuyển ra ngoài rừng cần được đóng dấu xác nhận gỗ đó được khai thác với xuất xứ từ gốc cây.
Chế biến 	Tính hợp pháp của việc chế biến	Nhà chế biến gỗ tròn hay nhà sản xuất sử dụng gỗ. Đa số các quốc gia yêu cầu tất cả cơ sở cửa, gỗ ép, nhà sản xuất thứ cấp hay cơ sở chế biến bột gỗ cần phải có giấy phép và trả mọi phí và thuế để triển khai sản xuất.	Bằng chứng công ty có được các giấy phép theo yêu cầu để chế biến gỗ hay gỗ tròn. Giấy phép có thể nêu năng lực sản xuất. Tư đồng nghĩa/Tương đương: • Giấy phép hoạt động • Chứng nhận chế biến gỗ Bằng chứng công ty đã thanh toán tất cả các thuế hay lệ phí cần phải đóng cho chính quyền trung ương và địa phương để chế biến gỗ. Tư đồng nghĩa/Tương đương: • Giấy phép kinh doanh có hiệu lực • Văn bản đăng ký thuế • Hoàn thuế Bằng chứng công ty có văn bản đối với hồ sơ lưu về buôn bán gỗ để chế biến gỗ. Vd.: • Hạn ngạch bảo lưu gỗ tròn • Vận chuyển khứ hồi • Hoàn sản xuất hàng tháng • Số số lượng gỗ tròn nhập • Hợp đồng mua bán • Hóa đơn bán hàng	Một vài quốc gia yêu cầu nộp hồ sơ ghi chép số lượng nhập và xuất của các xưởng gỗ cho các cơ quan chức năng có liên quan để giám sát trên danh nghĩa. Trong khi luật pháp của Hoa Kỳ, EU và Úc không đề cập rõ ràng tới việc chế biến nhưng trong các yêu cầu mức độ quan tâm thích đáng và trách nhiệm giải trình, chế biến là một giai đoạn trong chuỗi cung cấp, và có thể được áp dụng khi gỗ trái phép tham gia vào chuỗi cung cấp trong quá trình chế biến. Tuy nhiên, đối với EUTR, nếu việc chế biến diễn ra sau khi gỗ đã được đưa vào thị trường EU, công ty là nhà điều hành duy nhất và là bên duy nhất biết sản phẩm họ dùng cho chế biến là có bắt nguồn từ đâu.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Các luật có liên quan cần tuân thủ	Ví dụ việc tuân thủ/tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý cần nhớ
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Luật quản lý xuất khẩu hay chuyển tải, như lệnh cấm xuất khẩu gỗ tròn. Xuất khẩu các loài thuộc các công ước (như CITES). Đối với tái xuất, luật quản lý nhập khẩu cần được tuân theo	Bằng chứng công ty có được sự cho phép theo yêu cầu để xuất khẩu lâm sản và điều này tuân thủ với tất cả các yêu cầu đối với xuất khẩu hợp pháp của sản phẩm: Từ đồng nghĩa: · Công ty có giấy phép xuất khẩu · Phiếu đóng gói · Hóa đơn · Vận đơn · Tờ khai Hải quan · Thuế đã trả và có hóa đơn · Hợp đồng mua bán · Đơn đặt hàng · Đơn giao hàng Các tài liệu CITES chính xác (nơi có yêu cầu) từ Cơ quan Thẩm quyền Quản lý CITES của nước xuất khẩu. Đối với một số loài và quốc gia, điều kiện tiên quyết của xuất khẩu là phải có giấy phép nhập khẩu của CITES trước đối với các loài nằm trong Phụ lục II của CITES.	Các công ty xuất khẩu được yêu cầu có giấy phép để thực hiện chức năng này và định kỳ cung cấp đầy đủ văn bản Cho phép các cơ quan có thẩm quyền nhà nước của nước nhập khẩu giám sát hoạt động giao dịch Một vài quốc gia cấm việc xuất khẩu một số loài cụ thể hay loại nguyên liệu (ví dụ gỗ tròn hay gỗ xẻ) hoặc quy định chặt chẽ khối lượng những nguyên liệu có khả năng xuất khẩu này. Các công ty nhập khẩu sản phẩm gỗ cần yêu cầu tờ khai xuất khẩu Hải quan. Đảm bảo rằng công ty hành động như một nhà xuất khẩu được thành lập hợp pháp và có giấy phép phù hợp để xuất khẩu lâm sản. Đảm bảo rằng giấy phép xuất khẩu được yêu cầu đầy đủ, chính xác, và có sẵn. Đảm bảo rằng giấy tờ nhập xuất khẩu hải quan sẵn sàng..
Xuất khẩu 	Nộp các khoản phí và lệ phí	Công ty xuất khẩu được yêu cầu thanh toán mọi khoản thuế tương ứng khi xuất khẩu lâm sản. Việc này có thể bao gồm Thuế Giá trị gia tăng	Bằng chứng công ty đã trả các khoản thuế phù hợp liên quan tới sản phẩm đang được xuất khẩu. · Từ đồng nghĩa/Tương đương: · Thuế đã trả và có biên nhận · Hóa đơn thuế xuất khẩu · Biên nhận thuế Hải quan · Hóa đơn Thuế Giá trị gia tăng	Thuế thường được quản lý bởi Hải quan trong quá trình xuất khẩu. Tuy nhiên, thuế có thể được áp dụng bởi các Bộ khác, bao gồm thương mại và công nghiệp, lâm nghiệp, tài chính, v.v. Nếu không có được giấy phép vận chuyển của Hải quan đối với lô hàng sẽ bị coi là trái phép vì mọi buôn bán của một quốc gia phải có được chấp thuận của Hải quan đối với cả xuất và nhập khẩu. Trong khi EUTR và Úc không đề cập rõ ràng trong xuất nhập khẩu, hệ thống trách nhiệm giải trình cần chứng minh tính hợp pháp đối với xuất nhập khẩu trong hàng hóa thương mại như một thành phần của quản lý tính pháp lý của chuỗi cung cấp

THÔNG TIN GÌ CẦN PHẢI KHAI BÁO VÀ TẠI SAO?



Đạo luật Lacey đòi hỏi người nhập khẩu cung cấp một tờ khai cơ bản cho mọi lô hàng thực vật hoặc sản phẩm từ thực vật được xác định trong các giai đoạn lịch trình thuộc quá trình thực thi các yêu cầu khai báo. Mục đích của các tờ khai này là nhằm tăng tính minh bạch của việc buôn bán gỗ và thực vật và cho phép chính phủ Hoa Kỳ thực thi luật này hiệu quả hơn.

Tờ khai phải bao gồm:

1. Tên khoa học của mọi loài thực vật được sử dụng,
2. Nước khai thác,
3. Số lượng và cách đo, và
4. Giá trị.

Để biết thêm thông tin về tờ khai, hãy truy cập tại:

■ www.aphis.usda.gov/plant_health/lacey_act/index.shtml

Tờ khai sẽ do công ty nhập khẩu lập. Tờ khai không đề cập cụ thể tới tính hợp pháp của các thành phần gỗ có trong các sản phẩm khai báo. Các nhà xuất khẩu có thể hỗ trợ các nhà nhập khẩu Hoa Kỳ qua việc cung cấp thông tin cơ bản.

Các nhà nhập khẩu Hoa Kỳ có thể phải đối mặt với các hình phạt nếu các tờ khai không đầy đủ thông tin, sai hoặc giả mạo, dù cho mặt hàng khai báo là hợp pháp. Do đó, nhà nhập khẩu đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ cung cấp thông tin cơ bản một cách chính xác theo yêu cầu của tờ khai.

Hỗ trợ hoàn thành tờ khai là chưa đủ. Các nhà xuất khẩu cũng cần phải đảm bảo rằng tất cả các loại lâm sản được xuất khẩu phù hợp với các luật có liên quan của các quốc gia nơi gỗ được khai thác và đồng thời cũng phù hợp với bất kỳ luật nào liên quan tới chế biến, xuất khẩu hoặc các loại thuế áp dụng tại nước (các nước) chế biến.

Thể hiện “Sự quan tâm thích đáng”: Vai trò của nhà xuất khẩu

Các nhà nhập khẩu Hoa Kỳ cần có sự “quan tâm thích đáng” khi mua lâm sản nhằm đảm bảo rằng chúng tuân thủ Đạo luật Lacey. Sự quan tâm thích đáng là một khái niệm linh hoạt được xác định từ nhiều năm trong hệ thống văn bản pháp quy của Hoa Kỳ. Sự “quan tâm thích đáng” nghĩa là “mức độ quan tâm

mà một người cẩn trọng vừa phải sẽ thực hiện trong những tình huống tương tự”. Vì vậy, nó được áp dụng khác nhau giữa các nhóm đối tượng khác nhau với trình độ hiểu biết và tính trách nhiệm khác nhau” (Báo cáo Thượng viện 97-123). Và vì không biết chắc chắn liệu tòa án sẽ đánh giá mức độ quan tâm thích đáng liên quan đến các điều khoản của Đạo luật Lacey như thế nào, các công ty kinh doanh sản phẩm gỗ và giấy cần phải thận trọng trong việc sử dụng nhiều loại công cụ, công nghệ và nguồn lực sẵn có để đánh giá và loại bỏ các loại nguyên liệu gỗ bất hợp pháp thường có trong các chuỗi cung cấp dài và phức tạp. Các chính sách và thủ tục kiểm tra nội bộ là một yếu tố rất quan trọng.

Các bước cũng có thể bao gồm mã vạch hoặc các hệ thống kiểm tra khác; xác minh tính hợp pháp; chứng chỉ rừng do tổ chức độc lập thứ 3 cấp; các chương trình tiếp cận từng bước của nhiều tổ chức khác nhau; tự đánh giá rủi ro và các mô hình

đôi tác công tư sáng tạo khác.

Các nhà xuất khẩu cũng có thể làm theo lời hướng dẫn này để đảm bảo rằng họ cũng đang có sự quan tâm thích đáng nhằm đảm bảo các loại lâm sản là hợp pháp khi mua các loại nguyên liệu sẽ được xuất khẩu vào thị trường Hoa Kỳ.

Để chứng minh rằng bạn đã có sự quan tâm thích đáng với tư cách là một nhà xuất khẩu thì cần phải có một số hoạt động để đạt được một kết quả: có thể khá chắc chắn rằng các loại lâm sản được cung cấp là hợp pháp. Các hoạt động có thể hỗ trợ nhà xuất khẩu chứng minh rằng họ đã có sự quan tâm thích đáng bao gồm những điểm dưới đây.

Các nhà xuất khẩu cần cân nhắc xem những hoạt động nào trong số các hoạt động này có thể được hỗ trợ tốt nhất và nên điều chỉnh hoạt động quản lý của mình để thực hiện một số (hoặc tất cả) các hoạt động này.



NHỮNG VÍ DỤ VỀ QUÁ TRÌNH HOẶC THỦ TỤC CÓ THỂ GIÚP CHỨNG MINH SỰ QUAN TÂM THÍCH ĐÁNG

1) Xây dựng chính sách và chia sẻ với các nhà cung và khách hàng chỉ rõ rằng chỉ những lâm sản hợp pháp mới được mua.

Chính sách mua là một công cụ quan trọng giúp xác định xem công ty bạn sẽ mua và không mua cái gì. Chính sách mua nên được công bố công khai và được cấp quản lý cao nhất của công ty phê duyệt. Một chính sách tốt sẽ xác định chính xác tất cả các vấn đề mà công ty muốn giải quyết và sẽ xác định điều gì là chấp nhận được và không chấp nhận được đối với công ty. Một chính sách tốt sẽ bao gồm một loạt các vấn đề mà công ty bạn muốn giải quyết bên cạnh việc tuân thủ pháp luật.

Ở mức tối thiểu, chính sách mua nên đề cập tới:

- Một thông báo rằng công ty của bạn chỉ mua và bán các loại lâm sản được khai thác, vận chuyển, buôn bán và xuất khẩu một cách hợp pháp phù hợp với các luật của quốc gia nơi gỗ được khai thác, vận chuyển, buôn bán hoặc xuất khẩu.
- Một thông báo rằng công ty của bạn sẽ nắm rõ và tuân thủ tất cả các luật có liên quan của nước bạn áp dụng cho việc khai thác, vận chuyển, buôn bán, chế biến hoặc xuất khẩu hợp pháp khác.
- Nếu công ty bạn nhập khẩu lâm sản thì chính sách mua phải nêu rõ rằng công ty bạn phải đảm bảo sẽ tuân thủ tất cả các luật có liên quan của các quốc gia mà công ty nhập khẩu hàng về.

2) Đào tạo cho nhân viên để họ hiểu tại sao quản lý các vấn đề này lại là quan trọng đối với công việc kinh doanh.

Tốt nhất là nên đảm bảo rằng tất cả các nhân viên làm các công việc có liên quan tới mua, bán hoặc marketing các loại lâm sản hiểu được các yêu cầu hợp pháp là gì trong nước bạn và các nước mà công ty bạn có thể xuất khẩu gỗ sang.

Có một số tổ chức có cung cấp các dịch vụ đào tạo hoặc đưa ra lời khuyên về đào tạo. Công ty bạn nên tham khảo.

3) Xây dựng một hệ thống xác định địa điểm nơi các loại lâm sản được khai thác.

Tất cả các loại lâm sản mà công ty bạn mua phải truy nguyên được đến tận khu rừng nơi chúng được khai thác hoặc tới xưởng xẻ đầu tiên có hệ thống theo dõi nguồn gốc của tất cả số gỗ tròn họ mua vào. Đây có thể là một thách thức nếu bạn chỉ tuân theo các yêu cầu của pháp luật của một nước. Ở rất nhiều nước, luật lâm nghiệp có các điều khoản nhằm kiểm tra nguồn gốc từ rừng tới xưởng, nhưng khung luật pháp về kiểm tra nguồn gốc từ xưởng trở đi thì lại rất hạn chế.

Để có được hệ thống quan tâm thích đáng hiệu quả cần phải có một số loại công nghệ kiểm tra. Một cơ sở dữ liệu thể hiện những gì được mua, và để sử dụng cho các sản phẩm nào, sẽ rất hữu hiệu cho việc theo dõi tính hiệu quả của chính sách mua của công ty bạn và cho phép công ty bạn trả lời các câu hỏi của khách hàng về nguồn gốc của nguyên liệu.

Có một số tổ chức sẵn sàng hỗ trợ hoặc tư vấn trực tiếp về việc xây dựng một hệ thống truy nguyên nguồn gốc sản phẩm.

4) Kiểm tra từng đơn đặt hàng mua nguyên liệu (trước khi chúng được giao) nhằm đảm bảo rằng nó đáp ứng được các yêu cầu tối

thiếu về chứng minh sự tuân thủ pháp luật tại quốc gia nơi gỗ được khai thác.

Trước khi đưa ra bất kỳ quyết định mua hàng nào, nên kiểm tra tính hợp pháp của các loại nguyên liệu. Nắm được về các loại giấy tờ cần phải có, và có được các loại giấy tờ này trước khi mua, có thể giảm bớt được tính không chắc chắn và tiết kiệm thời gian. Công ty bạn có thể cân nhắc việc thay đổi đơn đặt hàng hoặc hóa đơn mua hàng nhằm nhấn mạnh yêu cầu đối với các sản phẩm gỗ hợp pháp.

Các bảng trong tài liệu này sẽ có thể giúp công ty bạn tại một số quốc gia. Một số tổ chức sẵn sàng hỗ trợ hoặc tư vấn trực tiếp về vấn đề này.

5) Sử dụng các bên thứ ba để kiểm tra các lâm sản là hợp pháp (hoặc bền vững do điều này cũng thường bao hàm tính hợp pháp).

Khoảng 10% các loại lâm sản được buôn bán trên khắp thế giới được chứng nhận bởi một loạt các chương trình chứng chỉ. Các chương trình này, như Hội đồng Quản trị rừng quốc tế (FSC) và Chương trình Xác nhận các Chương trình chứng chỉ (PEFC) đã thiết lập các hệ thống để chứng nhận việc quản lý rừng và chứng nhận rằng gỗ từ các khu rừng này có trong thành phần của sản phẩm (chứng chỉ Chuỗi hành trình sản phẩm – CoC). Tất cả các chương trình chứng chỉ rừng khi được áp dụng đều bao gồm các khía cạnh về tính hợp pháp (như quyền khai thác hợp pháp và tính hợp pháp của việc khai thác) và khi được sử dụng cùng với chứng chỉ CoC có thể đem lại sự đảm bảo cao rằng sản phẩm được khai thác, vận chuyển, chế biến và xuất khẩu là hợp pháp.

Một số tổ chức sẵn sàng hỗ trợ hoặc tư vấn trực tiếp về vấn đề chứng chỉ rừng và chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm.

Hiện đã có các chương trình kiểm tra tính hợp pháp được thiết kế cụ thể để kiểm tra xem các loại lâm sản có được khai thác, vận chuyển, chế biến và xuất khẩu hợp pháp hay không. Các hệ thống này hoạt động tương tự như các chương trình chứng chỉ rừng và chứng chỉ CoC nhưng trọng tâm hẹp hơn rất nhiều.

Một số tổ chức sẵn sàng hỗ trợ hoặc tư vấn trực tiếp về vấn đề kiểm tra tính hợp pháp.

Một khía cạnh chính của chứng chỉ rừng, Chuỗi hành trình sản phẩm và kiểm tra tính hợp pháp việc đánh giá sự tuân thủ được thực hiện bởi một bên thứ ba. Các đánh giá của bên thứ ba có độ tin cậy cao trong xã hội.

6) Cập nhật các sáng kiến hoặc tư vấn có thể giúp cải thiện các quá trình đã được xây dựng, như công nghệ mới, hướng dẫn và thay đổi đối với các luật và các cơ hội về đào tạo.

Kiểm tra với bất kỳ tổ chức thương mại hay cơ quan chính phủ nào mà công ty bạn có giao dịch với để đảm bảo rằng công ty bạn hiểu biết đúng và cập nhật thông tin về các luật và thông lệ. Nên tham gia bất kỳ đào tạo nào khi có cơ hội và đảm bảo rằng hiểu biết của công ty bạn về các vấn đề pháp luật ở quốc gia bạn cũng như ở Hoa Kỳ là đúng. Tham gia vào các chương trình hoặc các sáng kiến có thể hỗ trợ cho hoạt động mua lâm sản có trách nhiệm.

Một số tổ chức phi chính phủ và tổ chức thương mại đã xây dựng các chương trình nhằm hỗ trợ các công ty thông qua chương trình tiếp cận từng bước để cải tiến chuỗi cung cấp của họ.

7) Hiểu được những gì cấu thành gỗ hợp pháp ở quốc gia của bạn và bất kỳ quốc gia nào khác mà bạn nhập gỗ về.

Các yêu cầu hợp pháp tối thiểu đối với xuất khẩu là gì?

Các bảng trong tài liệu này xác định các loại giấy tờ chính cần phải có và được kiểm tra để đảm bảo mức độ tuân thủ luật pháp cơ bản trong phạm vi quốc gia của bạn sẽ đáp ứng được tiêu chí tối thiểu nhằm thỏa mãn những yêu cầu của khách hàng nhập khẩu phải tuân thủ Đạo luật Lacey. Chỉ những gì là hợp pháp trong phạm vi quốc gia nơi lâm sản được xuất khẩu sẽ đáp ứng được các yêu cầu của nhà nhập khẩu tại Hoa Kỳ.

Các tổ chức có thể trợ giúp

Các tổ chức dưới đây có thể hỗ trợ cho tất cả hoặc một số quá trình đề cập ở trên:

- Mạng lưới Kinh doanh Lâm sản Toàn cầu của (GFTN) www.gftn.panda.org
- TRAFFIC — www.traffic.org
- The Forest Trust (TFT) — www.tft-forests.org
- Tropical Forest Foundation (TFF) — www.tropicalforestfoundation.org

Lưu ý rằng danh sách này chưa phải là đầy đủ.

Lưu ý về các bảng chi tiết đối với từng quốc gia

Hãy lưu ý rằng các bảng chi đề cập tới các yêu cầu pháp lý phù hợp với các yêu cầu của Đạo luật Lacey. Có nghĩa là, xuất khẩu các loại lâm sản được khai thác, chế biến, vận chuyển, bán hoặc xuất khẩu mà không vi phạm bất kỳ luật nào có liên quan.

Các hoạt động hợp pháp tại hầu hết các quốc gia thường đòi hỏi sự tuân thủ các luật khác không được liệt kê trong danh sách này, như đánh giá tác động môi trường cho các chủ rừng, hoặc các quy định về sức khỏe và an toàn lao động và các quy định về xã hội có liên quan khác cho các nhà máy chế biến gỗ. Các công ty đang muốn đạt chứng chỉ độc lập, như FSC hoặc đánh giá tính hợp pháp bởi bên thứ ba cần phải chứng minh sự tuân thủ để đạt được các tiêu chuẩn này. Do vậy, các danh sách trong các bảng dưới đây là một danh sách tóm tắt và không liệt kê đầy đủ tất cả các luật hiện hành. Hướng dẫn chi tiết hơn về một số quốc gia có thể cho phép thực hiện đánh giá độc lập có tại trang web www.gftn.panda.org và www.traffic.org.

Lưu ý về các phát triển về luật pháp trong Liên minh Châu Âu

Quy định về gỗ trái phép

Vào tháng Ba 2013, các yêu cầu của Quy định gỗ của Liên minh châu Âu (EU) bắt đầu có hiệu lực. Bộ luật mới này, được thông qua vào ngày 20/10/2010, nghiêm cấm việc bán gỗ vào thị trường EU nếu gỗ này được khai thác trái phép. Để đạt được việc này, quy định đưa ra các quy trình “trách nhiệm giải trình” theo đó các tổ chức bán gỗ vào thị trường trong EU cần phải chịu trách nhiệm giảm thiểu nguy cơ gỗ bị khai thác trái phép được bán ra thị trường. Theo các quy trình pháp lý của EU, quy định này sẽ được chi tiết hóa và đưa vào hệ thống luật pháp của các quốc gia thành viên Liên minh.

Để biết thêm thông tin chi tiết hãy truy cập vào: http://ec.europa.eu/environment/forests/timber_regulation.htm

Quy định này bao gồm việc buôn bán các sản phẩm gỗ trên thị trường châu Âu và áp dụng cho cả gỗ nhập khẩu và gỗ có nguồn gốc trong nước. Phạm vi chính xác của các sản phẩm theo Quy định này được liệt kê trong phần Phụ lục, những sản phẩm này có thể được thay đổi tùy thuộc vào Ủy ban châu Âu.

Danh sách này bao gồm đa số các sản phẩm gỗ được buôn bán phổ biến tại EU, ngoài trừ các sản phẩm tái sinh

Quy định này áp dụng cho 2 loại tổ chức trong chuỗi cung cấp. Các yêu cầu chung áp dụng cho bất cứ tổ chức nào bán sản phẩm gỗ đầu tiên vào thị trường EU, tổ chức này được gọi là “nhà sản xuất.” Ngoài ra, cũng có những yêu cầu về việc truy xuất nguồn gốc gỗ đối với tất cả các tổ chức tham gia khác trong chuỗi cung cấp gỗ trước khi bán đến người tiêu dùng cuối cùng. Các tổ chức này gọi là “nhà kinh doanh.”

Các yêu cầu đối với nhà sản xuất: nghiêm cấm việc bán gỗ vào thị trường EU nếu như gỗ đó được khai thác trái phép (khái niệm “khai thác trái phép” được định nghĩa là “việc khai thác trái với luật áp dụng tại quốc gia nơi khai thác”) hoặc việc thương mại hóa vi phạm các quy định của các nước thành viên về hải quan và buôn bán, ví dụ một loạt các yêu cầu từ ban đầu đến khi xuất khẩu. Bất kỳ tổ chức nào bán các sản phẩm gỗ vào thị trường EU lần đầu cần phải thực hiện hệ thống trách nhiệm giải trình nhằm giảm thiểu rủi ro gỗ bị khai thác trái phép

Hệ thống trách nhiệm giải trình theo Quy định của EU đặt ra 3 hợp phần sau:

- **Thông tin:** Thông tin cần được đưa ra trên sản phẩm và nhà cung cấp là quốc gia nơi khai thác gỗ, và tuân thủ các quy định pháp lý áp dụng cho lâm nghiệp tại nước xuất xứ. Ghi chú: quy định này không yêu cầu nhà sản xuất phải có toàn bộ thông tin trực tiếp nhưng họ cần đưa ra bằng chứng cho phép khả năng sẵn sàng tiếp cận tới nguồn thông tin này.
- **Quy trình đánh giá rủi ro:** Từng nhà sản xuất được yêu cầu có tiến trình đánh giá rủi ro bao gồm các thông tin được thu thập về sản phẩm và các tiêu chí rủi ro liên quan. Tiêu chí rủi ro bao gồm các chỉ số như thực trạng khai thác trái phép, chuỗi cung cấp phức hợp hoặc kéo dài, đồng thời cũng bao gồm sự sẵn có về các chỉ số an toàn ví dụ như chứng chỉ gỗ hay sự xác minh đáng tin cậy về mặt pháp lý.
- **Quy trình giảm thiểu rủi ro:** Nơi đánh giá rủi ro cho thấy có nguy cơ khai thác trái phép, quy trình giảm thiểu rủi ro cần phải được áp dụng. Không có nhiều hướng dẫn trong Quy định cần phải làm thế nào, tuy nhiên Quy định cũng nêu ra một cách đầy đủ và thích đáng và chúng có thể kèm theo yêu cầu cung cấp thêm thông tin. Quy định cũng xác nhận giá trị của chứng nhận và xác nhận của bên thứ ba trong việc giảm thiểu rủi ro.

Các yêu cầu cho nhà kinh doanh: Bất cứ nhà kinh doanh nào mua và bán gỗ đã được đưa vào thị trường EU cần phải lưu ghi chép về nhà sản xuất hoặc nhà kinh doanh, về người đã cung cấp gỗ và sản phẩm từ gỗ, và tùy theo nơi có thể áp dụng, về nhà kinh doanh sẽ mua gỗ và sản phẩm từ gỗ đó.

Nhà sản xuất có thể xây dựng, triển khai, hay thực hiện hệ thống trách nhiệm giải trình của chính họ, hoặc có thể tận dụng một hệ thống trách nhiệm giải trình đã được xây dựng và giám sát bởi tổ chức khác được công nhận bởi Ủy ban châu Âu.

Tại từng quốc gia thành viên, một cơ quan chức năng có thẩm quyền được chỉ định sẽ xác nhận việc tuân thủ theo pháp luật của quốc gia đó. Đồng thời từng quốc gia thành viên sẽ thiết lập các quy định pháp lý cho việc áp dụng các chế tài xử phạt đối với việc vi phạm Quy định Gỗ của EU. Mức xử phạt được xây dựng phải hiệu quả, thích đáng, và mang tính răn đe. Các

chế tài này có thể bao gồm việc tịch thu các sản phẩm, hoãn cấp phép kinh doanh, mức phạt tỷ lệ với mức độ thiệt hại môi trường, thiệt hại kinh tế hay sự phương hại và giá trị của gỗ.

Bản tóm tắt về Quy định Gỗ của EU có thể được tìm thấy tại trang Web của Ủy ban châu Âu: http://ec.europa.eu/environment/forests/timber_regulation.htm

Cần chú ý rằng các quốc gia khác gần đây đang xây dựng pháp lý với cùng dự định nhằm cấm nhập khẩu gỗ trái phép như Thụy Sĩ, và Úc đã thông qua Bộ luật cấm khai thác gỗ bất hợp pháp vào năm 2012.

Thông tin chi tiết về Bộ luật của Úc có thể được tìm thấy tại: <http://www.comlaw.gov.au/Details/C2012A00166>

Các loài được liệt kê trong Công ước CITES

Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) là một phản ứng toàn cầu thể hiện sự quan tâm đối với việc buôn bán các loài nguy cấp. Công ước CITES được ban hành năm 1975, và 160 quốc gia đã tham gia vào công ước này. Công ước CITES điều chỉnh việc buôn bán các loài động vật sống, các bộ phận của động vật, các loài thực vật cảnh, các bộ phận của các loài cây thuốc và các loài gỗ. Công ước xác định các loài nguy cấp và thiết lập các rào cản pháp lý mạnh mẽ đối với việc khai thác và buôn bán các loài này, tùy thuộc vào tình trạng bảo tồn của chúng (xem thêm trong trang web www.cites.org). Công ước CITES liệt kê các loài gỗ nguy cấp hoặc bị đe dọa theo ba loại, gọi là các Phụ lục. Những giới hạn đối với việc buôn bán các loài thuộc ba phụ lục này thay đổi tùy thuộc vào mức độ bị đe dọa tuyệt chủng của các loài. Các loài được liệt kê trong CITES bao gồm các loài bị buôn bán để lấy gỗ, bị buôn bán vì các mục đích làm thuốc chữa bệnh, và các loài quý hiếm nhưng không được buôn bán vì mục đích thương mại. Các loài liệt kê dưới đây là các loài thường bị buôn bán trên thị trường gỗ quốc tế..

Ghi chú: Việc liệt kê các loài vào CITES là một quá trình liên tục. Hãy kiểm tra trang web của WCMC (www.unepwcmc.org) hoặc IUCN (www.iucnredlist.org) để có những thông tin cập nhật thường xuyên

Luôn luôn tránh các loài thuộc Phụ lục I CITES

Đối với các loài thuộc Phụ lục II và III, cần phải hết sức thận trọng. Thứ nhất, các nhà nhập khẩu hay buôn bán các loài này phải đảm bảo rằng việc nhập khẩu và buôn bán được đăng ký với các cơ quan có thẩm quyền liên quan. Trong trường hợp không đăng ký việc nhập khẩu đối với các loài thuộc Phụ lục II và III thì các hình phạt sẽ rất nặng.

Câu hỏi thứ hai liên quan tới tình trạng nguy cấp của các loài này. Việc buôn bán các loài này có thể là hợp pháp, nhưng điều quan trọng là phải nhận biết được rằng, trong rất nhiều trường hợp, chính việc buôn bán đã dẫn tới yêu cầu phải giám sát chặt chẽ. Dự kiến của Công ước CITES kiểm soát về buôn bán là nhằm đảm bảo rằng việc buôn bán nằm trong mức độ bảo tồn, không đe dọa tới sự tồn vong của loài và bởi vậy bảo vệ sự cung cấp mang tính dài hạn của loài và việc buôn bán loài đó.

Các quốc gia thành viên CITES giám sát hiện trạng của loài đã được liệt kê và có thể tăng hoặc giảm thứ tự trong danh sách đó nhằm tăng cường hay giảm thiểu các biện pháp kiểm soát buôn bán cần thiết để đảm bảo cho tính bền vững của loài. **Kinh nghiệm tốt nhất đối với các loài thuộc CITES là theo dõi chặt chẽ tình trạng của loài có liên quan và đảm bảo rằng tất cả các yêu cầu về mặt pháp lý đều được đáp ứng. Chắc chắn biết rõ 100% về các loài đang được mua.**

Phụ lục I

Các loài thuộc Phụ lục I đang đối mặt với sự đe dọa tuyệt chủng và bị cấm buôn bán thương mại quốc tế. Buôn bán chỉ được phép đối với các loài được trồng cấy nhân tạo, các sản phẩm được tạo ra trước khi loài đó được đưa vào danh sách, và các mẫu vật sử dụng cho các mục đích khoa học. **Phải có giấy phép từ quốc gia xuất khẩu lẫn quốc gia nhập khẩu để xác minh rằng loài đó có được cấp một cách hợp pháp.**

- Alerce (*Fitzroya cupressoides*)
- Brazilian rosewood (*Dalbergia nigra*)

Phụ lục II

Được phép buôn bán quốc tế các loài này với điều kiện **nước xuất xứ cấp các giấy tờ đảm bảo rằng việc khai thác các loài này được thực hiện một cách hợp pháp và không gây hại tới sự tồn tại của loài.**

- Afrosmosia (*Pericopsis elata*)
- Lignum vitae (*all species of Guaiacum*)
- Cuban mahogany (*Swietenia mahagoni*)
- Bigleaf mahogany (*Swietenia macrophylla*)
- Ramin (*all species of Gonystylus*)
- Honduras mahogany *Swietenia humilis*
- Palo santo *Bulnesia sarmentoi*

Appendix III

Phụ lục III cung cấp cho các quốc gia có nguồn cụ thể khả năng giám sát và kiểm soát việc buôn bán các loài được liệt kê trong phụ lục. Các quốc gia đưa một loài vào danh sách trong Phụ lục III của Công ước CITES cần cấp một chứng chỉ xuất khẩu của CITES để cho phép xuất khẩu loài đó thông qua các quy trình tiêu chuẩn của Công ước. Tất cả các quốc gia thành viên khác của Công ước chỉ cần cấp một chứng chỉ nguồn gốc cho việc xuất khẩu, để chứng minh rằng những sản phẩm đó không có xuất xứ từ một quốc gia đã đưa loài đó vào trong Phụ lục của Công ước CITES. Các quốc gia nhập khẩu yêu cầu chứng chỉ nguồn gốc hay chứng chỉ xuất khẩu của CITES, tùy thuộc vào sản phẩm đó có xuất xứ từ quốc gia nào

- Almendro (*Dipteryx panamensis*)
- Spanish cedar (*Cedrela odorata*)

Lời khuyên cho các nhà xuất khẩu:

Kiểm tra luật pháp của nước bạn bởi vì nó có liên quan tới Công ước CITES và đảm bảo việc tuân thủ luật pháp. Sự tuân thủ thường bao gồm việc đăng ký tại điểm xuất khẩu. Nếu nguyên liệu xuất khẩu được làm từ các loài nhập khẩu thuộc CITES, đảm bảo rằng có các loại giấy tờ cần thiết tại điểm nhập khẩu.



Có thể có một loạt các văn bản và điều luật để kiểm tra chuỗi cung cấp các lâm sản được buôn bán bởi các công ty xuất khẩu sang Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu (EU) và Úc để đáp ứng các yêu cầu của Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật cấm khai thác gỗ bất hợp pháp của Úc. Các công ty được tư vấn nên kiểm tra trong các khuôn khổ tính hợp pháp đầy đủ cấp quốc gia của tổ chức WWF/GFTN và TRAFFIC dành cho quốc gia nơi có nguồn gỗ để đảm bảo mức độ tin cậy cao trong việc tuân thủ các quy định pháp lý của nước nhập khẩu. Những người tìm kiếm tư vấn pháp lý để tuân thủ các quy định trong Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật của Úc hay các luật, quy định, hoặc yêu cầu khác cần tham vấn từ chuyên gia pháp lý có chuyên môn.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Chủ rừng và công ty khai thác - Gỗ từ đất rừng	Công ty phải có Quyết định về Quản lý rừng còn hiệu lực. Quyết định Quản lý rừng được cấp bởi cơ quan Quản lý Lâm nghiệp trực thuộc Hội đồng nhà nước. Bên nộp đơn xin giấy chứng nhận cần phải cung cấp những thông tin sau: 1.Chứng nhận nêu rõ không có tranh chấp về quyền đối với rừng; các bên có liên quan đồng thuận với việc phân định ranh giới 2.Văn bản đăng ký và bản đồ cho thấy phạm vi bao phủ và ranh giới trên mặt đất 3.Toàn bộ các bằng biểu và đồ thị có liên quan 4.Bảng chứng về quyền sử dụng hoặc sở hữu đất nơi hoạt động khai thác diễn ra.	Chứng chỉ Thâm quyền Rừng phản ánh quyền sở hữu và quyền sử dụng đất .
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Chủ rừng và công ty khai thác - Gỗ từ đất chuyển đổi	Công ty phải có quyết định Quản lý rừng còn hiệu lực; VÀ Công ty phải có văn bản phê duyệt chính thức cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất do cơ quan Quản lý Lâm nghiệp liên quan cấp	Trong trường hợp chuyển đổi thành đất không có rừng (thường là vì mục đích xây dựng) các công ty phải có văn bản phê duyệt chính thức do cơ quan Quản lý Lâm nghiệp liên quan cấp cùng với Chứng chỉ Quản lý rừng
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Chủ rừng và công ty khai thác - Gỗ từ đất chuyển đổi	Công ty khai thác gỗ phải có Giấy phép khai thác gỗ ("Chứng chỉ Chấp nhận cho Khai thác gỗ") do cơ quan Quản lý Lâm nghiệp liên quan cấp	Các doanh nghiệp lâm nghiệp nhà nước cần phải có văn bản điều tra và thiết kế đối với khu vực khai thác và chấp thuận có chữ ký, chứng nhận tái tạo rừng đối với khu vực khai thác trong những năm trước đó, bởi cơ quan quản lý lâm nghiệp. Các chủ thể khai thác khác cần phải có văn bản miêu tả chủ thể, địa điểm, loài cây, tình trạng rừng, độ bao phủ, trữ lượng rừng, các phương tiện khai thác rừng, và các biện pháp tái tạo. Các cá nhân cần phải có văn bản miêu tả khu vực, độ che phủ, loài, khối lượng và giai đoạn tái tạo, v.v. Người dân địa phương khai thác các cây tách biệt tại khu vực của họ và khu vực xung quanh nhà của họ được miễn các yêu cầu về giấy phép khai thác.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Kế hoạch quản lý rừng cùng với hạn ngạch khai thác hàng năm đã được xác định Kế hoạch sản xuất gỗ hàng năm đệ trình đến cơ quan quản lý lâm nghiệp.	Gỗ trong đất phi lâm nghiệp không phải quản lý hạn ngạch khai thác. Gỗ được quản lý và khai thác bởi các đơn vị kinh doanh độc lập. Các kiểu khai thác thương mại: khai thác chính, khai thác chăm sóc và kiểu khai thác khác. Khai thác để chăm sóc và kiểu khai thác khác có thể sử dụng hạn ngạch khai thác chính nếu hạn ngạch của các kiểu khai thác đó không đủ, nhưng hạn ngạch khai thác chăm sóc không nên áp dụng với kiểu khai thác khác. Tất cả hạn ngạch có thể tiến hành trong các năm tiếp theo.
Rừng 	Nộp các khoản thuế và lệ phí	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Công ty phải trả thuế giá trị gia tăng nếu có. VAT được áp dụng đối với hầu hết số gỗ tròn đem bán (tùy theo kích thước). Bằng chứng nộp phí trồng rừng được thu bởi nhà nước. Thuế nông nghiệp đặt biệt về cơ bản được bãi miễn, nhưng sẽ được đánh thuế đối với gỗ tròn từ rừng quốc doanh ở vùng đồng bắc và nội Mông của Trung Quốc.	Tất cả các loại thuế liên quan tới rừng như Thuế giá trị gia tăng (VAT), phí trồng rừng, và phí nông nghiệp đặc biệt phải nộp đúng thời hạn
Vận chuyển 	Tính hợp pháp của việc sở hữu và vận chuyển	Đơn vị vận chuyển chung	Các đơn vị vận chuyển/chuyên chở gỗ phải có "giấy phép vận chuyển/chuyên chở gỗ" còn hiệu lực do cơ quan Quản lý Lâm nghiệp cấp tỉnh hoặc cấp cao hơn.	Không cần giấy phép vận chuyển gỗ để vận chuyển trong các trường hợp: (1) sản phẩm gỗ không phải là gỗ rừng (2) gỗ được khai thác theo lệnh của quốc gia (3) Gỗ đặc biệt cần, chẳng hạn cho chữa cháy, chống lũ lụt, và cứu hộ hay các tình huống khẩn cấp.
Vận chuyển	Tính hợp pháp của việc sở hữu và vận chuyển	Đơn vị vận chuyển – di chuyển giữa các tỉnh	Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật phải mang theo mỗi lần vận chuyển hàng hóa	Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật cung cấp chi tiết hàng hóa được vận chuyển, nguồn gốc và điểm đến.
Chế biến	Tính hợp pháp của việc chế biến	Cơ sở chế biến	Công ty chế biến gỗ phải có Giấy phép đăng ký kinh doanh do cơ quan quản lý công nghiệp và thương mại cấp.	Công ty chế biến gỗ đã đăng ký hợp pháp theo đúng quy định của luật pháp
Chế biến 	Tính hợp pháp của việc chế biến	Cơ sở chế biến trong các khu vực rừng	Cơ sở chế biến gỗ phải có Giấy phép chế biến gỗ được cấp bởi cơ quan Quản lý Lâm nghiệp trên cấp tỉnh. Giấy phép đăng ký kinh doanh được cơ quan thương mại và công nghiệp cấp.	Công ty chế biến gỗ phải có Giấy phép chế biến gỗ còn giá trị.
Chế biến	Nộp phí và lệ phí	Cơ sở chế biến	Công ty phải đóng thuế giá trị gia tăng nếu có. Các hóa đơn từ các cơ quan liên quan là những bằng chứng .	Tất cả các loại thuế liên quan tới các hoạt động chế biến gỗ phải được nộp đúng hạn
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc bán và Xuất/nhập khẩu	Nhà xuất khẩu/nhập khẩu	Tính hiệu lực và sự phê duyệt của các tài liệu và chứng chỉ yêu cầu bởi các cơ quan có liên quan nếu thích hợp, bao gồm: 1) Hóa đơn • Báo giá • Hóa đơn thương mại • Hóa đơn lãnh sự • Hóa đơn hải quan	Các văn bản và chứng nhận liên quan cần được đệ trình bởi công ty xuất nhập khẩu theo luật pháp và quy định phù hợp. Sổ tạm nhập tái xuất (ATA): Admission temporaire/ Cho phép tạm thời – một văn bản hải quan quốc tế cho phép người cầm văn bản này được tạm thời (lên tới 1 năm) nhập khẩu hàng hóa mà không phải trả các khoảng thuế áp dụng bình thường, bao gồm VAT, nhưng hàng hóa phải được tái xuất trong khung thời gian chỉ định.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
			2) Chứng nhận - Chứng nhận điều tra - Chứng nhận/Chính sách bảo hiểm - Chứng nhận xét nghiệm sản phẩm - Chứng nhận sức khỏe - Chứng nhận vệ sinh thực vật. - Chứng nhận kiểm dịch (IIC) Chứng nhận nhập khẩu quốc tế (DVC) Chứng nhận xác nhận giao hàng hóa - Chứng nhận tập kết hàng hóa - Chứng nhận nguồn gốc - Chứng nhận nguồn gốc chung - Hệ thống mẫu ưu tiên A (GSP) (còn được gọi là Mẫu A) 3) Vận đơn (B/L) Vận đơn - Vận đơn thứ cấp (vận đơn đa phương thức) - Vận đơn đường biển (B/E) Hối phiếu (B/E) 4) Tín dụng (D/C) Tín dụng chứng từ - Tín dụng dự phòng 5) Hóa đơn (D/R) Phiếu kiểm tại cầu cảng hay Biên lai thuyền phó (T/R) Biên nhận ủy thác 6) Các giấy tờ khác - Bảo giá - Hợp đồng mua bán - Sổ tạm nhập tái xuất (S/O) Đề nghị gửi hàng - Bảo lãnh nhận hàng - Hóa đơn đóng gói (đôi khi gọi là phiếu đóng gói) - Chỉ thị nhờ thu - Lệnh phiếu - Khai báo Hải quan xuất/nhập khẩu - Giấy phép xuất/nhập khẩu	
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc bán và xuất/nhập khẩu	Nhà nhập/xuất khẩu	Chứng nhận kiểm dịch đối với cả lâm sản nhập xuất khẩu cấp bởi Cơ quan kiểm dịch và giám sát nhập xuất tại từng cảng.	Tuân thủ tất cả các văn bản kiểm dịch và giám sát nhập xuất cùng các quy trình.
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của buôn bán và xuất/nhập khẩu	Nhà nhập/xuất khẩu – các loài trong CITES	Chứng nhận nhập và xuất khẩu từ cơ quan thẩm quyền địa phương chịu trách nhiệm về động thực vật hoang dã của chính quyền cấp tỉnh, vùng tự trị, và đô thị chịu sự chỉ đạo trực tiếp từ chính quyền trung ương với các văn bản sau: Hợp đồng xuất hay nhập khẩu Tên sản phẩm, loài, số lượng và mục đích nhập hay xuất khẩu các loài thực vật đang bị đe dọa (và các sản phẩm và dẫn xuất của chúng) Miêu tả các phương tiện vận chuyển đối với các động thực vật sống đang bị đe dọa	Các điều kiện được đề cập về loài và loại cây nêu trong CITES nêu trong danh mục cần bảo vệ (và sản phẩm cùng dẫn xuất của chúng) với các yêu cầu đặc biệt đi kèm.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Xuất khẩu 	Nộp phí và lệ phí	Nhà xuất/nhập khẩu	Biên nhận chính thức cần chuẩn bị sẵn sàng để kiểm toán. Công ty xuất nhập khẩu cần xuất trình thanh toán thuế Nhập xuất khẩu, VAT nhập/xuất khẩu và thuế tiêu thụ đối với gỗ .	Tất cả các khoản thuế liên quan tới việc xuất nhập khẩu lâm sản đều phải thanh toán đúng hạn. 10% thuế xuất khẩu được áp dụng đối với gỗ tấm làm sàn nhà và gỗ làm dũa dùng 1 lần. 13% VAT áp dụng đối với gỗ tròn. VAT với lâm sản của chủ rừng được miễn thuế. 4% VAT áp dụng đối với các chủ thể thương mại nhỏ với thuế doanh thu hàng năm cho khối lượng ít hơn 1,8 triệu tệ. Hệ thống hài hoà mô tả và mã hoá hàng hoá của Hải quan (HS) có mã thuế: 44122910901, tên hàng hóa: Tấm gỗ ván sàn, thuế tiêu thụ và tỷ suất VAT sẽ tương ứng là 13%. Đối với sản phẩm với mã HS 44122910902 và Tên hàng hóa Tấm ván bề mặt gỗ đa lớp, tỷ suất VAT là bằng 0. Đối với lâm sản được nhập khẩu từ các quốc gia láng giềng bởi các công ty thương mại nhỏ tại biên giới, thuế nhập khẩu và VAT cần áp dụng là 50%.
Môi trường 	Đánh giá tác động môi trường	Công ty khai thác	Kế hoạch sản xuất gỗ hàng năm thống nhất được phê duyệt bởi Hội đồng quốc gia kiểm soát hàng năm về khối lượng cây chặt hàng năm theo từng phân loại rừng.	Phạm vi kế hoạch sản xuất được cụ thể hóa bởi Hội đồng Quốc gia. Tài nguyên rừng quốc gia được chia làm những hạng mục sau: - Hàng cây chắn lũ/gió - Gỗ - Rừng kinh tế - Rừng lấy củi - Rừng đặc dụng
Môi trường 	Đánh giá tác động môi trường	Công ty khai thác	Cây chặt trong khu vực rừng được miêu tả trong Kế hoạch chuyển đổi kinh tế và bảo vệ sinh thái sẽ được chấm dứt hoàn toàn.	Chặt gỗ thương mại trong rừng tự nhiên bị nghiêm cấm tại các địa bàn Dự án Bảo tồn rừng tự nhiên (NFPP). Không có hoạt động chặt gỗ thương mại được phép tại địa bàn thượng nguồn sông Dương Tử, Trung và Thượng nguồn sông Hoàng Hà. Chặt gỗ tại các khu vực liệt kê trong vùng cấm khai thác tại Đông bắc Trung Quốc và Nội Mông bị cấm. Gỗ đốn hạ và khối lượng được quản lý chặt chẽ tại các khu vực liệt kê trong vùng quản lý. Nghiêm cấm đốn hạ gỗ trong rừng tại khu vực rừng thuộc núi Daxinganling và Xioxinganling.
Bảo tồn	Đánh giá và định giá bảo tồn	Công ty khai thác	Công ty/nhà thu hoạch phải có giấy phép thu thập đối với các loài thực vật hoang dã được bảo tồn.	Cần có Giấy phép để thu thập các loài cây hoang dã quý hiếm hay trong vùng rừng hoặc đồng cỏ theo các quy định của Luật Rừng và Luật Động cỏ.



VÍ DỤ VỀ CÁC LOẠI GIẤY TỜ CHÍNH

Giấy phép Khai thác gỗ (“Chứng chỉ cho phép khai thác gỗ”)

(LOGO: Biểu tượng Quản lý Khai thác gỗ của Cục Lâm nghiệp)

(năm) số khai thác					
Sau khi kiểm tra Hồ sơ Điều tra và Thiết kế tại Khu vực chặt gỗ hoặc Đơn xin khai thác đặc được phê duyệt bởi (), huyện/tỉnh trung tâm lâm nghiệp /thôn và thị trấn /phố tiểu khu(thôn/đường) thiếu khu phụ (lô đất /vị trí đất) (Đông tới Nam tới Tây tới) đã được phê					
Nguồn gốc rừng khai thác		Các loài trong rừng		Các loài cây (nhóm)	
Tính chất sở hữu		Số chứng chỉ về quản lý rừng			
Hình thức chặt		Hình thức khai thác		Cường độ khai thác	%
Khu vực chặt		Ha (hoặc số cây bị chặt của từng loài:)			
Khối lượng chặt		m3			
	Gỗ thương mại	m3 (khối lượng đầu ra: m3)			
	Gỗ sử dụng trong gia	m3			
	Gỗ sử dụng làm	m3			
Thời gian khai thác		Từ	Năm tháng ngày	Tới	Năm tháng ngày
Thời gian tái sinh		Năm tháng ngày		Hệ thống tái sinh	
Loài cây tái sinh loài:)				Khu vực tái sinh	ha (hoặc số cây bị chặt của từng
Cơ quan quản lý (đóng dấu)			Cơ quan cấp chứng chỉ (đóng dấu)		Cán bộ cấp chứng chỉ
Chữ ký của người được ngày cấp chứng chỉ		Ngày cấp	năm	tháng	

Lưu ý:

- 1) Chứng chỉ này được lập thành ba bản. Một bản lưu tại Cơ quan Quản lý Lâm nghiệp; một bản do người được cấp giữ, một bản được sử dụng trong quá trình vận chuyển gỗ.
- 2) Chứng chỉ chỉ có giá trị trong thời gian quy định ghi rõ trên đó.

Giấy phép Khai thác gỗ ("Chứng chỉ cho phép khai thác gỗ")

(LOGO: Biểu tượng Quản lý Khai thác gỗ của Cục Lâm nghiệp)

重点国有林区林木采伐许可证

No 0425965

柴河

(20 07) 采字第 710 号

2007-1-03

根据 三块石 044 002 003 提报的伐区调查设计文件或采伐申请,经审核,批准

在 林场 林班 作业区 小班采伐。

林分起源: 天然林 林种: 用材林 树种: 色木

权 属: 国有 林权证号: 128

采伐类型: 主伐 采伐方式: 择伐 采伐强度: 17.4 %

采伐面积: 12.10 公顷(或采伐株数: 508 株)

采伐蓄积: 276.0 立方米

其中:商品材: 276.0 立方米(出材量: 223.0 立方米)

烧 材: 0.0 立方米

采伐期限:自 2007 年 2 月 6 日至 4 月 1 日 更新期限: 年 月 日

更新树种: 更新面积: 6.00 公顷(或更新株数: 株)

国家林业局林木采伐管理机关(章)

发证机关(章)

发证日期: 2007 年 2 月 6 日

发证人员(章)

钟祥

二联 申请者存根

注:1、此证一式三联。一联为发证机关存根,二联为申请者存根,三联为林木采伐凭证。
2、超过规定采伐期限,此证无效。
3、采伐凭证联套印国家林业局林木采伐管理专用章。



Chứng nhận kiểm dịch thực vật (dùng khi đi ra khỏi tỉnh)

Con dấu của Cơ quan Quản lý Lâm nghiệp quốc gia

Forest () check

Tổ chức (cá nhân) phân phối					
Tên của tổ chức (cá nhân)		Số CMTND			
Tổ chức (cá nhân) giao hàng, và địa chỉ					
Nguồn gốc thực vật/sản phẩm từ thực vật				Chuyên	
Điểm xuất phát và nơi đến của hành trình vận	Từ Qua Tới				
Thời hạn có giá trị	Từ	Năm tháng ngày	Tới	Năm	
Tên loài thực vật/sản phẩm từ thực vật	Tên sản phẩm (loài gỗ)	Đặc điểm	Tổ chức	Khối lượng	Ghi chú

Ghi chú về cấp chứng chỉ: Các loài thực vật/sản phẩm từ thực vật liệt kê ở trên, thông qua ()

Nếu các loài sâu bệnh hại trong kiểm dịch lâm nghiệp, các loài sâu bệnh hại ở tỉnh xuất phát (vùng/thành phố) và tỉnh nhập hàng (vùng/thành phố), và các loại sâu bệnh nguy hiểm khác trong lâm nghiệp mà các cơ quan kiểm dịch tại tỉnh nhận hàng không được tìm thấy thì việc phân phối và vận chuyển của họ được chấp thuận.

Tổ chức được giao trách nhiệm kiểm dịch

(con dấu đặc biệt của tổ chức cấp Chứng nhận Kiểm dịch lâm nghiệp)

(con dấu đặc biệt của tổ chức thực vật ở cấp tỉnh)

Cán bộ kiểm dịch (ký tên)

Ngày cấp: năm tháng ngày

Lưu ý:

- 1) Tất cả các con dấu liên quan đều phải có.
- 2) Chứng nhận không thể được tái sử dụng, chuyển giao hoặc chỉnh sửa dưới bất kỳ hình thức nào.
- 3) Một chứng nhận phải mang đi cùng với xe (hoặc tàu) chở hàng trong suốt quá trình vận chuyển.

局林业资
監制

14

第二联 随货同行



Chứng chỉ Vận chuyển/Chuyên chở gỗ

Số. 000XXXX

Tỉnh (Vùng/Thành phố)

Cơ sở cấp chứng chỉ					
Địa điểm nguồn gốc gỗ	Tỉnh (Khu vực/Thành phố)	Tỉnh(Thành phố)	Cục (Trung tâm)		
Tổ chức (cá nhân) giao hàng					
Tổ chức (cá nhân) nhận hàng					
Chuyên chở					
Điểm xuất phát giao hàng và điểm đến cuối cùng					
Thời hạn có giá trị					
Loài cây	Tên sản phẩm	Đặc điểm	Số lượng		Ghi chú
			Số lượng theo đơn vị tính	Khối lượng (m3)	
Tổng số (viết hoa)					
Cơ quan cấp chứng chỉ (người đóng dấu) Người cấp(ký tên): Cơ quan Quản lý (dấu đặc biệt) Ngày cấp: năm tháng ngày người nộp đơn (chữ ký):					

Lưu ý:

- 1) Phải có đủ các con dấu theo yêu cầu.
- 2) Chứng chỉ không thể tái sử dụng, chuyển giao hoặc sửa đổi dưới bất kỳ hình thức nào.
- 3) Mỗi xe (hoặc tàu) chở hàng phải có một chứng chỉ đi kèm trong suốt hành trình đã định.
- 4) Nếu chuyển hàng ký gửi đã tới đích và sau đó sẽ tiếp tục được vận chuyển, thì chứng chỉ vận chuyển gỗ ra khỏi tỉnh phải được làm mới và được chấp nhận bởi cơ quan quản lý lâm nghiệp địa phương.
- 5) Nếu thay đổi phương thức vận chuyển trong quá trình vận chuyển, thì phải làm mới chứng chỉ chuyên chở gỗ tại cơ quan quản lý lâm nghiệp nơi tiến hành thay đổi phương thức vận chuyển.

裁 切 线

江苏省省内木材运输证



江苏省(市、县、区)

00633725

发证依据	育林证号: 0161027				
木材产地	江苏	省(区、市)	泗阳	县(市、区)	镇(林场)
发货单位(人)	江苏省泗阳县				
收货单位(人)	江苏省丹阳市				
运输方式	汽车				
运输起讫	自(泗阳)经()至(丹阳市)县(市、区)				
有效期限	从 贰零零捌 年 贰 月 贰 日至 贰零零捌 年 月 日 过期作废				
树(材)种	品 名	规 格	数 量		备 注
			件(根、张、块)数	材 积 (m³)	
榉子枋	单板	条板		26.6	
(以下空白)					
(以下空白)					
(以下空白)					
合计(大写)	零 万 千 百 十 零 件(根、张、块): 千 百 十 点 立方米				
 省林 管理机关(专用章) 木材运输管理专用章 签发日期: 年 月 日 签证人: 申领人:					

第二联 随货同行

注: 1、本证由起运地县级以上林业主管部门盖章有效; 2、一车(船)一证, 证货相符, 全程有效;
3、不准涂改、买卖、转让或重复使用; 4、运达本证规定地点的木材, 需再次转运的, 应凭
本证在当地林业主管部门重新办理出省(省内)木材运输证; 5、发证依据是指注销的林木采伐
许可证(或者上市销售证明)和育林基金票据号码, 或者运入本县、市木材的原运输证号码。



Có thể có một loạt các văn bản và điều luật để kiểm tra chuỗi cung cấp các lâm sản được buôn bán bởi các công ty xuất khẩu sang Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu (EU) và Úc để đáp ứng các yêu cầu của Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật cấm khai thác gỗ bất hợp pháp của Úc. Các công ty được tư vấn nên kiểm tra trong các khuôn khổ tính hợp pháp đầy đủ cấp quốc gia của tổ chức WWF/GFTN và TRAFFIC dành cho quốc gia nơi có nguồn gỗ để đảm bảo mức độ tin cậy cao trong việc tuân thủ các quy định pháp lý của nước nhập khẩu. Những người tìm kiếm tư vấn pháp lý để tuân thủ các quy định trong Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật của Úc hay các luật, quy định, hoặc yêu cầu khác cần tham vấn từ chuyên gia pháp lý có chuyên môn.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và công ty khai thác gỗ	Khẳng định rằng công ty có: 1. Đăng ký kinh doanh và tài sản 2. Bảo lãnh của ngân hàng 3. Giấy phép còn thời hạn 4. Số đăng ký thuế (NIF) 5. Công ty đã đăng ký với Văn phòng quốc gia về An ninh xã hội (CNSS). 6. Hóa đơn thanh toán về các khoản đóng góp của người sử dụng lao động 7. Công ty có thỏa thuận chính thức và/hoặc các cổ đông của công ty đã có được giấy phép của cơ quan quản lý rừng.	
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và công ty khai thác gỗ	Công ty có các hồ sơ, giấy tờ có hiệu lực như sau: 1. Giấy phép khai thác 2. Thỏa thuận quản lý/khai thác/chế biến rừng tạm thời 3. Kế hoạch quản lý rừng đã được phê duyệt hoặc quyết định về giao rừng.	Rà soát hồ sơ với trọng tâm: • Kế hoạch hoạt động hàng năm (PAO) • Giấy phép hoạt động được ban hành bởi các cơ quan quản lý lâm nghiệp vùng • Giấy phép từ các cơ quan hành chính khác.
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và công ty khai thác gỗ	Công ty đã thông báo tất cả các bên tham gia vào quản lý các tài nguyên rừng, kiểm tra về: 1. Thư từ hiện tại – thư giới thiệu 2. Biên bản hiện tại • Hợp tham vấn giữa các cơ quan địa phương và cơ quan lâm nghiệp • Biên bản các cuộc họp của Ủy ban Lâm nghiệp	
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và công ty khai thác gỗ	Xác nhận công ty có các giấy tờ sau: 1. Báo cáo kiểm kê rừng 2. Báo cáo nghiên cứu kinh tế xã hội 3. Thư phê duyệt báo cáo trên từ cơ quan lâm nghiệp	Các nghiên cứu cơ bản này được chuẩn bị bởi các chuyên do do cơ quan lâm nghiệp thông qua. Kiểm kê rừng nên đưa cả thông tin về các địa điểm manh mún về sinh thái và các điểm có giá trị đa dạng sinh học cao.
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và công ty khai thác gỗ	Xác nhận công ty có các quy trình lập kế hoạch có hiệu lực: 1. Kế hoạch quản lý rừng được phê duyệt bởi Cục lâm nghiệp 2. Kế hoạch công nghiệp hóa 3. Cục lâm nghiệp phê duyệt kế hoạch khai thác hàng năm và các giấy phép từ các cơ quan kinh tế địa phương. 4. Báo cáo giám sát về kế hoạch khai thác hàng năm đệ trình đến tổng cục lâm nghiệp.	Cám kết của công ty góp phần vào chống lại: 1. Săn bắt trộm trong vùng hoạt động 2. Khai thác rừng trái phép trong đại diện rừng của công ty Kế hoạch quản lý rừng bao gồm các chỉ số, ví dụ khai thác hàng năm cho phép, chu kỳ khai thác, các biện pháp xử lý lâm sinh, danh sách các loài được khai thác, và đường kính tối thiểu được phép khai thác mỗi loài. Xác nhận kế hoạch quản lý rừng bằng việc có các tiêu chí sau: 1. Kế hoạch 5 năm 2. Kế hoạch hàng năm 3. Thư phê duyệt kế hoạch bởi các cơ quan quản lý rừng liên quan.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và công ty khai thác gỗ	Các bản đồ rừng 1. Bản đồ tổng thể 2. Bản đồ chi tiết 3. Ranh giới được xác định 4. Bản đồ địa hình với việc lập kế hoạch mạng lưới đường vận chuyển, độ rộng của con đường và tuyến đường, bảo vệ các khu vực nước và những hạn chế về độ dốc	
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và công ty khai thác gỗ	Hồ sơ sổ sách về công việc thực địa chính thức đầy đủ và chính xác được cung cấp bởi tổng cục lâm nghiệp	Công ty thực hiện tất cả các điều khoản về xử lý gỗ rác trong các hoạt động lâm nghiệp. Các cây bị đổ ngẫu nhiên trong quá trình khai thác được lưu hồ sơ
Rừng 	Nộp các khoản thuế và phí	Các chủ rừng và công ty khai thác gỗ	- Thu nhập chịu thuế đối với sản xuất gỗ - Hóa đơn của tất cả các khoản thuế và phí liên quan đến lâm nghiệp	
Vận chuyển 	Tính hợp pháp của việc sở hữu và vận chuyển	Đơn vị vận chuyển	Bằng chứng sau: 1. Gốc cây của tất cả các cây được khai thác được đóng dấu búa hoặc được sơn 2. Thẻ gỗ tại các bãi rừng được đánh dấu 3. Giấy tờ vận chuyển gỗ tròn	Các dấu búa quy định cụ thể với mỗi công ty và được đăng ký với tổng cục lâm nghiệp và các cơ quan pháp luật liên quan. Giấy tờ vận chuyển gỗ tròn cho phép truy xuất đến các bãi khai thác
Chế biến 	Tính hợp pháp của việc chế biến	Cơ sở chế biến	Khẳng định rằng công ty có kế hoạch công nghiệp hóa đã được phê duyệt bởi Bộ chịu trách nhiệm về quản lý rừng	Các giấy phép liên quan tới các xí nghiệp chế biến gỗ phải được chuẩn bị sẵn sàng để cho công ty kiểm tra.
Chế biến 	Nộp các khoản phí và lệ phí	Cơ sở chế biến	- Hồ sơ khai thác gỗ - Các báo cáo về chế biến gỗ tròn - Các Báo cáo quý về số gỗ tròn nhận được - Các báo cáo hàng năm.	Công ty có bằng chứng cho thấy sự tuân thủ hạn ngạch chế biến. Khối lượng đầu vào và đầu ra của nhà máy được ghi chép lại theo các thủ tục chính thức.
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Cơ sở xuất khẩu	Giấy phép xuất nhập khẩu còn hiệu lực	Bất cứ công ty nào hoạt động trong lĩnh vực xuất khẩu lâm sản phải có giấy phép xuất khẩu được cấp bởi Bộ Thương mại và phải được cấp mới hàng năm.
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Cơ sở xuất khẩu	Phiếu ghi đặc điểm lâm sản xuất khẩu đã được phê duyệt từ cơ quan lâm nghiệp có thẩm quyền ghi chi tiết tất cả các sản phẩm gỗ được xuất khẩu bao gồm tên loài, chất lượng và số lượng	
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Cơ sở xuất khẩu	1. Báo cáo khai thác gỗ hàng quý và hàng năm 2. Hồ sơ xuất khẩu gỗ tròn 3. Tờ khai CITES khi thích hợp 4. Danh sách các loài được phép khai thác trong kế hoạch quản lý rừng	Để xác nhận về: - Hạn ngạch xuất khẩu gỗ tròn - Loại cây gỗ được phép xuất khẩu

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Môi trường 	Các biện pháp giảm thiểu và đánh giá tác động môi trường	Các công ty khai thác	Giấy phép đánh giá tác động môi trường được ban hành bởi Bộ chịu trách nhiệm về Môi trường	Các biện pháp giảm thiểu nên đảm bảo các lĩnh vực sau: 1. Xử lý chất thải công nghiệp 2. Các quy định về ô nhiễm không khí và nước được thực hiện 3. Kế hoạch khẩn cấp đối phó với các tai nạn môi trường tiềm năng
Xã hội 	Lợi ích kinh tế - xã hội của các cộng đồng địa phương	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Xác minh các nghĩa vụ của công ty nếu đã đồng ý các điều khoản và điều kiện của các hợp đồng, được đáp ứng bằng cách rà soát chi tiết các hồ sơ sau: 1. Kế hoạch quản lý rừng 2. Các quy định nội bộ của công ty 3. Các báo cáo về cuộc họp nâng cao nhận thức và tờ rơi 4. Đầu vào các giao dịch được cung cấp cho công nhân 5. Có một hệ thống giám sát đối với các công ty 6. Thỏa thuận chính thức với chính phủ hoặc WWF	
Xã hội	Lợi ích kinh tế - xã hội của các cộng đồng địa phương	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Chi trả bồi thường theo các tỷ lệ chính thức từ Bộ Nông nghiệp	Trong trường hợp các tài sản cộng đồng bị hư hỏng, việc bồi thường được tiến hành phù hợp với quy mô hư hỏng chính thức.
Xã hội 	Lợi ích kinh tế - xã hội của các cộng đồng địa phương	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Quyền khai thác lâm sản cho việc tiêu thụ địa phương được đưa vào kế hoạch quản lý rừng.	Quyền sử dụng của các cộng đồng địa phương trong các khu rừng nhượng quyền được công nhận và tôn trọng

INDÔNÊXIA

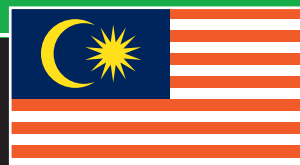


Có thể có một loạt các văn bản và điều luật để kiểm tra chuỗi cung cấp các lâm sản được buôn bán bởi các công ty xuất khẩu sang Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu (EU) và Úc để đáp ứng các yêu cầu của Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật cấm khai thác gỗ bất hợp pháp của Úc. Các công ty được tư vấn nên kiểm tra trong các khuôn khổ tính hợp pháp đầy đủ cấp quốc gia của tổ chức WWF/GFTN và TRAFFIC dành cho quốc gia nơi có nguồn gỗ để đảm bảo mức độ tin cậy cao trong việc tuân thủ các quy định pháp lý của nước nhập khẩu. Những người tìm kiếm tư vấn pháp lý để tuân thủ các quy định trong Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật của Úc hay các luật, quy định, hoặc yêu cầu khác cần tham vấn từ chuyên gia pháp lý có chuyên môn.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Tất cả các chủ rừng và công ty khai thác kể cả các hoạt động do cộng đồng thực hiện	Khẳng định rằng công ty có thể chứng minh rằng mình có: • Giấy phép SK PKH (Quyết định về diện tích rừng) • HPH và IUPHHK-HA, đối với rừng tự nhiên; • HPHTI và IUPHHK-HT, đối với rừng trồng. • Chủ đất tư nhân phải có Sertifikasi Tanah (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) còn giá trị	Đơn vị quản lý rừng phải đăng ký cho các hoạt động cụ thể. Đăng ký này phải hợp pháp, rõ ràng, được tài liệu hóa và không bị phản đối. HP: Hutan Produksi (Rừng sản xuất lâu dài) HPHTI: Hak Pengusahaan Hutan Tanaman Industri (Giấy phép trồng rừng công nghiệp) HPH: Hak Pengusahaan Hutan (Giấy phép quản lý rừng tự nhiên) HT: Hutan Tanaman (rừng trồng) HTI: Hutan Tanaman Industri (Rừng trồng công nghiệp) IUPHHK: Izin Usaha Pemanfaatan Hasil Hutan Kayu (Giấy phép khai thác sản phẩm gỗ rừng) IPK: Izin Pemanfaatan Kayu (Giấy phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất)
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Tất cả các chủ rừng tư nhân hay quốc doanh và các công ty khai thác, kể cả gỗ từ các khu vực chuyển đổi mục đích sử dụng rừng	Khẳng định rằng công ty có giấy phép còn giá trị hoặc giấy tờ tương tự . Công ty phải có một trong các loại giấy phép khai thác sau (nếu thích hợp): Đối với quản lý rừng tự nhiên và rừng trồng, Kế hoạch hoạt động hàng năm (RKT/biểu đồ công việc) đã được phê duyệt một cách hợp pháp bởi cán bộ được chỉ định có liên quan và phải được chứng minh thực tế và LHC (điều tra trước khai thác) và bản đồ cây đã được phê duyệt bởi cơ quan Quản lý Dịch vụ Rừng. Nếu gỗ được khai thác trên đất của tư nhân thì chủ rừng phải có IPK còn giá trị .	Công ty phải được phép khai thác trong phạm vi đơn vị quản lý rừng. Các khu vực được quản lý theo HPH, IUPHHK, HPHTI, hay đất đai được quản lý bởi Perum Perhutani cần phải nằm trong khu vực rừng thuộc nhà nước về dài hạn. Các hoạt động giải tỏa đất cùng với hoạt động phi lâm nghiệp đã được nhà nước duyệt hoặc được cấp phép bởi chính quyền huyện chỉ có thể nằm trong vùng bên ngoài khu vực rừng thuộc nhà nước về dài hạn. Nếu RKT chưa có, xác nhận có thư giới thiệu của Dinas Kehutanan do cấp Kabupaten (huyện) ban hành. RKT: Rencana Kerja Tahunan (Kế hoạch công việc hàng năm) IPK: Izin Pemanfaatan Kayu (Giấy phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất)
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Rừng thuộc sở hữu cộng đồng	Khẳng định rằng trong trường hợp hoạt động do cộng đồng thực hiện : • Tài liệu về giấy phép kinh doanh đối với hoạt động quản lý rừng dựa vào cộng đồng tại các khu rừng của nhà nước. • Bảng chứng cho thấy đã nộp thuế Đất và Xây dựng (PBB) • Tài liệu về thỏa thuận của cộng đồng liên quan tới việc quản lý rừng bởi tổ chức cộng đồng (kể cả tổ chức cộng đồng luật pháp truyền thống).	Trong trường hợp các hoạt động do cộng đồng thực hiện việc quản lý đất rừng của nhà nước thì công ty (cộng đồng) cần phải có giấy phép quản lý rừng của nhà nước.
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Tất cả các chủ rừng và công ty khai thác bao gồm cả các hoạt động của rừng sở hữu của cộng đồng	Khẳng định rằng các hoạt động khai thác của công ty và cộng đồng phù hợp với sự phân loại sử dụng đất hợp pháp đối với đơn vị quản lý rừng.	Các bằng chứng cần cho thấy rằng khu vực quản lý rừng được phân loại một cách hợp pháp đối với kiểu sử dụng đất hoặc các hoạt động thương mại được tiến hành tại đó

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Tất cả các nhà quản lý rừng tư nhân hay sở hữu của nhà nước và các công ty khai thác	Khẳng định rằng công ty có: • Báo cáo kiểm kê việc chuyển nhượng IHMB • Có kế hoạch quản lý rừng đã được phê duyệt • Báo cáo kế hoạch 10 năm (RKU) dựa trên IHMB • Kế hoạch hoạt động hàng năm (RKT) và bản đồ đã được phê duyệt chính thức bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền • Báo cáo trước khai thác (LHC) • Bản đồ phân bố cây và đường ranh giới được phép Buku Ukur (BU)(cuốn Đo đạc) và LHP • Giấy phép khai thác loài trong phụ lục của CITES cần được ghi chép lại bằng văn bản • Đơn vị quản lý có được văn kiện AMDAL đã được phê duyệt hợp pháp theo các quy định hiện hành, bao gồm tất cả các khu vực hoạt động khai thác • Khối lượng được khai thác nằm trong phạm vi cho phép của mục tiêu sản xuất hàng năm (JPT)	Cần tôn trọng phạm vi có thể khai thác tối thiểu trong các hoạt động khai thác. Loài cây gỗ được cho phép khai thác thông qua các kế hoạch quản lý lâm nghiệp và có thể có sự khác biệt giữa các tỉnh. IHMB: Inventorisasi Hutan Menyeluruh Berkala (Tổng kiểm kê rừng định kỳ) RKU: Rencana Kerja Usaha (Kế hoạch hoạt động 10 năm) LHP: Laporan Hasil Produksi (báo cáo sản xuất) AMDAL: Analisis Mengenai Dampak Lingkungan (EIA và kế hoạch giám thiêu) JPT: Jatah Produksi Tahunan (mục tiêu sản xuất hàng năm)
Rừng 	Nộp các khoản thuế và phí	Tất cả các chủ rừng và công ty khai thác kể cả các hoạt động tại rừng do cộng đồng sở hữu	Khẳng định rằng công ty có những tài liệu sau: • Giấy phép kinh doanh còn giá trị • Hồ sơ đăng ký thuế Xác nhận chứng minh đã nộp tất cả các khoản phí được áp dụng (phí giấy phép ban đầu hay phí gia hạn nhượng quyền dựa trên khu vực). Giấy IIUPH (thuế đất được trả cho việc chuyển nhượng và tại thời điểm giấy chuyển nhượng được gia hạn; dựa trên hecta).	
Rừng 	Nộp các khoản thuế và phí	Tất cả các chủ rừng và công ty khai thác kể cả các hoạt động tại rừng do cộng đồng sở hữu	Khẳng định công ty có bằng chứng về việc đã thanh toán đầy đủ: • Quỹ tái sinh rừng (DR) • Phí chuyển nhượng tài nguyên rừng (PSDH) • Hóa đơn Thuế giá trị gia tăng (PPN) • Hóa đơn thuế thu nhập (PPH)	Doanh nghiệp quản lý rừng cần phải thường xuyên hoàn thành các nghĩa vụ thuế bắt buộc; lệ phí và/hoặc thanh toán chuyển nhượng kèm theo để duy trì quyền hợp pháp trong khai thác và khối lượng khai thác được cấp phép. Tại một số tỉnh, kiểm tra các Nghị định của Thống đốc theo đó có thể yêu cầu việc thanh toán thêm khoản thuế tài nguyên rừng cho cộng đồng địa phương. DR: Dana Reboisasi (Quỹ tái sinh rừng) PSDH: Pajak Sumber Daya Hutan (Tiền thuế tài nguyên rừng)
Vận chuyển 	Tính hợp pháp của việc sở hữu và vận chuyển	Đơn vị vận chuyển	Khẳng định rằng công ty, khi vận chuyển gỗ tròn từ trong khu vực rừng khai thác (nhượng quyền) ra ngoài cần: • SKSKB • FA-KB Gỗ tròn của công ty cần phải có dấu được đóng bằng mực không phai với đầy đủ thông tin giúp cho việc truy xuất nguồn gốc gỗ tới tận nơi khu vực khai thác. Công ty phải có sổ sách ghi chép về việc vận chuyển gỗ ra khỏi bãi (bao gồm các hồ sơ và tài liệu lưu trữ SKSKB và DHH (đối với rừng tự nhiên); hóa đơn vận chuyển (đối với rừng trồng). Việc chuyên chở gỗ xuyên qua các đảo được quản lý bởi giấy phép (PKAPT).	Doanh nghiệp quản lý rừng phải có các quy trình và hoạt động giúp kiểm soát hiệu quả các loại lâm sản từ cây cổ đứng cho tới khi quyền sở hữu được chuyển giao tại cửa rừng. Nếu bãi gỗ hoặc TPk nằm bên trong ranh giới của khu vực khai thác, thì chỉ cần các giấy tờ DKB là đủ. Nếu bãi gỗ hoặc TPk nằm bên trong ranh giới của khu vực khai thác, thì chỉ cần các giấy tờ SKSKB là đủ. 3 phần thẻ màu đỏ: một phần gài ở gốc cây; một phần trên thân gỗ đã đốn; một phần được giữ bởi nhóm chặt gỗ. Sử dụng mã vạch là bắt buộc nếu chỉ tiêu chặt hàng năm (JPT) là cao hơn 60.000 mét khối tuần thủ Hệ thống Kiểm soát gỗ quốc gia trực tuyến (SIPUHH) trên mạng. DKB: Daftar Kayu Bulat (Danh sách gỗ đốn) SKSKB: Surat Keterangan Sah Kayu Bulat (Giấy tờ vận chuyển đối với gỗ tròn) FA-KB: Faktur Angkutan Kayu Bulat (Hóa đơn vận chuyển đối với gỗ tròn) DHH: Daftar Hasil Hutan (Danh sách các loại lâm sản) PKAPT: Pedagang Kayu Antar Pulau Terdaftar (Nhà kinh doanh gỗ liên thông các đảo đã đăng ký)

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Chế biến 	Tính hợp pháp của việc chế biến	Cơ sở chế biến	Khẳng định rằng công ty có những tài liệu sau: Giấy phép kinh doanh còn hiệu lực Hồ sơ bản đăng ký thuế	Tất cả các cơ sở chế biến cần phải có giấy phép còn hiệu lực trong đó nêu rõ loại cơ sở chế biến (sơ cấp/thứ cấp). Giấy phép ghi rõ năng lực sản xuất. Phê duyệt đối với ngành chế biến gỗ với công suất sản lượng hàng tháng là 6.000 m3 hay ít hơn có thể được cấp bởi chính quyền địa phương. Đối với các ngành công nghiệp chế biến gỗ với công suất sản lượng hàng tháng là 6.000 m3 hay nhiều hơn, cần phải có sự phê duyệt của Bộ Lâm nghiệp
Chế biến 	Nộp các khoản phí và lệ phí	Cơ sở chế biến	Khẳng định rằng công ty đã thanh toán tất cả các loại thuế và phí có liên quan tới các hoạt động đã được cấp phép.	Doanh nghiệp chế biến cần thường xuyên hoàn tất cả nghĩa vụ thuế bắt buộc; phí và/hoặc thanh toán thuế tài nguyên phát sinh cùng với các hoạt động chế biến gỗ.
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Nhà xuất khẩu	Khẳng định rằng công ty có những tài liệu sau: Giấy phép kinh doanh còn hiệu lực Hồ sơ đăng ký thuế	Công ty cần có mã số đăng ký thuế/ biểu mẫu và giấy phép kinh doanh còn hiệu lực để hoạt động trong phạm vi thẩm quyền của mình.
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Nhà xuất khẩu	Xác nhận rằng công ty có thể cung cấp những tài liệu sau: Vận đơn Chứng chỉ xuất xứ do Cục Lâm nghiệp cấp Phiếu đóng gói đối với gỗ xẻ Hồ sơ Chuỗi hành trình sản phẩm chỉ rõ loại gỗ tròn nào được sử dụng để sản xuất ra gỗ - Hồ sơ SKSKB DHH (đối với rừng tự nhiên) Hóa đơn vận chuyển (đối với rừng trồng). Giấy phép xuất khẩu các loài thuộc CITES (đối với các loài thuộc CITES) Hóa đơn thuế xuất khẩu	Nhìn chung: Tất cả hoạt động xuất khẩu gỗ tròn từ Indônêxia đều bị cấm; bởi vậy bất kỳ gỗ tròn nào được xác định là thuộc Indônêxia, ngoài Indônêxia đều có nghĩa là trái phép. Bộ Lâm nghiệp và Bộ Thương mại và Công nghiệp đưa ra Nghị định liên Bộ số 350/Menhut-VI/2004 & 598/MPP/Kep/9/2004, 24 tháng Chín 2004, tuyên bố rằng xuất khẩu gỗ xẻ thuộc bất kỳ loài nào đều bị cấm kể từ ngày trên . Nghị định được ban hành để bảo vệ ngành chế biến gỗ nội địa.
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Nhà xuất khẩu	Xác nhận rằng công ty có giấy phép xuất khẩu còn hiệu lực (ETPIK) .	Công ty cần có giấy phép xuất khẩu có hiệu lực. ETPIK: Exportir terdaftar produk industri kehutanan (Việc đăng ký xuất khẩu lâm sản được quản lý bởi Bộ Thương mại)
Môi trường 	Đánh giá tác động môi trường	Các công ty khai thác	Đối với IUPHHK-HA/HT , ngành công nghiệp bột giấy và giấy và các ngành công nghiệp chế biến gỗ khác, cần có: Văn bản AMDAL Đối với các ngành kinh doanh khác, văn bản môi trường cần có: UPL hay SPPL	Việc cấp giấy phép quản lý rừng là điều kiện cho việc hoàn tất đánh giá tác động môi trường (AMDAL) là một phần quy định của chính phủ. SPPL: Surat Pernyataan Pengelolaan Lingkungan Thru Cam kết Quản lý Môi trường (được cấp bởi chính quyền huyện cho các doanh nghiệp nhỏ) UPL: Upaya Pemantauan Lingkungan (Giám sát môi trường)
Bảo tồn	Định giá/ đánh giá bảo tồn	Các công ty chế biến	Các khu vực manh mún được xác định, ví dụ các khu vực vùng đệm ven sông, vùng đệm đối với các khu rừng phòng hộ, vùng đệm đối với các ranh giới ở ngoài không được khai thác. Loài động thực vật được bảo vệ cấp quốc gia phải được xác định trong kế hoạch quản lý rừng.	
Xã hội	Đền bù xã hội	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Tài sản của cộng đồng địa phương phải được tôn trọng.	Bồi thường không được xác định nhưng được để lại cho hai bên tham gia đàm phán.



Có thể có một loạt các văn bản và điều luật để kiểm tra chuỗi cung cấp các lâm sản được buôn bán bởi các công ty xuất khẩu sang Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu (EU) và Úc để đáp ứng các yêu cầu của Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật cấm khai thác gỗ bất hợp pháp của Úc. Các công ty được tư vấn nên kiểm tra trong các khuôn khổ tính hợp pháp đầy đủ cấp quốc gia của tổ chức WWF/GFTN và TRAFFIC dành cho quốc gia nơi có nguồn gỗ để đảm bảo mức độ tin cậy cao trong việc tuân thủ các quy định pháp lý của nước nhập khẩu. Những người tìm kiếm tư vấn pháp lý để tuân thủ các quy định trong Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật của Úc hay các luật, quy định, hoặc yêu cầu khác cần tham vấn từ chuyên gia pháp lý có chuyên môn.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Giấy phép kinh doanh còn hiệu lực với Đơn vị đăng ký của công ty. Bán đảo Malaixia, Sabah và Sarawak • Đăng ký với cục lâm nghiệp • Đăng ký của người ký hợp đồng và hợp đồng phụ với Cục lâm nghiệp	
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Bán đảo Malaixia 1. Hồ sơ về lập bản đồ các khu rừng bảo tồn lâu dài (PRF); 2. Hồ sơ phân loại PRFs; 3. Thỏa thuận cho phép khai thác, và 4. Giấy phép khai thác các loại lâm sản 5. Giấy phép: • Giấy phép vào rừng • Giấy phép sử dụng • Giấy phép sử dụng rừng 6. Hồ sơ các khu bảo tồn nguyên sinh 7. Hồ sơ các khu vực nguyên sinh 8. Các quyết định của Tòa dân sự liên quan tới quyền sở hữu và quyền sử dụng hợp pháp và theo truyền thống 9. Bằng chứng về bất cứ tranh chấp đất đai nào Sabah 1. Thỏa thuận cấp phép quản lý rừng bền vững 2. Thỏa thuận cấp phép khai thác gỗ dài hạn 3. Hồ sơ quyền luật tục bản địa đã được thiết lập 4. Hồ sơ giấy phép bản địa 5. Tất cả các quyết định về quyền theo truyền thống có liên quan do Tòa dân sự ban hành Sarawak 1. Giấy phép khai thác gỗ rừng 2. Giấy cấp, hợp đồng cho thuê đất, quyền theo truyền thống địa phương và các khu bảo tồn cộng đồng địa phương 3. Thông báo trong công báo của chính quyền Sarawak 4. Các quyết định của Tòa dân sự liên quan tới quyền sở hữu và quyền sử dụng hợp pháp và theo truyền thống 5. Hồ sơ các khu bảo tồn cộng đồng 6. Bằng chứng chắc chắn không có tranh chấp thông qua kênh pháp lý trong khu vực bị ảnh hưởng nơi gỗ được khai thác	Bằng chứng về các loại giấy phép và các tài liệu khác trao quyền khai thác gỗ trong rừng
	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Bán đảo Malaixia 1. Phê duyệt hoặc giấy phép khai thác của các cơ quan lâm nghiệp Sabah 1. Phê duyệt hoặc giấy phép khai thác của cơ quan quản lý lâm nghiệp 2. Giấy phép Mẫu 2(b) đối với đất được chuyển nhượng 3. Giấy phép Mẫu 1 Sarawak 1. Giấy phép hoạt động công việc (OT)	Có sẵn các tài liệu về tình trạng pháp lý trong trường hợp đất không thuộc khu vực rừng được bảo vệ lâu dài hoặc các khu vực quản lý rừng và thuộc diện bị giải tỏa để sử dụng chomục đích khác không liên quan tới rừng.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Xác nhận rằng công ty ở Bán đảo Malaixia, Sabah và Sarawak có hồ sơ giám sát từ các cơ quan lâm nghiệp liên quan	Kiểm soát kiểm lâm, định cư, săn bắn, khai thác trái phép và các hoạt động không được phép khác trong các PRFs và đất nhà nước đối với bán đảo Malaixia và khu vực quản lý rừng ở Sabah và Sarawak.
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Bằng chứng công ty phải có các tài liệu sau: Bán đảo Malaixia 1. Giấy phép có các điều khoản nhằm đảm bảo nguồn tài nguyên không bị suy giảm, tôn trọng và công nhận quyền và lợi ích của người bản địa và người bản xứ. Sabah 1. Thỏa thuận giấy phép quản lý rừng bền vững 2. Thỏa thuận giấy phép khai thác gỗ dài hạn 3. Tất cả các quyền luật tục được công nhận 4. Kế hoạch quản lý rừng Sarawak 1. Giấy phép khai thác gỗ rừng 2. Kế hoạch quản lý rừng	
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Các tài liệu kế hoạch quản lý rừng sau cần phải có Bán đảo Malaixia • Phương án Quản lý rừng • Hồ sơ giám sát của Cục Lâm nghiệp • Hồ sơ về các ranh giới đã được phân định • Đánh giá tác động môi trường • Hồ sơ về các biện pháp giảm thiểu đã thực hiện Sabah • Kế hoạch khai thác • Tài liệu hướng dẫn về Lập kế hoạch Quản lý rừng • Hồ sơ giám sát của Cục Lâm nghiệp • Hồ sơ về các ranh giới đã được phân định • Kế hoạch Quản lý rừng • Đánh giá tác động môi trường • Kế hoạch khai thác tổng thể Sarawak • Kế hoạch Khai thác chi tiết với tỷ lệ 1:10,000 chỉ rõ các khu vực không khai thác • Hồ sơ giám sát của Cục Lâm nghiệp • Hồ sơ về các ranh giới đã được phân định • Kế hoạch Quản lý rừng • Giấy phép khai thác gỗ	Đối với Sabah, Sổ tay lập kế hoạch quản lý rừng phải được chuẩn bị Đối với Sarawak, các quy trình xác định và phân định ranh giới nhạy cảm phải được chuẩn bị.
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Bằng chứng công ty có bản đồ và kế hoạch khai thác chi tiết	Bản đồ được lập theo các tiêu chuẩn hiện có. Ranh giới được đánh dấu rõ ràng trên bản đồ tại thực địa tuân thủ các quy định có hiệu lực.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Bằng chứng công ty giới hạn việc khai thác các lâm sản theo các yêu cầu được quy định sau: Bán đảo Malaixia - Hồ sơ về các loại sản phẩm gỗ, các loài và khối lượng khai thác theo giấy phép - Báo cáo quý về các khu vực được khai thác đến các cơ quan lâm nghiệp - Báo cáo việc tuân thủ đến các cơ quan lâm nghiệp Sabah - Hồ sơ ghi chép về việc chặt hạ hàng ngày - Báo cáo tiến độ hàng quý - Báo cáo tuân thủ - Sổ ghi chép về tiểu khu - Thỏa thuận giấy phép quản lý rừng bền vững Sarawak - Sổ liệu về khối lượng và các loài gỗ được khai thác - trong phạm vi khu vực quản lý rừng - Sổ liệu kiểm kê - Báo cáo tuân thủ của cơ quan lâm nghiệp	Đường kính tối thiểu được phép khai thác phải được tuân thủ trong suốt quá trình khai thác, các loài cây được khai thác phải theo đúng kế hoạch quản lý rừng, và số lượng cây đứng còn lại phải được duy trì, có tính đến tính bền vững của chúng về lâu dài.
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Đảm bảo công ty chứng minh các giấy tờ sau: Bán đảo Malaixia - Kết quả của các cuộc điều tra sau khai thác - Hồ sơ về các biện pháp lâm sinh - Phân tích về sự thay đổi của lâm phần/thành phần loài trong mối quan hệ với các cuộc điều tra trước khi khai thác Sabah - Điều tra sau khai thác - Báo cáo kết thúc điều tra - Hồ sơ về các biện pháp lâm sinh - Hồ sơ về các ô tiêu chuẩn cố định - Giấy phép quản lý rừng bền vững Sarawak - Kế hoạch quản lý rừng	Đường kính tối thiểu được phép khai thác phải được tuân thủ trong suốt quá trình khai thác, các loài cây được khai thác phải theo đúng kế hoạch quản lý rừng, và số lượng cây đứng còn lại phải được duy trì, có tính đến tính bền vững của chúng về lâu dài.
Rừng 	Nộp các khoản thuế và phí	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Bằng chứng công ty đã nộp các khoản phí và thuế Bán đảo Malaixia - Bảng chứng nộp thuế, phí, lệ phí và các loại phí khác theo quy định, hợp pháp Sabah - Bảng chứng nộp cơ cấu và các mức tiền thuế theo quy định - Cam kết thực hiện đối với Thỏa thuận giấy phép quản lý - Rừng bền vững - Quy thuế rừng cộng đồng - Tiền thuế dựa trên nhóm loài - Giấy phép hành nghề - Phí đăng ký tổ chức - Quy phục hồi rừng Sarawak - Hóa đơn nộp thuế theo Kế hoạch thứ 4 của Giấy phép khai thác gỗ rừng - Thiệt hại đã được đền bù theo Kế hoạch thứ 5 của Giấy phép khai thác gỗ rừng - Các khoản phí về giấy phép theo Kế hoạch thứ 2 của của Quy định về các loài hoang dã	Chứng minh rằng tất cả các khoản thuế, phí, lệ phí và các loại phí khác được nộp theo quy định, hợp pháp và đúng hạn.
Vận chuyển 	Tính hợp pháp của việc sở hữu và vận chuyển	Đơn vị vận chuyển gỗ tròn và các sản phẩm gỗ	Bán đảo Malaixia, Sabah và Sarawak - Chứng nhận sáp nhập của công ty bởi Ủy ban các công ty của Malaixia - Bộ giao thông cấp phép cho phương tiện vận chuyển thương mại - Hồ sơ SFC Tập đoàn lâm nghiệp Sarawak, Cục lâm nghiệp	Bằng chứng công ty được đăng ký như một chủ thể kinh doanh và các phương tiện vận chuyển cũng được đăng ký

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Vận chuyển 	Tính hợp pháp của việc sở hữu và vận chuyển	Đơn vị vận chuyển gỗ tròn và các sản phẩm gỗ	Bằng chứng công ty đã sử dụng các giấy tờ sau khi vận chuyển gỗ tròn hoặc gỗ: Bán đảo Malaixia - Giấy phép vận chuyển - Đánh dấu hoặc xác nhận gỗ tròn khi thích hợp - Đóng dấu búa Sabah - Giấy phép chuyển nhượng gỗ - Đánh dấu hoặc xác nhận gỗ tròn khi thích hợp - Đóng dấu búa - Giấy phép đã thông qua chuyển nhượng gỗ - Tờ khai xuất khẩu Sarawak - Giấy phép đã thông qua chuyển nhượng gỗ - Đánh dấu hoặc xác nhận gỗ tròn khi thích hợp - Đóng dấu búa	Gốc của những cây được khai thác được đóng dấu búa hoặc đánh dấu bằng sơn theo đúng các yêu cầu quy định. Thẻ gỗ xẻ tại bãi gỗ được đánh dấu theo quy định hiện hành để tạo điều kiện dễ dàng cho việc kiểm tra nguồn gốc. Các tài liệu vận chuyển gỗ tròn phải được điền đầy đủ thông tin trước khi vận chuyển ra khỏi địa điểm khai thác và được giữ bởi đơn vị vận chuyển trong suốt quá trình vận chuyển.
Chế biến 	Tính hợp pháp của việc chế biến	Cơ sở chế biến gỗ tròn hoặc cơ sở sử dụng gỗ	Bằng chứng công ty có các giấy tờ sau: Bán đảo Malaixia, Sabah và Sarawak - Chứng chỉ sát nhập công tay của Ủy ban Công ty của Malaixia - Đăng ký với Ban công nghiệp gỗ Malaixia (MTIB) và tổng công ty phát triển ngành gỗ (STIDC) - Giấy phép nhập khẩu - Mẫu khai nhập khẩu hải quan 1 - Giấy phép đã thông qua vận chuyển	Công ty chế biến gỗ đăng ký hợp pháp theo quy định của pháp luật và có tài liệu chính thức có giá trị đối với gỗ tròn được nhập khẩu.
Chế biến 	Nộp các khoản phí và lệ phí	Cơ sở chế biến gỗ tròn hoặc cơ sở sử dụng gỗ	Công ty chứng minh các giấy tờ sau: Bán đảo Malaixia - Hóa đơn và biên lai bán hàng - Báo cáo phân tích các hồ sơ về các xưởng xẻ theo mẫu số IV (Shuttle Return No. IV) - Báo cáo phân tích các hồ sơ về các nhà máy gỗ dán theo mẫu số V (Shuttle Return No. V) - Báo cáo phân tích các hồ sơ về các nhà máy ván ghép khuôn thông qua theo mẫu số VII (Shuttle Return No. VII) - Sổ ghi chép về gỗ đầu vào Sabah - Hóa đơn và biên lai bán hàng - Bảng thống kê sản xuất hàng tháng - Sổ ghi chép về gỗ đầu vào Sarawak - Hóa đơn và biên lai bán hàng - Báo cáo phân tích hồ sơ ghi chép về nộp thuế được đánh giá cho trường hợp chế biến tại địa phương - Báo cáo phân tích các hồ sơ về giấy phép vận chuyển - Báo cáo phân tích các hồ sơ về công suất lắp đặt của các cơ sở chế biến gỗ theo như ghi trên giấy phép của họ - Sổ ghi chép về gỗ đầu vào	
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Cơ sở xuất khẩu lâm sản	Bằng chứng công ty được đăng ký: Bán đảo Malaixia - Chứng chỉ đăng ký (Mẫu 9)- Đăng ký với Ủy ban các công ty của Malaixia (Suruhanjaya Syarikat Malaysia) Sabah - Giấy phép theo loại hình sản phẩm và công ty đăng ký với MTIB - Giấy phép cục lâm nghiệp Sarawak - Giấy phép xuất khẩu của Tổng công ty Phát triển Công nghiệp gỗ (STIDC) đối với gỗ và các sản phẩm gỗ - Giấy phép CITES nếu áp dụng	Công ty phải đăng ký hợp pháp theo các luật hiện hành và tất cả các nhà xuất khẩu, cung cấp, chế biến, phân loại gỗ và các đơn vị vận hành cầu tàu phải đăng ký với các cơ quan có liên quan.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tình pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Cơ sở xuất khẩu lâm sản	Bằng chứng các công ty phải tuân theo các thủ tục xuất khẩu sau: Bán đảo Malaixia - Hồ sơ về tài khoản thuế tại MTIB đối với gỗ tròn, gỗ xẻ, gỗ dán, ván ép khuôn, gỗ lạng/ván sợi ép và ván ép - Giấy phép xuất khẩu gỗ do MTIB cấp - Mẫu K2 của Cục Hải quan Sabah - Hồ sơ về tài khoản thuế tại đối với gỗ tròn, gỗ xẻ, gỗ dán, ván ép khuôn, gỗ lạng/ván sợi ép và ván ép - Giấy phép xuất khẩu gỗ do MTIB cấp - Mẫu K2 của Cục Hải quan - Hóa đơn chứng từ - Phí thuế tài nguyên của nhà nước Sarawak - Tờ khai cho phép xuất khẩu gỗ cứng đối với xuất khẩu gỗ tròn - Giấy phép xuất khẩu STIDC - Giấy phép xuất khẩu các loài hoang dã - Giấy phép CITES - Giấy phép về khai thác loài Sepetir do Cục Lâm nghiệp cấp - Mẫu K2 của Cục Hải quan	
Xuất khẩu 	Cơ sở xuất khẩu lâm sản	Cơ sở xuất khẩu lâm sản	Bán đảo Malaixia, Sabah, Sarawak - Chỉ thị của Bộ trưởng Công nghiệp chính năm 2002 và 2003 - Danh mục cấm của hải quan	Lệnh cấm nhập khẩu gỗ tròn và gỗ tấm vuông lớn (LLS) từ Ấn Độ
Môi trường 	Đánh giá tác động môi trường	Các công ty chế biến	Bằng chứng công ty tuân thủ và thực hiện các thủ tục sau: Bán đảo Malaixia - Quy trình về việc giảm và khai thác tác động thấp - Các quy định về sử dụng các sản phẩm còn thừa sau khai thác - Khai thác bằng dây cáp - Kế hoạch quản lý rừng - Hồ sơ giám sát từ các cơ quan lâm nghiệp - Hồ sơ ranh giới được phân định - Hồ sơ các biện pháp giảm thiểu đã được thực hiện - Báo cáo tuân thủ với các cơ quan lâm nghiệp - Kế hoạch khai thác - Giảm tác động khai thác - Hồ sơ sản xuất - Phân tích các tiểu khu kiểm kê lâm nghiệp quốc gia Sabah - Đề xuất các biện pháp giảm thiểu (PMM) từ EIA - Quy trình giảm thiểu và khai thác tác động thấp - Kỹ thuật khai thác bằng dây cáp - Kế hoạch khai thác - Sổ tay lập kế hoạch quản lý rừng - Hồ sơ giám sát - Hồ sơ ranh giới đã được phân định - Kế hoạch quản lý rừng - Kế hoạch khai thác tổng thể - Báo cáo tuân thủ - Sổ tay hồ sơ pháp lý - Hồ sơ sản xuất - Phân tích số liệu tiểu khu lấy mẫu cố định (PSP) Sarawak - Kế hoạch quản lý rừng - Quy trình giảm thiểu và khai thác tác động thấp - Báo cáo tuân thủ - Quy trình xác định và phân định các khu vực nhạy cảm - Kế hoạch khai thác chi tiết - Hồ sơ giám sát - Hồ sơ ranh giới đã được phân định - Giấy phép khai thác gỗ - Hồ sơ và phân tích số liệu tiểu khu lấy mẫu cố định - Hồ sơ sản xuất - Định mức giới hạn sản xuất hàng thang của Cục lâm nghiệp	Hồ sơ kế hoạch quản lý rừng phải chứng minh như sau: - Thực hiện các hướng dẫn và/hoặc quy trình để xác định và phân định các khu vực nhạy cảm đối với việc bảo vệ đất và nước, các con sông và đất ngập nước - Đánh giá tổ thành rừng trước khai thác - Công ty chứng minh việc thực hiện những hướng dẫn và/hoặc quy trình về các loài nguy cấp, quý hiếm, bị đe dọa. - Công ty chứng minh việc thực hiện những hướng dẫn đối với việc bảo tồn đối với vùng đệm dọc các con sông và suối để đảm bảo không có sự xáo trộn vào các nguồn nước của Malaixia, không cháy rừng, không ô nhiễm đất.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Bảo tồn 	Đánh giá/định giá bảo tồn	Các công ty khai thác	Bảng chứng công ty có các loại hồ sơ, giấy tờ sau: Bán đảo Malaixia 1. Các thông tư từ tổng cục lâm nghiệp 2. Rừng phồn hộ với các khu vực được cấp phép 3. Loài cây bị đe dọa, quý hiếm, nguy cấp được đánh dấu, nghiêm cấm việc chặt hạ và sẽ được bảo vệ 4. Danh sách các loài thực động vật bị đe dọa, quý hiếm, nguy cấp, bao gồm đặc tính lợi ích sinh thái học đặc biệt như cây giống, làm tổ và khu vực cung cấp thức ăn trong các khu rừng bảo tồn cố định (PRFs) 5. Hồ sơ các vụ vi phạm và giám sát Sabah 1. PMM/EIA 2. Kế hoạch quản lý rừng 3. Thỏa thuận giấy phép quản lý rừng bền vững 4. Hồ sơ các vụ vi phạm và giám sát 5. Kế hoạch khai thác tổng thể 6. Báo cáo tuân thủ Sarawak 1. Kế hoạch quản lý rừng 2. Báo cáo tuân thủ 3. Hồ sơ các vụ vi phạm và giám sát	
Xã hội 	Lợi ích kinh tế - xã hội của các cộng đồng địa phương	Các công ty khai thác	Công ty chứng minh việc bảo tồn và bảo vệ các quyền của người bản xứ, bản địa bằng cách có các loại hồ sơ, giấy tờ sau: Bán đảo Malaixia 1. Danh sách số lượng giấy phép được thông qua cho các cộng đồng địa phương về việc thu hái các lâm sản ngoài gỗ 2. Danh sách số lượng hợp đồng được trao cho các cộng đồng địa phương đối với các hoạt động phát triển lâm nghiệp. Sabah 1. Quyền và đặc quyền của người bản địa thực hiện các luật và quy định hiện hành bao gồm luật tục được quan sát Sarawak 1. Danh sách các giấy phép được ban hành cho việc thực hiện các hoạt động sản xuất rừng quy mô nhỏ bởi các cộng đồng địa phương. 2. Danh sách số lượng hợp đồng được trao cho các cộng đồng địa phương bởi các nhà sản xuất gỗ. 3. Employment records of timber companies	
Xã hội 	Lợi ích kinh tế - xã hội của các cộng đồng địa phương	Các công ty khai thác	Bảng chứng các công ty có biên bản các cuộc họp như sau: Bán đảo Malaixia 1. Biên bản các cuộc họp của Ủy ban Phát triển/Hành động Huyện 2. Hồ sơ các cuộc họp và/hoặc tham vấn giữa các chủ rừng và các cộng đồng đang bị ảnh hưởng 3. Bảng chứng các biên bản cuộc họp được chuyển đến các cộng đồng bị ảnh hưởng Sabah 1. Báo cáo tuân thủ đánh giá tác động môi trường 2. Đánh giá tác động/nghiên cứu xã hội 3. Hồ sơ các cuộc họp và/hoặc các cuộc tham vấn giữa các chủ rừng và các cộng đồng bị ảnh hưởng 4. Biên bản các cuộc đối thoại với các cộng đồng bị ảnh hưởng về đánh giá tác động/nghiên cứu xã hội được chuyển đến các cộng đồng bị ảnh hưởng Sarawak 1. Báo cáo nghiên cứu xã hội 2. Hồ sơ các cuộc họp và/hoặc các cuộc tham vấn giữa các chủ rừng và các cộng đồng bị ảnh hưởng 3. Báo cáo về việc thành lập các khu rừng bảo tồn cố định 4. Thỏa thuận các bên được tham vấn và biên bản của các cuộc họp 5. Kế hoạch quản lý rừng	



Có thể có một loạt các văn bản và điều luật để kiểm tra chuỗi cung cấp các lâm sản được buôn bán bởi các công ty xuất khẩu sang Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu (EU) và Úc để đáp ứng các yêu cầu của Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật cấm khai thác gỗ bất hợp pháp của Úc. Các công ty được tư vấn nên kiểm tra trong các khuôn khổ tính hợp pháp đầy đủ cấp quốc gia của tổ chức WWF/GFTN và TRAFFIC dành cho quốc gia nơi có nguồn gỗ để đảm bảo mức độ tin cậy cao trong việc tuân thủ các quy định pháp lý của nước nhập khẩu. Những người tìm kiếm tư vấn pháp lý để tuân thủ các quy định trong Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật của Úc hay các luật, quy định, hoặc yêu cầu khác cần tham vấn từ chuyên gia pháp lý có chuyên môn.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Quyền hợp pháp đối với rừng	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Các giấy tờ của công ty được Ủy ban Nhân dân tỉnh cấp (UBND): - Giấy chứng nhận sử dụng đất - Giấy phép thành lập công ty - Quyết định giao đất đã được ký - Hợp đồng thỏa thuận chuyển quyền sử dụng đất - Hợp đồng thuê đất Các giấy tờ được cấp bởi Ủy ban Nhân dân huyện (UBND) cho các hộ gia đình: - Giấy chứng nhận sử dụng đất - Quyết định giao đất đã được ký - Hợp đồng thỏa thuận chuyển quyền sử dụng đất - Hợp đồng cho thuê đất	
Rừng 	Quyền sử dụng rừng hợp pháp	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Các văn bản có hiệu lực cho phép sử dụng rừng của công ty: - Quyết định giao rừng được cấp bởi Ủy ban Nhân dân tỉnh - Hợp đồng thỏa thuận chuyển quyền sử dụng rừng giữa các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình với doanh nghiệp Các văn bản có hiệu lực cho phép sử dụng rừng của hộ gia đình: - Quyết định giao rừng được cấp bởi Ủy ban Nhân dân huyện - Hợp đồng thỏa thuận chuyển quyền sử dụng rừng giữa các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình với hộ gia đình	
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Các văn bản đã được phê duyệt do UBND tỉnh cấp cho công ty hay do UBND huyện cấp cho hộ gia đình: - Quyết định phê duyệt kế hoạch quản lý rừng - Quyết định phê duyệt kế hoạch quản lý rừng bền vững, hoặc - Quyết định phê duyệt kế hoạch khai thác	Kế hoạch khai thác chỉ cần đối với mục đích khai thác phi thương mại.
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Bản đồ và hồ sơ thiết kế khai thác đã được phê duyệt đối với các công ty/hộ gia đình - Công ty - Hồ sơ thiết kế khai thác được phê duyệt bởi Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (DARD) - Hộ gia đình - Hồ sơ thiết kế khai thác được phê duyệt bởi UBND huyện	Hồ sơ thiết kế khai thác và quản lý chỉ có thể được xây dựng bởi các cơ quan đã đăng ký là các tổ chức trung ương và địa phương cùng với bản kiểm kê, quy hoạch và thiết kế rừng. Các Trường cao đẳng Kỹ thuật Lâm nghiệp (FC), Lâm trường Quốc doanh đã được cấp phép (SFE) có giấy phép kinh doanh theo quy định. Các công ty/hộ gia đình đầu tư vào rừng trồng không cần bất cứ hồ sơ thiết kế khai thác được phê duyệt bởi các cơ quan chức năng.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Chủ rừng và các công ty khai thác	Công ty/hộ gia đình có giấy phép khai thác còn hiệu lực 1. Công ty • Giấy phép khai thác cấp bởi Sở NN&PTNT 2. Hộ gia đình • Giấy phép khai thác cấp bởi UBND huyện	Các công ty/hộ gia đình đầu tư vào rừng trồng cần nộp đơn đăng ký khai thác và ước tính sản lượng khai thác rừng cho UBND xã để đăng ký khai thác rừng.
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Bản đồ khai thác với tỷ lệ 1:5.000 hay 1/10.000 chỉ rõ các ranh giới, các khu vực không khai thác và được kiểm tra chéo tại thực địa để đảm bảo tất cả các ranh giới đều tuân thủ các quy định chính thức.	Tất cả ranh giới các khu vực được phép khai thác tại rừng tự nhiên cần phân định ranh giới rõ ràng trên bản đồ theo một tỷ lệ phù hợp và trên thực địa.
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Danh sách gỗ tròn khai thác được lập bởi cơ quan Kiểm lâm với dữ liệu của tất cả các cây được khai thác và gỗ tròn từ rừng tự nhiên được đóng dấu phù hợp với thủ tục đóng búa theo quy định của Nhà nước.	Kiểm tra chéo gỗ tròn so với phiếu đóng dấu cây và tiếp theo là việc đóng dấu bởi hạt kiểm lâm huyện tại khu tập kết gỗ. Hồ sơ đóng dấu được lưu trữ bởi Hạt kiểm lâm huyện để định giá thuế tài nguyên thiên nhiên và để cung cấp bằng chứng nguồn gốc. Các công ty/hộ gia đình khai thác gỗ tròn từ các khu rừng trồng chỉ cần lập danh sách khối lượng gỗ.
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Chủ rừng và các công ty khai thác	Báo cáo/kiểm tra phút cuối sau khai thác đã được duyệt đối với tất cả các khu vực rừng tự nhiên được khai thác. 1. Công ty • Giám sát và đánh giá khảo sát thực địa tiến hành bởi Sở NN&PTNT • Quyết định đóng cửa rừng do Sở NN&PTNT ban hành 2. Hộ gia đình • Báo cáo giám sát thực địa tiến hành bởi kiểm lâm xã hay cán bộ lâm nghiệp xã • Quyết định đóng cửa rừng sau khi khai thác do UBND huyện ban hành	Bản đánh giá để đánh giá giữa khai thác thực tế và bản thiết kế khai thác và việc đưa ra quyết định đóng cửa rừng được thực hiện bởi Sở NN&PTNT/cán bộ lâm nghiệp địa phương hoặc kiểm lâm địa phương.
Rừng 	Nộp các khoản thuế và phí	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Hóa đơn thanh toán phí của công ty trùng khớp với lượng gỗ được khai thác được cập nhật theo năm và được kiểm tra chéo bằng cách lấy mẫu từ hồ sơ khai thác để đảm bảo rằng giá trị thanh toán tùy theo khối lượng được khai thác.	Công ty chứng minh tất cả các phí thanh toán đã đến hạn (kế hoạch quản lý, kế hoạch khai thác, thiết kế đánh giá tác động môi trường) cũng như các khoản thuế (thuế sử dụng đất và tài nguyên thiên nhiên) hiện hành.
Rừng 	Nộp các khoản thuế và phí	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Hóa đơn thanh toán của công ty để xác định rằng tất cả các khoản thuế đã được thanh toán đúng hạn và được kiểm tra chéo từ mẫu hồ sơ ghi chép khai thác hoặc sản xuất để khẳng định rằng giá trị thanh toán phù hợp với khối lượng được khai thác hay khối lượng được sản xuất.	Công ty chứng minh tất cả các khoản thanh toán thuế giá trị gia tăng (VAT), thuế xuất khẩu/nhập khẩu (nếu phù hợp) và thuế thu nhập hiện hành.
Vận chuyển 	Tính hợp pháp của việc sở hữu và vận chuyển	Đơn vị vận chuyển gỗ tròn và sản phẩm gỗ	Bộ hồ sơ về tất cả gỗ tròn được đánh dấu có nguồn gốc gỗ rõ ràng. 1. Gỗ tròn/gỗ xẻ từ rừng tự nhiên: • Được chứng thực bằng các dấu búa kiểm lâm và danh sách đóng gói, hoặc • Danh sách đóng gói với sự chứng thực từ kiểm lâm nơi đó 2. Gỗ tròn/gỗ xẻ từ các khu rừng trồng tập trung, trang trại, vườn nhà, và cây phân tán: • Danh sách đóng gói với sự chứng thực từ kiểm lâm địa phương, hoặc, • Thông qua dấu búa và danh sách đóng gói	Tất cả gỗ tròn/gỗ xẻ được vận chuyển từ khu vực khai thác là nguồn hợp pháp tuân theo các quy định hiện hành. Kích thước gỗ tròn để đóng búa: đường kính lớn hơn 25 cm và dài hơn 1 m. Kích thước gỗ xẻ để đóng búa: dài hơn 1m, dày hơn 5 cm và rộng hơn 25 cm.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
			3. Gỗ nhập khẩu - Khai báo hải quan đối với lâm sản nhập khẩu với sự chứng thực của Hải quan tại cửa khẩu - Danh sách đóng gói được xây dựng bởi các tổ chức nước ngoài, cá nhân xuất khẩu lâm sản chuẩn bị - Văn bản xác nhận nguồn gốc lâm sản và các văn bản khác của nước xuất khẩu Giấy phép của CITES đối với các lâm sản (nếu được yêu cầu)	
Vận chuyển 	Tính hợp pháp của việc sở hữu và vận chuyển	Đơn vị vận chuyển gỗ và sản phẩm gỗ	Văn bản yêu cầu đối với việc vận chuyển, lưu kho, và chế biến hợp pháp) của gỗ nội địa: - Hóa đơn bán hàng - Vận đơn bao gồm giá giao tại kho cùng với giá vận chuyển nội địa đối với việc vận chuyển nội địa - Hồ sơ gỗ (danh sách gỗ) theo mẫu của Bộ NN&PTNT (MARD) - Bản hồ sơ chính thức của Cục Kiểm lâm (FPD) về đóng dấu gỗ phù hợp với việc gửi hàng Tài liệu vận chuyển gỗ nhập khẩu bao gồm: - Khai báo nhập khẩu hoặc xác nhận Hải quan - Hồ sơ/danh sách gỗ do nước xuất khẩu cấp - Dấu kiểm lâm hoặc tương đương từ nước xuất khẩu hoặc, nếu không có, từ văn phòng Cục Kiểm lâm tại điểm nhập khẩu	Nơi gỗ nhập khẩu được bán lại, hóa đơn bán hàng và danh sách nguồn gốc gỗ của Bộ Tài chính cũng được yêu cầu; hoặc nếu việc gửi hàng bị phân chia, danh sách gỗ được chứng thực do Cục Kiểm lâm cấp cần phải được cung cấp.
Vận chuyển 	Tính hợp pháp của việc sở hữu và vận chuyển	Đơn vị vận chuyển gỗ và sản phẩm gỗ	Hồ sơ đóng gói gỗ và sản phẩm gỗ đang lưu thông - Các sản phẩm gỗ chưa qua chế biến có nguồn gốc từ rừng tự nhiên nội địa - Đối với bộ hồ sơ của tổ chức giao nhận: hóa đơn bán hàng cùng với danh sách đóng gói được chứng thực bởi kiểm lâm địa phương. - Đối với bộ hồ sơ của cộng đồng địa phương, hộ gia đình, giao hàng cá nhân: danh sách đóng gói được chứng thực bởi UBND xã - Các sản phẩm gỗ chưa qua chế biến được khai thác từ cây mọc rải rác trồng tập trung, vườn nhà, trang trại, cây mọc rải rác: - Đối với bộ hồ sơ gỗ khai thác của tổ chức giao hàng: hóa đơn bán hàng phù hợp với quy định của Bộ Tài chính, cùng với danh sách đóng gói. - Đối với bộ hồ sơ gỗ khai thác của cộng đồng địa phương, hộ gia đình, cá nhân giao nhận: danh sách đóng gói. - Gỗ nhập khẩu không qua chế biến tại nội địa: - Đối với bộ hồ sơ gỗ khai thác của đơn vị giao nhận: hóa đơn VAT hoặc hóa đơn bán hàng phù hợp với quy định của Bộ Tài chính, cùng với danh sách đóng gói được chứng thực bởi kiểm lâm địa phương - Đối với bộ hồ sơ gỗ khai thác mà giao nhận là cá nhân: danh sách đóng gói được chứng thực bởi kiểm lâm địa phương - Sản phẩm gỗ - Đối với bộ hồ sơ sản phẩm gỗ có xuất xứ từ rừng tự nhiên trong nước được giao nộp bởi một tổ chức: - Hóa đơn bán hàng phù hợp với các quy định của Bộ tài chính, cùng với danh sách đóng gói được chứng thực bởi kiểm lâm địa phương - Bộ hồ sơ sản phẩm gỗ có xuất xứ từ gỗ được nhập khẩu được giao nộp bởi một tổ chức. - Hóa đơn bán hàng phù hợp với các quy định của Bộ tài chính cùng với danh sách đóng gói. - Bộ hồ sơ sản phẩm gỗ có xuất xứ từ rừng tự nhiên trong nước, gỗ nhập khẩu, gỗ bị tịch thu được giao nộp bởi cộng đồng, hộ gia đình, và cá nhân. - Danh sách đóng gói được chứng thực bởi kiểm lâm địa phương. - Bộ hồ sơ sản phẩm gỗ có xuất xứ từ rừng trồng tập trung, vườn hộ gia đình, trang trại, cây mọc rải rác vận chuyển bởi tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng. - Hóa đơn bán hàng phù hợp với các quy định của Bộ về danh sách đóng gói - Bộ hồ sơ sản phẩm gỗ có xuất xứ từ trang trại, cây mọc rải rác vận chuyển bởi cộng đồng, hộ gia đình, - Danh sách đóng gói - Vận chuyển nội địa lâm sản - Bộ hồ sơ vận chuyển lâm sản nội địa vận chuyển trong tỉnh chịu sự quản lý bởi chính phủ trung ương: - Vận đơn vận chuyển nội địa cùng với danh sách đóng gói - Bộ hồ sơ đóng gói các lâm sản được vận chuyển nội địa giữa các tỉnh chịu sự quản lý bởi chính phủ trung ương. - Vận đơn giao nội địa cùng với danh sách đóng gói và sự thông qua của kiểm lâm địa phương.	

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra		Lưu ý
Chế biến 	Tính hợp pháp của việc chế biến	Cơ sở chế biến	Duy trì và cập nhật sổ sách theo dõi khai thác gỗ - Hóa đơn hay báo cáo nội bộ quản lý kho hàng - Hóa đơn bán hàng, công văn đi, cả hai đều được đóng dấu bởi doanh nghiệp bán hàng, cùng với danh sách lưu giữ gỗ tròn được trích dẫn từ bản gốc - Thu nhập, công văn đi, cả hai được đóng dấu bởi công ty chế biến gỗ.		Dữ liệu về gỗ nhập và xuất khỏi khu chế biến cần được ghi chép trong ngày giao dịch và mẫu của sổ sách do Chi cục kiểm lâm huyện cung cấp và hướng dẫn.
Chế biến	Tính hợp pháp của việc chế biến	Cơ sở chế biến	Hợp đồng bán hàng từ doanh nghiệp đối với từng giao dịch trong chuỗi cung cấp cho tới khu chế biến		Hóa đơn bán hàng cần được quy định bởi Bộ Tài chính.
Xuất khẩu	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Nhà xuất khẩu	Giấy phép kinh doanh được cấp bởi UBND huyện (đối với kinh doanh hộ gia đình) hay Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh (đối với công ty).		
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Nhà xuất khẩu	- Tất cả giấy tờ hải quan (điền đủ tờ khai hải quan, hợp đồng nhập khẩu ký với nhà kinh doanh nước xuất khẩu, hóa đơn, vận đơn) - Danh sách khai thác gỗ phù hợp với dấu búa đóng hay dấu đặc biệt của nước xuất khẩu đánh dấu trên mặt cắt ngang của khúc gỗ - Giấy chứng nhận xuất xứ trong trường hợp gỗ nhập khẩu		
Xuất khẩu	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Nhà xuất khẩu	Giấy chứng nhận đã kiểm dịch đối với thực vật		
Xuất khẩu	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Nhà xuất khẩu	Giấy phép của CITES (nếu có yêu cầu)		Hoạt động xuất khẩu tuân thủ các quy định của CITES (nếu là loài thuộc danh sách CITES)
Xuất khẩu	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Nhà xuất khẩu	- Khai báo hải quan, đính kèm hợp đồng kinh doanh, hồ sơ lưu hóa đơn và gỗ khai thác hay danh sách chi tiết về danh sách đóng gói gỗ và sản phẩm gỗ về khối lượng/số lượng loài - Bản gốc giấy tờ hải quan nhập khẩu đính kèm hồ sơ gỗ khai thác trích từ bản gốc - Bản gốc giấy tờ gỗ và hóa đơn từ công ty bán hàng, văn bản kiểm tra phút cuối hoạt động khai thác; đính kèm hồ sơ lưu gỗ trích từ hồ sơ gốc - Chứng nhận quốc gia xuất xứ của gỗ và sản phẩm gỗ		
Môi trường 	Đánh giá tác động môi trường	Công ty khai thác	Báo cáo chính thức Đánh giá tác động môi trường (EIA) nộp cần tuân thủ những điều sau: - Dự án trồng rừng với diện tích 1.000 ha và lớn hơn - Khai thác rừng trồng với diện tích 200ha và lớn hơn; khai thác rừng tự nhiên với diện tích 10ha và lớn hơn. - Dự án chế biến sản phẩm gỗ với công suất 3.000 mét khối sản phẩm chưa sơ chế một năm và lớn hơn - Dự án chế biến sản phẩm gỗ vụn với công suất 50.000 tấn/năm và lớn hơn - Dự án gỗ dán, văm gỗ dăm, gỗ ép với công suất 10.000 sản phẩm/năm và lớn hơn - Những dự án khác có công suất ít hơn những dự án nêu trên phải đăng ký cam kết bảo vệ môi trường với cơ quan có thẩm quyền thay vì một báo cáo Đánh giá tác động môi trường		
Môi trường	Đánh giá tác động môi trường	Công ty khai thác	Đánh giá tác động môi trường được phê duyệt hay cam kết bảo vệ môi trường bởi công ty		
Bảo tồn	Định giá bảo tồn/Đánh giá	Công ty khai thác	Xây dựng quy trình và thực hiện nhằm định dạng và bảo vệ, hoặc khai thác, các loài bị đe dọa cần bảo tồn, nếu có liên quan.	Điều này bao gồm việc định dạng và lập bản đồ trong báo cáo Đánh giá tác động môi trường về loài gỗ bị đe dọa cần bảo tồn theo pháp luật hiện hành.	





Có thể có một loạt các văn bản và điều luật để kiểm tra chuỗi cung cấp các lâm sản được buôn bán bởi các công ty xuất khẩu sang Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu (EU) và Úc để đáp ứng các yêu cầu của Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật cấm khai thác gỗ bất hợp pháp của Úc. Các công ty được tư vấn nên kiểm tra trong các khuôn khổ tính hợp pháp đầy đủ cấp quốc gia của tổ chức WWF/GFTN và TRAFFIC dành cho quốc gia nơi có nguồn gỗ để đảm bảo mức độ tin cậy cao trong việc tuân thủ các quy định pháp lý của nước nhập khẩu. Những người tìm kiếm tư vấn pháp lý để tuân thủ các quy định trong Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật của Úc hay các luật, quy định, hoặc yêu cầu khác cần tham vấn từ chuyên gia pháp lý có chuyên môn.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Phê duyệt và giấy phép do Bộ Nông nghiệp và Lâm nghiệp cấp cho các đơn vị hay doanh nghiệp khai thác gỗ: - Báo cáo kinh tế được phê duyệt bởi Cục Lâm nghiệp - Quy tắc ứng xử nội bộ Giấy chứng nhận đăng ký phù hợp từ Bộ Công nghiệp và Thương mại hay cơ quan cấp tỉnh của Bộ này (cấp cho công ty, đơn vị khai thác gỗ hay doanh nghiệp khai thác) để kiểm tra: - Đầu tư đã phê duyệt - Các biện pháp khuyến khích đầu tư - Chứng nhận thuế/mã số thuế - Hoạt động kinh doanh đã phê duyệt	Đơn vị hay doanh nghiệp khai thác gỗ cần phải được phê duyệt và đăng ký hợp pháp.
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Hoạt động giải tỏa đất đai (với nhóm quản lý khai thác gỗ được chỉ định bởi chính quyền) đối với khu vực hồ trữ nước của đập thủy điện: - Khảo sát các loài cây hiện có và khối lượng - Hợp đồng với hoạt động khai thác cụ thể được cấp phép bởi chính quyền cho phép chặt toàn bộ cây trong khu vực hồ trữ nước đã được chỉ định - Giấy phép giải tỏa khu hồ trữ nước và chặt cây được cấp dựa trên kế hoạch khai thác và kế hoạch giải tỏa sau khai thác, bao gồm ngân sách và số lượng nhân công yêu cầu, được duyệt bởi ủy ban chịu trách nhiệm quản lý việc khai thác gỗ và giải tỏa khu hồ chứa nước Đối với các hoạt động trên khu đất rừng sản xuất quốc doanh: - Được sự cho phép từ Bộ Nông nghiệp và Lâm nghiệp - Hợp đồng với hoạt động khai thác cụ thể, và - Giấy phép khai thác gỗ cho hoạt động trong khu vực rừng sản xuất.	Khai thác gỗ thương mại tại rừng tự nhiên chỉ được phép: - Chặt phát quang đất để phục vụ phát triển cơ sở hạ tầng từ chính phủ - Chặt gỗ có lựa chọn trong khu vực được xếp loại là rừng trồng sản xuất quốc doanh, tại nơi này, khảo sát trước khi chặt và kế hoạch quản lý rừng được tiến hành
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Các công ty điều hành rừng trồng trên đất nhượng quyền thuộc sở hữu quốc doanh: - Đất chuyển nhượng quyền tặng bởi cơ quan cấp thẩm quyền phù hợp - Xác nhận rằng đất được tặng là đất rừng bị thoái hóa hoặc cằn cỗi - Xác nhận rằng kích thước của đất nhượng quyền tặng bởi cơ quan cấp thẩm quyền phù hợp - Nếu công ty hoạt động trên đất rừng đã được chuyển đổi sang mục đích khác, cần xác nhận mảnh đất chuyển đổi được tặng bởi cơ quan cấp thẩm quyền phù hợp	Trên đất rừng thoái hóa, việc nhượng quyền được thông qua bởi Cơ quan hành chính có thẩm quyền của tỉnh cho tới 150 ha, bởi Chính phủ cho tới 15.000 ha, và bởi Ủy ban thường trực quốc hội phê duyệt với đất có diện tích hơn 15.000 ha.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
			Trong trường hợp đất nhượng quyền, công ty cần nộp đề xuất đầu tư bao gồm những tài liệu sau: - Đơn đề nghị, thông tin cơ bản về dự án, nghiên cứu tính khả thi, hợp đồng công ty liên doanh, và biên bản thỏa thuận về khảo sát thực địa ban đầu (nếu cần) - Giấy chứng nhận cho thuê đất thuộc sở hữu nhà nước hoặc giấy chứng nhận đăng ký chuyển nhượng do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh cấp, tùy thuộc phạm vi hoạt động - Thỏa thuận nhượng quyền giữa nhà đầu tư và chính phủ	Trên đất rừng cần cỗi, việc nhượng quyền được thông qua bởi Cơ quan hành chính của tỉnh cho tới 500 ha, bởi Chính phủ cho tới 30.000 ha, và bởi Ủy ban thường trực quốc hội phê duyệt với đất có diện tích hơn 30.000 ha.
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Công ty hoặc cá nhân hoạt động trên đất không được tặng thông qua nhượng quyền cần phải có: - Giấy chứng nhận mảnh đất trồng cây - Giấy chứng nhận gỗ đã trưởng thành - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất - Giấy chứng nhận khảo sát đất - Giấy chứng nhận đất đai hoặc lịch sử sở hữu đất - Giấy chứng nhận phát triển đất hoặc - Quyền sở hữu đất	Công ty hoặc cá nhân được yêu cầu có giấy tờ ủy quyền và còn hiệu lực đối với hoạt động khai thác và trồng cây.
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Các chủ rừng và các công ty khai thác	- Khu vực khai thác trong khu vực rừng sản xuất được quy hoạch có kế hoạch quản lý rừng trong vòng 15-20 năm đã được phê duyệt - Kế hoạch khai thác đã được phê duyệt - Bản đồ đã được phê duyệt	Kế hoạch quản lý rừng cần dựa trên kiểm kê rừng. Kế hoạch quy hoạch và quản lý chỉ có thể được xây dựng bởi cơ quan được chỉ định Đối với khu vực rừng sản xuất, Bộ Lâm nghiệp và Nông nghiệp (MAF) đã ban hành một hạn ngạch khai thác quốc gia hàng năm, và chỉ định khối lượng khai thác của mỗi tỉnh căn cứ vào kế hoạch khai thác đề xuất từ mỗi tỉnh. Căn cứ vào các hạn ngạch khai thác này, Văn phòng Lâm nghiệp và Nông nghiệp huyện (DAFO) chuẩn bị kế hoạch khai thác dựa trên báo cáo kiểm kê trước khai thác được phê duyệt bởi Cục Lâm nghiệp (DOF). Văn phòng Lâm nghiệp và Nông nghiệp tỉnh (PAFO) đệ trình các báo cáo tóm tắt về kế hoạch khai thác cho Bộ Lâm nghiệp và Nông nghiệp (MAF) để phê duyệt hàng năm trước ngày 30/6
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Chủ rừng và các công ty khai thác	- Hoạt động khai thác cần phải có hợp đồng khai thác còn thời hạn giữa PAFO và đơn vị khai thác - Thiết bị khai thác gỗ cần phải có giấy phép còn thời hạn	Hoạt động khai thác cần tuân thủ các quy trình kỹ thuật lâm sinh chính thức. Chặt chọn đối với các khu vực rừng sản xuất tuân thủ theo định mức hàng năm do chính phủ ban hành hoặc định mức đặc biệt trong trường hợp chặt trắng với mục đích phát triển cơ sở hạ tầng cho khu vực.
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Bản đồ với ranh giới được đánh dấu rõ ràng và kiểm tra chéo trên thực địa để đảm bảo rằng tất cả ranh giới đều tuân thủ theo các quy định nhà nước. Bản đồ kế hoạch khai thác bao gồm: - Bản đồ đo đạc địa hình tỷ lệ 1:25.000-1:50.000 - Bản đồ quản lý rừng tỷ lệ 1:10.000-1:25.000 - Bản đồ định vị cây rừng tỷ lệ 1:1.000 hoặc 1:2.000	Kế hoạch khai thác cũng cần bao gồm: - Bản đồ đo đạc địa hình - Bản đồ quản lý rừng - Bản đồ định vị cây rừng
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Kiểm tra dữ liệu đối với tất cả các cây được khai thác và gỗ tròn được đánh dấu và đóng dấu. Gỗ tròn cần được đóng dấu rõ ràng với những chỉ số sau: - Khu vực rừng sản xuất (PFA) - Tiểu khu PFA - Khoảnh rừng - Trục chính - Đường vòng - Số cây - Số gỗ tròn	Ngành lâm nghiệp (PAFO, DAFO) giám sát việc khai thác và yêu cầu cần ghi chép thông tin chặt gỗ để kiểm tra chéo gỗ khai thác với kế hoạch khai thác, và công tác đóng dấu sau đó.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Giấy chứng nhận (do PAFO cấp) xác nhận rằng quá trình giám sát thực hiện trong và sau khi chặt gỗ đã được tiến hành.	Cơ quan chức năng có liên quan tiến hành đánh giá nhằm so sánh khai thác thực tế với thiết kế khai thác ban đầu.
Rừng 	Nộp các loại thuế và phí	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Bảng chứng của việc thanh toán tất cả các loại phí và thuế cần thiết: • phí chuyển nhượng và đất sở hữu nhà nước • và thuế, phí thuê đất, và phí chuyển nhượng đất sở hữu nhà nước • Thuế giá trị gia tăng (VAT) • Thuế lợi nhuận • Thuế hợp đồng • Thuế thu nhập • Thuế đất Bảng chứng lệ phí và số lượng gỗ khai thác của công ty cần được cập nhật theo năm và kiểm tra chéo từ một mẫu trong hồ sơ khai thác để xác định rằng giá trị thanh toán phù hợp với khối lượng khai thác. Công ty hoạt động trên đất chuyển nhượng cũng cần phải có hồ sơ (hóa đơn) để cho thấy họ đã thanh toán: • Lệ phí đăng ký mảnh đất và phí dịch vụ • Phí thuê đất quốc doanh và phí chuyển nhượng • Phí xuất và nhập khẩu, nếu được yêu cầu.	Xác nhận doanh thu gỗ đã được chuyển tới kho bạc nhà nước và được chia tùy theo quyết định chia sẻ gỗ khai thác. Miễn thuế VAT được hoàn tất và dành cho dịch vụ xuất khẩu và các hoạt động nuôi trồng cây non, trồng rừng và các hoạt động liên quan tới rừng trồng công nghiệp.
Vận chuyển 	Tính hợp pháp của việc sở hữu và vận chuyển	Nhà vận chuyển gỗ tròn và sản phẩm gỗ	Gỗ tròn được vận chuyển từ bãi tập kết II tới bãi III hoặc cơ sở chế biến cần phải được đánh dấu búa với dấu F. Gỗ tròn, gốc cây, chồi cây, gỗ xẻ chuyển từ bãi tập kết II để xuất khẩu đều cần phải được đóng dấu với chữ LF. Giấy tờ được cấp bởi cơ quan có thẩm quyền: • Khảo sát gỗ trước khai thác (DAFO, PAFO) • Hoàn tất và chỉnh sửa danh sách gỗ dựa theo việc cân tại bãi tập kết II, với số gỗ, đường kính, và chiều dài (PAFO) • Biên bản bàn giao từ việc chuyển gỗ tại bãi tập kết II (PAFO và Phòng Công nghiệp và Thương mại tỉnh (POIC)) • Hợp đồng mua bán và tính phí ngược quyền cần phải trả, đăng ký bởi Bộ Tài chính (MoF) và Bộ Nông Lâm nghiệp (MAF) và (POIC) • Hóa đơn bán hàng và tiền thu doanh thu từ việc bán gỗ (MoF) • Dỡ bỏ giấy phép từ bãi tập kết II (POIC) • Giấy phép vận chuyển đối với hàng hóa gỗ, sản phẩm gỗ thành phẩm, bán thành phẩm trong nước và để xuất khẩu (POIC).	Xác nhận rằng gỗ tròn và sản phẩm gỗ hay hồ sơ không bao gồm các loài gỗ bị cấm tại các khu vực rừng tự nhiên. Xác nhận hồ sơ liên quan tới gỗ bị tịch thu sau đó được bán đấu giá.
Vận chuyển 	Tính hợp pháp của việc sở hữu và vận chuyển	Nhà vận chuyển gỗ tròn và sản phẩm gỗ	Bảng chứng cho thấy đã hoàn thành việc chuyển gỗ từ bãi tập kết I tới bãi II trước 31 tháng Năm, hay trong trường hợp gỗ khai thác từ các khu vực phát triển cơ sở hạ tầng, giấy phép đặc biệt do chính phủ cấp để kéo và vận chuyển gỗ trong thời gian từ ngày 1 tháng Sáu đến ngày 3 tháng Mười trong trường hợp các dự án xây dựng khẩn cấp.	
Chế biến 	Tính hợp pháp của việc chế biến	Nhà chế biến	Kế hoạch sản xuất của doanh nghiệp tại xưởng chế biến, dựa trên năng lực của doanh nghiệp là cơ sở cho việc phân bổ định mức gỗ, và bao gồm kế hoạch phân phối sản phẩm, các vật liệu thô cần thiết, và giá được dự báo, và các báo cáo về việc thực hiện việc sản xuất thực tế.	
Chế biến	Tính hợp pháp của việc chế biến	Nhà chế biến	Hồ sơ cơ sở sản xuất về giám định và giấy chứng nhận sản phẩm gỗ cấp bởi Chi cục Công nghiệp và Thương mại tỉnh.	Sản phẩm gỗ tuân thủ các tiêu chuẩn về giám định và cấp giấy chứng nhận.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Chế biến 	Nộp các loại phí và lệ phí	Nhà chế biến	Hợp đồng mua bán có hiệu lực và đúng đắn với Bộ Công thương (MOIC).	Gỗ khai thác từ khu rừng sản xuất được mua thông qua quá trình đấu thầu từ MOIC.
Xuất khẩu	Tính hợp pháp của việc buôn bán và xuất khẩu	Nhà xuất khẩu	Các doanh nghiệp cần phải có những giấy tờ sau: - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh - Chứng nhận thuế/Mã số thuế - Giấy phép nhập xuất khẩu	Công ty cần tuân thủ với các giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp pháp và giấy phép xuất nhập khẩu từ Bộ Công thương để hoạt động.
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc buôn bán và xuất khẩu	Nhà xuất khẩu	Xác nhận doanh nghiệp sở hữu những giấy tờ sau được phê duyệt bởi Bộ Công thương (MOIC), Cục Xuất nhập khẩu (DIMEX): - Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận nhượng quyền (đối với doanh nghiệp có trụ sở tại Lào) - Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp từ nước xuất khẩu - Giấy phép xuất khẩu từ nước xuất khẩu (nếu cần) - Bản sao danh sách gỗ	Sau khi giấy tờ được phê duyệt, Bộ Thương mại cấp giấy phép nhập khẩu cho gỗ rừng trồng, xác nhận rằng công ty có giấy phép nhập khẩu dựa trên việc phê duyệt các yêu cầu cụ thể.
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc buôn bán và xuất khẩu	Nhà xuất khẩu	- Giấy phép xuất khẩu đối với gỗ rừng trồng; - Giấy phép xuất khẩu đối với sản phẩm gỗ tuân thủ các tiêu chuẩn của MOIC; - Tài liệu giám sát xuất khẩu dựa trên các tài liệu sau: - Thư dự kiến đối với xuất khẩu gỗ tròn, gỗ cưa, sản phẩm bán thành phẩm, gốc cây, hay bрус gỗ - Bản sao đăng ký doanh nghiệp với doanh nghiệp kinh doanh liên quan đến gỗ - Bản sao đăng ký thuế - Hóa đơn thanh toán gỗ - Bản sao danh sách gỗ - Hợp đồng mua bán - Mẫu đơn khai hải quan - Chứng nhận nguồn gốc	Giấy tờ xuất khẩu cần được cập nhật. Sau khi xem xét những giấy tờ này, Bộ Thương mại đề xuất giấy phép xuất khẩu với văn phòng chính phủ xin phê duyệt. Nếu được duyệt, DOIC sẽ cấp văn bản giám sát xuất khẩu.
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc buôn bán và xuất khẩu	Nhà xuất khẩu	- Giấy kiểm dịch thực vật xuất khẩu - Biên nhận đã trả đầy đủ thuế quan hoặc thuế xuất khẩu, trừ khi được miễn - Cục Hải quan thông báo cho tất cả các cửa khẩu quốc tế về việc chấp thuận việc xuất khẩu gỗ tròn, gỗ xẻ và sản phẩm gỗ bán thành phẩm	
Môi trường 	Đánh giá tác động môi trường	Công ty khai thác	Giấy chứng nhận tuân thủ môi trường đã được phê duyệt bởi Cục Môi trường và Tài nguyên nước (WREA) và cũng sẽ bao gồm những tài liệu sau: - Báo cáo về đánh giá môi trường ban đầu, báo cáo đã chỉnh sửa dựa trên ý kiến bình luận của WREA nếu cần thiết - Báo cáo đánh giá tác động môi trường - Kế hoạch quản lý và giám sát môi trường - Đánh giá thường kỳ và việc tăng cường kế hoạch quản lý và giám sát môi trường trong quá trình thực hiện dự án - Giấy chứng nhận tuân thủ môi trường bao gồm việc tuân thủ bất cứ điều kiện nào được liệt kê trong giấy chứng nhận - Báo cáo tóm tắt về việc triển khai trên thực tế các biện pháp để giảm nhẹ và giảm thiểu tác động. Trong trường hợp đất thuê hay nhượng quyền thuộc sở hữu nhà nước, công ty cần xuất trình: - Nghiên cứu về dữ liệu kinh tế xã hội và tính phù hợp của thực địa - Đánh giá tác động môi trường và xã hội - Kế hoạch hoạt động về bảo vệ nguồn nước và môi trường	Tài liệu xuất khẩu cần phải cập nhật. Sau khi xem xét những tài liệu đó, Bộ Thương mại đề xuất giấy phép xuất khẩu với văn phòng chính phủ xin phê duyệt. Nếu được duyệt, DOIC sẽ cấp văn bản giám sát xuất khẩu.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Môi trường 	Đánh giá tác động môi trường	Công ty khai thác	Bằng chứng các khu vực rừng trồng tuân thủ cách khai thác hợp lý, các tiêu chuẩn sau khai thác và quản lý nông nghiệp cũng như ô nhiễm quốc gia thông qua: • Kế hoạch khai thác bao gồm định nghĩa về các vùng đệm là sông suối • Hồ sơ về phương thức nông nghiệp phù hợp • Tài liệu cho thấy các phương thức được xem xét và đánh giá hàng năm • Hồ sơ lưu về các khiếu kiện và các biện pháp xử lý để giải quyết khiếu kiện	
Bảo tồn	Định giá bảo tồn/ Đánh giá	Công ty khai thác	Bao gồm/tuân thủ phần hành lang dành cho động vật hoang dã đã quy hoạch và đã được nêu trong kế hoạch quản lý.	Thiết chế tuân thủ việc cung cấp hành lang dành cho động vật hoang dã đã được đề cập trong kế hoạch quản lý và khai thác.
Xã hội 	Đánh giá xã hội	Công ty khai thác	• Đánh giá xã hội ban đầu đã được phê duyệt • Đánh giá tác động xã hội đã được phê duyệt • Báo cáo đền bù đất đai và thu hồi đất đã được phê duyệt • Kế hoạch tái định cư đã được phê duyệt (RP) • Kế hoạch phát triển đồng bào dân tộc thiểu số đã được phê duyệt	Xác nhận rằng chủ thể nhà nước và công ty đã thanh toán tiền bồi thường đất đai cho cộng đồng địa phương tùy theo địa điểm và với mức đền bù được tính dựa theo luật pháp liên quan.



Có thể có một loạt các văn bản và điều luật để kiểm tra chuỗi cung cấp các lâm sản được buôn bán bởi các công ty xuất khẩu sang Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu (EU) và Úc để đáp ứng các yêu cầu của Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật cấm khai thác gỗ bất hợp pháp của Úc. Các công ty được tư vấn nên kiểm tra trong các khuôn khổ tính hợp pháp đầy đủ cấp quốc gia của tổ chức WWF/GFTN và TRAFFIC dành cho quốc gia nơi có nguồn gỗ để đảm bảo mức độ tin cậy cao trong việc tuân thủ các quy định pháp lý của nước nhập khẩu. Những người tìm kiếm tư vấn pháp lý để tuân thủ các quy định trong Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật của Úc hay các luật, quy định, hoặc yêu cầu khác cần tham vấn từ chuyên gia pháp lý có chuyên môn

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Các chủ rừng và các công ty khai thác	Công ty cần có chứng chỉ chuyên ngành lâm nghiệp và thỏa thuận hoạt động cuối cùng. Những giấy tờ khác cần kiểm tra là: - Thông báo mời thầu công khai - Xác nhận đã nhận hoàn thành việc chuyển nhượng gỗ - Thông báo kết quả ủy ban liên bộ về việc lựa chọn công ty là tổ chức trả giá đấu thầu cao nhất bởi Bộ phụ trách về lâm nghiệp - Bảng chứng về bảo chứng hiện có với Kho bạc - Thỏa thuận hoạt động tạm thời được ký bởi Bộ phụ trách về lâm nghiệp - Biên nhận/yêu cầu chuyển giao gửi cho Bộ phụ trách về lâm nghiệp do tổ chức nộp đơn và đại lý thực hiện - Thông báo chuyển giao giấy phép bởi cơ quan thẩm quyền có liên quan - Biên nhận thanh toán phí chuyển giao theo quy định của luật pháp Trích lục từ đăng ký dấu đóng búa khai thác gỗ tại văn phòng tòa phúc thẩm có thẩm quyền Công ty lâm nghiệp không phải là đối tượng của bất cứ hoạt động đình chỉ hay rút giấy phép đã được phê duyệt hay quyền sở hữu bởi nhà nước – thông qua việc kiểm tra hồ sơ vi phạm từ phía cơ quan chức năng có liên quan, hồ sơ kiện tụng tranh chấp từ phía cơ quan chức năng địa phương và quyết định đình chỉ do Bộ phụ trách về lâm nghiệp đưa ra. Thư phê duyệt các điều khoản tham chiếu cho việc kiểm tra/đánh giá tác động môi trường . Chứng chỉ tuân thủ môi trường. Chứng chỉ hàng năm về khu vực khai thác hay giấy phép hoạt động hàng năm. Thông báo bắt đầu triển khai các hoạt động lâm nghiệp.	Chấp thuận chuyên ngành lâm nghiệp (Giấy phép) được cấp bởi Thủ tướng, trong khi thỏa thuận hoạt động cuối cùng được cấp bởi Bộ phụ trách về lâm nghiệp (cơ quan thuộc thẩm quyền của Thủ tướng) có thời hạn 15 năm, có thể gia hạn và được đánh giá 3 năm 1 lần. Công ty có giấy phép với thỏa thuận hoạt động cuối cùng cũng được yêu cầu đối với hoạt động khai thác hợp pháp cần có kế hoạch quản lý 5 năm thích hợp đối với rừng của tổ chức được Bộ phụ trách về lâm nghiệp phê duyệt đồng thời cũng phải có Giấy phép đăng ký là nhà chế biến gỗ, giấy phép do Bộ phụ trách về lâm nghiệp cấp. Trong trường hợp công ty có Thỏa thuận hoạt động tạm thời (chỉ dành cho thỏa thuận có hiệu lực 3 năm), công ty chỉ được phép thành lập đơn vị chế biến và đưa ra kế hoạch quản lý của công ty.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Các chủ rừng và các chủ thể phân quyền (các Hội đồng) – Gỗ từ rừng hội đồng/cộng đồng	Chủ thể phân quyền cần phải có quyết định phân loại đối với rừng được tặng và giấy/văn bản xác nhận chủ sở hữu đất . Quyết định do Thủ tướng cấp và giấy tờ sở hữu đất được cấp bởi Bộ phụ trách về tài sản và đất đai thuộc nhà nước .	Hoạt động khai thác tại rừng thuộc hội đồng được tiến hành theo kế hoạch quản lý thích hợp được phê duyệt bởi Bộ phụ trách về lâm nghiệp. Việc thực hiện kế hoạch quản lý này là do chính quyền thành phố có liên quan dưới sự quản lý của Bộ phụ trách về lâm nghiệp. Bất kỳ loại lâm sản nào có xuất xứ từ việc khai thác tại rừng cộng đồng thì chỉ thuộc về chính quyền thành phố có liên quan đó mà thôi.
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Các chủ rừng và cộng đồng địa phương hoặc bản địa	Cộng đồng cần có Thỏa thuận quản lý/Hiệp định hay Hiệp định tập thể trong trường hợp có nhiều hơn một cộng đồng . Kế hoạch quản lý đơn giản được phê duyệt bởi Bộ phụ trách về lâm nghiệp thuộc sở hữu của cộng đồng.	Các thỏa thuận này được ký giữa Bộ phụ trách về lâm nghiệp và cộng đồng . Cộng đồng được sự hỗ trợ từ Bộ phụ trách về lâm nghiệp để có được thỏa thuận của họ. Trong trường hợp có sự vi phạm về các điều khoản cụ thể của những thỏa thuận này, chính quyền có thể tiến hành một số biện pháp khắc phục cần thiết, với chi phí do cộng đồng có liên quan chi trả, hoặc chấm dứt thỏa thuận mà không hủy quyền sử dụng của người dân đối với một vài sản phẩm (ví dụ: Lâm sản ngoài gỗ).
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Các chủ rừng và công ty khai thác – Gỗ từ rừng sản xuất	Công ty cần có giấy phép hoạt động hàng năm và Giấy chứng nhận tuân thủ các tiêu chuẩn khai thác được cấp bởi Bộ phụ trách về lâm nghiệp . Sổ sách hiện trường (DF10) của công ty hoặc khai báo SIGIF cấp bởi Bộ phụ trách về lâm nghiệp để chứng nhận rằng số lượng gỗ khai thác tùy thuộc vào lượng phân bổ. Giấy chứng nhận tổng số do công ty cung cấp hay giấy chứng nhận tuân thủ theo các tiêu chuẩn khai thác quy định bởi Bộ phụ trách về lâm nghiệp.	Giấy chứng nhận tuân thủ theo các tiêu chuẩn khai thác được cấp trước khi công ty đệ trình Giấy chứng nhận tổng số . Tất cả giấy tờ được cấp đều dựa trên Kế hoạch quản lý được chấp thuận bởi Bộ phụ trách về lâm nghiệp. SIGIF : Système Informatisé de Gestion de l'Information Forestière (Hệ thống theo dõi gỗ)
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Các chủ rừng và các chủ thể phân quyền (các Hội đồng) – Gỗ từ rừng hội đồng/cộng đồng	Hội đồng cần phải có Báo cáo kiểm kê, Kế hoạch hoạt động cho năm hiện tại và Giấy xác nhận sở hữu quyền hoạt động . Những văn bản này cần phải được ký bởi Thị trưởng của Hội đồng .	Việc khai thác được tiến hành hoàn toàn bởi hội đồng nhưng dựa trên Kế hoạch quản lý thích hợp được thông qua bởi Bộ phụ trách về lâm nghiệp . Hội đồng thường ký một thỏa thuận với bên thứ ba để khai thác gỗ của họ.
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Các chủ rừng và cộng đồng địa phương hoặc bản địa	Cộng đồng địa phương hoặc bản địa cần phải có báo cáo kiểm kê từ nhiều nguồn khác nhau; Báo cáo hoạt động hàng năm; Thỏa thuận ký với nhà thầu phụ nếu có; và Báo cáo hoạt động. Những văn bản này được cấp bởi Ủy ban quản lý của cộng đồng dưới sự giám sát của Bộ phụ trách về lâm nghiệp.	Khai thác được tiến hành hoàn toàn bởi cộng đồng nhưng dựa trên Kế hoạch quản lý thích hợp được thông qua bởi Bộ phụ trách về lâm nghiệp . Thỏa thuận hợp đồng thầu phụ thường diễn ra giữa cộng đồng và các bên thứ ba để khai thác (các công ty chặt gỗ, cá nhân, v.v.).
Rừng 	Nộp các khoản thuế và phí	Các chủ rừng và công ty khai thác, hội đồng hay cộng đồng địa phương/bản địa	Bảng chứng về việc thanh toán các khoản thuế bởi công ty khai thác được chi trả hàng năm theo Luật tài chính . Bảng chứng thanh toán các khoản thuế hàng năm và thuế sát sinh nếu có bởi tổ chức khai thác. Giấy biên nhận từ các cơ quan có liên quan cung cấp bảng chứng .	Lệ phí thuê hàng năm và thuế sát sinh là loại thuế phổ biến được trả bởi các công ty . Hội đồng và cộng đồng địa phương/bản địa trả thuế tối thiểu theo Luật lâm nghiệp. Hội đồng và cộng đồng người dân địa phương/bản địa hưởng lợi từ thuế trả bởi các công ty theo điều khoản của Phí nhượng quyền Lâm nghiệp hàng năm được phân phối bởi chính phủ cho hội đồng và/hoặc cộng đồng người dân địa phương/bản địa quanh khu vực rừng nhượng quyền. Những phí nhượng quyền này được sử dụng với mục đích phát triển địa phương của hội đồng hoặc cộng đồng người dân địa phương/bản địa có liên quan.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Vận chuyển 	Tính hợp pháp của việc sở hữu và vận chuyển	Công ty vận chuyển	- Phiếu đảm bảo đối với vận chuyển bằng đường bộ gỗ tròn và gỗ đã qua chế biến; - Sự cho phép đặc biệt trong trường hợp vận chuyển gỗ đặc biệt (gỗ mun, v.v.); - Giấy phép CITES trong trường hợp gỗ thuộc danh sách loài trong phụ lục CITES - Khai báo đặc biệt bằng văn bản được đóng dấu trong trường hợp vận chuyển đường sắt; - Giấy chứng nhận gom hàng do Dịch vụ lâm nghiệp cấp tại địa điểm chất hàng cùng với báo cáo gom hàng do cục Hải quan có thẩm quyền chuẩn bị trong trường hợp vận chuyển được hoàn thành với côngtenơ.	Tất cả gỗ được vận chuyển cần phải đánh dấu rõ ràng để xác định xuất xứ hợp pháp của chúng. Phiếu vận chuyển được đảm bảo, sự cho phép đặc biệt, giấy phép CITES, và báo cáo gom hàng được cấp bởi Bộ phụ trách về lâm nghiệp. Khai báo vận chuyển bằng đường sắt được cấp bởi cơ quan quản lý đường sắt có thẩm quyền. Giấy phép gom hàng được cấp bởi cục Hải quan có thẩm quyền.
Vận chuyển	Tính hợp pháp của việc sở hữu và vận chuyển	Công ty vận chuyển tư nhân	Nhà vận chuyển tư nhân cần phải có mọi giấy tờ có hiệu lực để vận chuyển gỗ hoặc lâm sản, thường được cung cấp bởi công ty. Thỏa thuận có hiệu lực giữa công ty và nhà vận chuyển tư nhân.	Nhà vận chuyển tư nhân cần phải có mọi giấy tờ hợp pháp để triển khai hoạt động.
Chế biến	Tính hợp pháp của việc chế biến	Nhà chế biến	Công ty chế biến gỗ cần có Giấy chứng nhận đăng ký là nhà chế biến gỗ do Bộ phụ trách về lâm nghiệp cấp .	Công ty cần có tất cả giấy tờ hợp pháp để hoạt động, bao gồm Giấy cho phép thành lập và hoạt động khi thành lập lần đầu tiên do Bộ phụ trách về lâm nghiệp cấp .
Chế biến	Tính hợp pháp của việc chế biến	Nhà chế biến	Công ty cần đưa ra Báo cáo hoạt động chế biến thường kỳ do công ty chuẩn bị định kỳ.	Báo cáo hoạt động chế biến cần chứng minh việc tuân thủ tỷ lệ chế biến gỗ, khởi đầu là 70% lượng gỗ được khai thác.
Chế biến 	Tính hợp pháp của việc chế biến	Nhà chế biến – gỗ tròn nhập khẩu	- Giấy phép nhập khẩu được cấp bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền phụ trách về lâm nghiệp và tài chính. - Hóa đơn vận chuyển đường bộ quốc tế có liên quan tới dọc tuyến đường vận chuyển. - Giấy chứng nhận xuất xứ từ Bộ phụ trách về lâm nghiệp (đa số dành cho các loài liệt kê trong phụ lục CITES và các giấy phép FLEGT sắp tới) và các biện pháp kiểm dịch thực vật của nước xuất khẩu dưới sự kiểm soát của Bộ Y tế. - Các giấy phép FLEGT của nước xuất xứ, hay các giấy chứng nhận tư nhân khác về quản lý tính hợp pháp/bền vững của Camêrun (kho hàng của hệ thống giấy chứng nhận tư nhân kết hợp với các yếu tố chính trong hệ thống luật pháp Camêrun). - Giấy phép/chứng nhận xuất khẩu CITES đối với các loài được liệt kê trong phụ lục CITES.	
Chế biến	Nộp phí và lệ phí	Nhà chế biến	Bảng chứng thanh toán tất cả các loại thuế có liên quan đối với cơ sở chế biến gỗ do Công ty chi trả.	
Xuất khẩu	Tính hợp pháp của việc buôn bán và xuất khẩu	Nhà xuất khẩu	Giấy phép xuất/nhập khẩu và bằng chứng đối với tất cả các giấy tờ pháp lý từ công ty với vai trò như nhà xuất khẩu.	
Xuất khẩu	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Nhà xuất khẩu – Loài trong phụ lục CITES	- Chứng nhận các hoạt động hàng năm - Khai báo CITES - Hạn ngạch CITES và - Giấy phép/chứng nhận CITES	Giấy phép CITES chỉ rõ tất cả các loài trong CITES để xuất khẩu, tên của chúng, số lượng và khối lượng.
Xuất khẩu	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Nhà xuất khẩu – Loài gỗ đặc biệt	Nhà xuất khẩu cần có Thông báo cho công chúng, hóa đơn tiền đặt cọc của toàn bộ khoản tiền của giấy phép đặc biệt và Quyết định khoản tiền của giấy phép đặc biệt ký bởi Bộ phụ trách về lâm nghiệp.	
Xuất khẩu	Nộp phí và lệ phí	Nhà xuất khẩu	Các hóa đơn từ các cơ quan có liên quan cung cấp bằng chứng về việc thanh toán.	Các khoản thuế được thanh toán cho các cơ quan khác nhau tại cùng một thời điểm, Bộ Tài chính, Bộ phụ trách về lâm nghiệp và dịch vụ Hải quan.
Môi trường	Đánh giá tác động môi trường	Công ty khai thác	- Báo cáo giám sát môi trường - Chứng nhận tuân thủ với điều khoản về môi trường - Hồ sơ lưu các vi phạm về môi trường	Công ty lâm nghiệp phải tuân thủ các quy định về môi trường và thực hiện các biện pháp đã được xác định là giảm nhẹ các tác động tiêu cực đối với môi trường.
Bảo tồn	Định giá bảo tồn/ Đánh giá	Công ty khai thác	- Định dạng các khu vực nhạy cảm và các loài được bảo vệ cấp quốc gia thực vật (và động vật) dựa theo: - Báo cáo kiểm kê lâm nghiệp - Kế hoạch quản lý - Hạn ngạch hàng năm của CITES	

ẤN ĐỘ



Có thể có một loạt các văn bản và điều luật để kiểm tra chuỗi cung cấp các lâm sản được buôn bán bởi các công ty xuất khẩu sang Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu (EU) và Úc để đáp ứng các yêu cầu của Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật cấm khai thác gỗ bất hợp pháp của Úc. Các công ty được tư vấn nên kiểm tra trong các khuôn khổ tính hợp pháp đầy đủ cấp quốc gia của tổ chức WWF/GFTN và TRAFFIC dành cho quốc gia nơi có nguồn gỗ để đảm bảo mức độ tin cậy cao trong việc tuân thủ các quy định pháp lý của nước nhập khẩu. Những người tìm kiếm tư vấn pháp lý để tuân thủ các quy định trong Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật của Úc hay các luật, quy định, hoặc yêu cầu khác cần tham vấn từ chuyên gia pháp lý có chuyên môn

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng	Kế hoạch công việc đã được phê duyệt.	Kế hoạch/tổ chức công việc được soạn thảo bởi Cục Kiểm lâm quốc gia và được phê duyệt bởi Bộ Môi trường và Rừng. Yêu cầu đối với rừng trừ các khu rừng trồng của tư nhân.
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và các công ty khai gỗ/người nông dân	Chứng nhận quyền có hiệu lực đối với đất sử dụng bao gồm cả đất dành cho các hoạt động tại lâm trường.	Danh mục lưu trữ doanh thu nhà nước có liên quan/Chứng nhận cho thuê đất.
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và các công ty khai gỗ/người nông dân	Thông báo ban hành bởi Cục Kiểm lâm quốc gia về thành lập khu bảo tồn, khu bảo vệ, thôn xóm, rừng nguyên sinh, v.v. Thông báo về quyền và nhượng quyền được cấp phép cho cộng đồng trong việc tham chiếu đối với việc thu hái lâm sản quy mô nhỏ như củi và gỗ để đun nấu.	Danh mục lưu trữ doanh thu nhà nước có liên quan/Chứng nhận cho thuê đất.
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Các chủ rừng và các công ty khai gỗ/người nông dân	Cho phép khai thác gỗ trồng trong đất tư nhân. Luật Doanh thu đất tùy thuộc vào sở hữu đất thích hợp với mỗi từng bang.	Các bang khác nhau có các hạn chế khác nhau về củi/gỗ rụng dựa trên khu vực, dự kiến sử dụng và các loài và được quy định theo luật, các quy định, các điều khoản thường thấy tại bang đó. Ví dụ: Bang Andhra Pradesh – Kế hoạch 'Cây Patta'* đồn hạ vào cuối giai đoạn luân canh và dưới sự cho phép từ cán bộ Kiểm lâm Khu vực. Bang Bihar – Cây trưởng thành có thể được chặt và mang đi với sự cho phép từ cán bộ Vùng thông qua đơn xin với chi tiết về Patta. Bang Gujarat – 26 loài cây được hạn chế đồn hạ. Được chia làm 2 phạm trù, bảo tồn và không bảo tồn. Cần có giấy phép trước bằng văn bản từ cơ quan Bảo tồn rừng cho việc đồn hạ cây được bảo tồn và phí nhượng quyền phải trả. Cần có giấy phép bằng văn bản từ Cơ quan Bảo tồn rừng/Mamlatdar cho việc đồn hạ cây không bảo tồn, và một nửa doanh thu từ việc bán cần phải nộp cho Bang. Bang Uttar Pradesh – Việc đồn hạ cây được quy định bởi Đạo luật bảo vệ cây tại khu vực Nông thôn và Đồi núi năm 1979 của Bang UTTAR Pradesh. Các điều luật quy định cơ quan chức năng có khả năng cho phép đồn hạ cây. *Kế hoạch Cây Patta có mục đích bảo vệ, phát triển và quản lý cây dọc 2 bên đường, dọc bờ kênh, và các khu vực tương tự bao gồm cả các khu đô thị, và hỗ trợ việc chia sẻ sản xuất lâm nghiệp giữa người hưởng lợi/thành viên/các viện và Cục Kiểm lâm.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Vận chuyển 	Tính hợp pháp của việc sở hữu	Vận chuyển gỗ tròn và sản phẩm gỗ	Giấy phép vận chuyển có hiệu lực từ cơ quan kiểm lâm có liên quan của bang, những giấy tờ này bao gồm: - Được cấp bởi một cơ quan có thẩm quyền - Bao gồm miêu tả lâm sản đang được vận chuyển - Đề cập tới địa điểm xuất xứ của lâm sản bao gồm cả gỗ - Đề cập tới điểm đến cuối cùng của gỗ/lâm sản bao gồm tuyến đường vận chuyển Ví dụ: Bang Andhra Pradesh: - Mẫu đơn-I – Lâm sản được khai thác từ rừng của Chính phủ - Mẫu đơn-II – Lâm sản được khai thác từ các nguồn khác Bang Uttar Pradesh: - Giấy phép vận chuyển để chuyển lâm sản vào hay ra khỏi Bang trong khi vận chuyển trong phạm vi của Bang có thể xin giấy phép từ các cơ quan sau đây: - Cán bộ Kiểm lâm khu vực – đối với các khu vực trong phạm vi 80km từ một khu rừng bảo tồn - Cán bộ Kiểm lâm khu vực/Cán bộ phát triển khu vực – các khu vực khác. Giấy phép vận chuyển có tên của chủ hàng; miêu tả lâm sản; xuất xứ và điểm đến của lâm sản; và tuyến đường vận chuyển.	Các Bang đều có các luật lệ riêng về vận chuyển theo đó quy định việc vận chuyển gỗ và các luật lệ này khác biệt tùy theo từng Bang. Bang Bihar – Không có lâm sản nào có thể được vận chuyển vào hay ra hoặc trong phạm vi bất kỳ khu vực nào của Bang nếu không có giấy phép được cấp bởi cán bộ kiểm lâm hoặc người do Chính quyền Bang ủy quyền. Giấy phép vận chuyển, trong một vài trường hợp, được cấp bởi cán bộ kiểm lâm trong và xung quanh khu vực rừng đó, trong khi một vài trường hợp khác, cán bộ phụ trách về doanh thu có thẩm quyền cấp giấy phép vận chuyển. Cán bộ Bảo tồn rừng là người có thẩm quyền đối với khu vực này. Bang Gujarat – Giấy phép vận chuyển cần phải có để vận chuyển các lâm sản khác được khai thác từ các cơ sở tư nhân. Bang Uttar Pradesh - Không cần giấy phép vận chuyển trong các trường hợp sau: - Lâm sản khai thác chỉ dành cho tiêu thụ nội địa là một động thái của sự ưu ái từ phía Chính quyền Bang - Lâm sản trong phạm vi Giấy phép Kadari - Lâm sản thuộc phạm vi giấy phép vận chuyển lâm sản và cây và giấy vận chuyển nistar đã thanh toán Nistar – nhượng quyền được cấp cho việc di chuyển từ rừng dựa theo việc thanh toán với mức đã được ước định, lâm sản cụ thể chỉ dành cho tiêu thụ nội địa. Việc cấp giấy phép dựa theo những điều trên.
Vận chuyển 	Tính hợp pháp của việc sở hữu	Vận chuyển gỗ tròn và sản phẩm gỗ	Người mua trong buổi đầu giá gỗ/gỗ nguyên vó/ gỗ tròn: - Lệnh giải phóng hàng do cán bộ kho chứa hàng cấp - Đánh dấu gỗ với dấu búa xuất khẩu - Gỗ đi cùng với một challan (một hình thức mẫu đơn chính thức dành cho việc thanh toán các loại phí và lệ phí) - Giấy phép qua cổng được cấp theo các quy định và luật lệ của công ty lâm nghiệp	Các tập đoàn lâm nghiệp của bang được thành lập bởi Cục kiểm lâm của bang để thực hiện các hoạt động lâm nghiệp như đốn hạ, tiếp thị các gỗ được đốn hạ, đầu giá gỗ hoặc lâm sản. Tiêu chí của mỗi tập đoàn lâm nghiệp của bang đều khác biệt theo mỗi bang.
Chế biến 	Tính hợp pháp của việc sở hữu	Nhà chế biến gỗ tròn hay nhà sản xuất sử dụng gỗ	Các cơ sở cưa xẻ gỗ: - Giấy phép cho các nhà máy hoạt động chế biến gỗ - Đăng ký là ngành Công nghiệp quy mô nhỏ (SSI) với Trung tâm Công nghiệp quận - Đăng ký với Ủy viên hội đồng Quỹ Dự phòng khu vực - Đăng ký với cơ quan thuế kinh doanh có thẩm quyền - Giấy phép có hiệu lực được cấp bởi Cục Kiểm lâm để triển khai hoạt động (áp dụng đối với các cơ sở cưa xẻ gỗ và các cơ sở chế biến khác có liên quan tới gỗ như gỗ dán, gỗ bóc, gỗ bồi).	Các điều kiện khác: - Thỏa thuận của Ủy ban kiểm soát ô nhiễm bang để thành lập và hoạt động - Giấy phép của Ủy viên hội đồng quận - Sự cho phép từ thị trấn và Cục quy hoạch quốc gia Các bang ban hành các quy định về cơ sở xẻ gỗ nhằm thực hiện nghiên cứu của bang về cân bằng gỗ, theo đó miêu tả số lượng các cơ sở được phép thành lập một cách bền vững trong phạm vi của bang.
Chế biến và buôn bán	Nộp phí và lệ phí	Nhà chế biến gỗ tròn hay nhà sản xuất sử dụng gỗ	Bảng chứng đã thanh toán tất cả khoản nợ, lệ phí và phí	Các khoản thanh toán và quy định có thể khác nhau tùy thuộc vào luật pháp của từng bang Theo Bộ luật Rừng của Ấn Độ (IFA) được áp dụng bởi chính quyền Trung ương.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc Buôn bán và Xuất khẩu	Nhà xuất khẩu lâm sản	Giấy chứng nhận đăng ký có hiệu lực tuân thủ Chính sách EXIM có liên quan (Chính sách Xuất nhập khẩu) hoặc được cấp bởi hội đồng xúc tiến xuất khẩu, ủy ban hàng hóa, hay cơ quan có thẩm quyền do Chính quyền chỉ định. Mã số của nhà xuất và nhập khẩu (IEC) được cấp bởi Tổng giám đốc Ngoại thương (DGFT) do nhà nhập khẩu xin. Giấy chứng nhận tuân thủ đối với gỗ nhập khẩu Hồ sơ xuất khẩu/nhập khẩu và các giấy tờ hỗ trợ Giấy chứng nhận xuất xứ chi tiết Giấy phép có hiệu lực từ cơ quan thẩm quyền có liên quan chỉ rõ các điều kiện đối với các hoạt động xuất nhập khẩu.	Xuất khẩu gỗ bị đồn hạ (lâm sản dưới hình thức gỗ tròn, gỗ, gốc cây, vv..) bị cấm.
Xuất khẩu 	Nộp các khoản phí và lệ phí	Nhà xuất khẩu lâm sản	Hóa đơn tất cả các thanh toán thuộc sở hữu của công ty. Báo cáo hàng tháng bao gồm các loài, số lượng được đệ trình cho Bộ Môi trường và Rừng (MOEF).	Để xác nhận: - Hồ sơ khối lượng được khai thác, thu thập, nhập hoặc xuất khẩu giống như khi đã bị cấm hoặc được phép một cách phù hợp - Tuân thủ các điều khoản và quy định pháp lý được đề cập tới trong giấy phép và giấy đăng ký được cấp bởi cấp có thẩm quyền có liên quan ví dụ Tổng Giám đốc Ngoại thương (DGFT) đối với xuất/nhập khẩu và Cục kiểm lâm của bang đối với các giấy tờ khác.
Môi trường 	Đánh giá tác động môi trường	Công ty khai thác	Xác nhận các kế hoạch hành động/kế hoạch tổ chức với mục đích: - Giảm nhẹ các tác động do hoạt động đồn hạ - Nêu lên các biện pháp bảo tồn đối với động thực vật hoang dã đã được thông qua bởi Người phụ trách quản lý động thực vật hoang dã trong kế hoạch hành động/kế hoạch tổ chức - Có được giấy phép phát quang về động thực vật hoang dã từ Ủy ban quốc gia về Động vật hoang dã nếu khu vực khai thác nằm trong khu vực bảo tồn và tuân thủ theo kế hoạch quản lý - Có được giấy phép phát quang từ Tòa án tối cao Ấn Độ trong trường hợp đó là Vườn Quốc gia và Khu bảo tồn	Cục Kiểm lâm bang cần phải có phê duyệt từ Bộ Môi trường và Rừng theo đó khẳng định rằng các hoạt động khai thác không gây tác động tới môi trường hay động thực vật hoang dã.
Bảo tồn	Bảo tồn	Công ty khai thác	Kế hoạch bảo tồn Đa dạng sinh học và động thực vật hoang dã đã được phê duyệt.	Cần có sự phê duyệt từ Cục kiểm lâm bang đối với việc phát quang rừng theo Đạo luật Bảo tồn Rừng năm 1980.
Bảo tồn 	Bảo tồn	Công ty khai thác	Bảng chứng về các biện pháp bảo tồn được thực hiện theo: - Kế hoạch bảo tồn Đa dạng sinh học và động thực vật hoang dã - Kế hoạch quản lý - Kế hoạch hoạt động/kế hoạch tổ chức đối với rừng - Các báo cáo về các biện pháp bảo tồn được thực hiện	Cần có sự phê duyệt từ Cục kiểm lâm bang đối với việc phát quang rừng theo Đạo luật Bảo tồn Rừng năm 1980.
Xã hội 	Xã hội	Công ty khai thác	Bảng chứng cho thấy công ty có đề cập tới quyền về rừng của các cộng đồng phụ thuộc vào rừng. Thông báo được phát ra đối với quá trình bảo tồn theo các quyền và nhượng quyền đã thỏa thuận với cộng đồng sống tại khu vực rừng.	

LIÊN BANG NGÀ



Có thể có một loạt các văn bản và điều luật để kiểm tra chuỗi cung cấp các lâm sản được buôn bán bởi các công ty xuất khẩu sang Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu (EU) và Úc để đáp ứng các yêu cầu của Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật cấm khai thác gỗ bất hợp pháp của Úc. Các công ty được tư vấn nên kiểm tra trong các khuôn khổ tính hợp pháp đầy đủ cấp quốc gia của tổ chức WWF/GFTN và TRAFFIC dành cho quốc gia nơi có nguồn gỗ để đảm bảo mức độ tin cậy cao trong việc tuân thủ các quy định pháp lý của nước nhập khẩu. Những người tìm kiếm tư vấn pháp lý để tuân thủ các quy định trong Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật của Úc hay các luật, quy định, hoặc yêu cầu khác cần tham vấn từ chuyên gia pháp lý có chuyên môn

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Quyền hợp pháp để khai thác	Các chủ rừng và các công ty khai gỗ	Thỏa thuận khu vực rừng cho thuê hoặc bán. Đề nghị thanh toán hàng năm/tháng có hiệu lực để sử dụng tài nguyên rừng dưới sự sở hữu của công ty. Một thỏa thuận cung cấp, khi gỗ được mua từ nhà trung gian.	Việc khai thác gỗ cần được hoàn thành trong khung thời gian đã được nêu rõ trong thỏa thuận khu vực rừng đã bán. Khối lượng gỗ được bán không thể vượt quá sản lượng lâm sản bình thường trong khu vực rừng cho thuê hay khu vực rừng được bán. Công ty cần có đề nghị thanh toán có hiệu lực trong quá trình có được quyền hợp pháp để sử dụng nguồn tài nguyên rừng.
Rừng 	Quyền hợp pháp để khai thác	Các chủ rừng và các công ty khai gỗ	Kế hoạch quản lý rừng (Dự án Phát triển Rừng), được phát triển và phê duyệt bởi cán bộ chuyên gia của thành phố hoặc liên bang do “Glavgosekspertiza” – cơ quan chức năng có thẩm quyền của chính phủ - hoặc cơ quan thẩm quyền khu vực chỉ định.	Khu bảo vệ, và vùng bảo vệ nước (nếu có thể áp dụng) không được tính vào trong khu vực khai thác, và các quy định về chặt gỗ trên sườn dốc, cân nhắc tới môi trường và bảo tồn, kích cỡ và vị trí khu khai thác gỗ và các yêu cầu lưu kho cũng cần phải được lưu ý. Dự án Phát triển Rừng được phê duyệt cần bao gồm danh sách các loài cây, cây bụi, và các loài thực vật khác quý hiếm và bị đe dọa có mặt trong khu vực khai thác.
Rừng 	Quyền hợp pháp để khai thác	Các chủ rừng và các công ty khai gỗ	Khai báo Lâm nghiệp trong các kế hoạch hàng năm của công ty đối với việc sử dụng nguồn tài nguyên rừng. Báo cáo sử dụng rừng về việc thực tế sử dụng tài nguyên rừng được cung cấp hàng quý. Bản đồ khai thác gỗ mang tính kỹ thuật rõ ràng và có hiệu lực trong đó bao gồm cả các kết quả khảo sát địa bàn đồn hạ.	Các báo cáo của công ty về việc sử dụng tài nguyên rừng gửi cho các cơ quan quản lý rừng có thẩm quyền. Việc chặt gỗ cần được hoàn thành trong khoảng thời gian cụ thể. Bản đồ khai thác gỗ kỹ thuật cần bao gồm địa giới thực tế của các khu vực khai thác gỗ theo đó các khu vực này cần tương ứng với những khu đã được tuyên bố, mật độ thực tế của cây đang sinh trưởng, các loài, và tuổi của chúng còn lại sau khi đồn hạ.
Rừng 	Quyền hợp pháp để khai thác	Các chủ rừng và các công ty khai gỗ	Sự lựa chọn khai thác cây tuân thủ theo danh sách các loài cần bảo vệ trong: 1. Danh sách các loài cây và cây bụi theo đó hoạt động khai thác gỗ không được phép 2. Sách đỏ của khu vực. 3. Sách đỏ. 4. CITES	Các loài gỗ được khai thác được phép bởi cơ quan quy hoạch lâm nghiệp. Cây bị chết có thể được khai thác thậm chí nếu cây đó nằm trong danh sách cần bảo vệ. Khai thác (và buôn bán) thông Triều Tiên (Phụ lục III của công ước CITES) chỉ được phép khi có giấy phép đặc biệt do Cơ quan Giám sát Liên bang quản lý nguồn tài nguyên thiên nhiên thuộc Bộ Môi trường và Tài nguyên Thiên nhiên cấp. Không được phép chặt thông Sibêri (Pinus sibirica) khi khu vực đó có mật độ cây thông đó chiếm 30% hoặc hơn.



Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Nộp các khoản thuế và lệ phí	Các chủ rừng và các công ty khai gỗ	Các hóa đơn đã trả các loại phí	Tất cả các loại thuế có liên quan đối với việc sử dụng rừng cần phải được thanh toán và việc thanh toán được chứng minh bằng đề nghị thanh toán có hiệu lực. Khai báo kiểm lâm, Kế hoạch phát triển rừng, và Báo cáo về việc sử dụng rừng cần phải tuân thủ với các điều khoản luật pháp và được báo cáo.
Vận chuyển 	Tính hợp pháp của việc sở hữu và vận chuyển	Nhà vận chuyển gỗ tròn và sản phẩm gỗ	Giấy phép và sổ đăng ký có hiệu lực. Kiểm tra Giấy chứng nhận đăng ký của phương tiện, thẻ kỹ thuật để chứng minh rằng phương tiện đó đã được kiểm tra bởi trung tâm kỹ thuật có thẩm quyền.	
Vận chuyển 	Tính hợp pháp của việc sở hữu và vận chuyển	Nhà vận chuyển gỗ tròn và sản phẩm gỗ	Giấy tờ vận chuyển gỗ có hiệu lực: 1. Hóa đơn vận chuyển 2. Các chi tiết kỹ thuật (bao gồm thông tin về loài, chất lượng gỗ, số lượng gỗ tròn, kích cỡ gỗ tròn, khối lượng) 3. Hóa đơn vận chuyển đường sắt 4. Vận đơn vận chuyển quốc tế (CMR)	
Xuất khẩu	Tính hợp pháp của việc Bán và Xuất khẩu	Nhà xuất khẩu lâm sản	Giấy phép xuất khẩu có hiệu lực cấp bởi Bộ Thương mại và Công nghiệp đối với các loại gỗ quý: cây sồi, cây tần bì, và gỗ dẻ.	
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc Bán và Xuất khẩu	Nhà xuất khẩu lâm sản	Khai báo Hải quan với thông tin về hàng hóa được xuất khẩu, chi phí, phương tiện vận chuyển, người gửi và người nhận hàng. Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật có hiệu lực được cấp bởi Cơ quan Liên bang về Giám sát Kiểm dịch thực vật và Thú y. Giấy phép về gỗ mềm được buôn bán với mức thuế xuất khẩu ưu đãi, tùy nơi có thể áp dụng.	Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật là giấy tờ duy nhất được yêu cầu để cung cấp tên khoa học cho một loài cây trừ khi đó là loài được nêu trong Phụ lục CITES.
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc Bán và Xuất khẩu	Nhà xuất khẩu lâm sản	Các loài xuất khẩu tuân thủ các điều sau: 1. CITES (nếu có thể áp dụng) 2. Sách đỏ của Liên bang và vùng 3. Danh sách các loài cây và cây bụi theo đó việc khai thác gỗ những loài này là không được phép, được phê duyệt bởi Bộ Nông nghiệp 4. Các loài được phép được liệt kê trong Kế hoạch quản lý rừng	Tất cả các loài xuất khẩu được cho phép bởi cơ quan thẩm quyền có liên quan theo các quy định hiện hành.
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc Bán và Xuất khẩu	Nhà xuất khẩu lâm sản	Khai báo Hải quan có hiệu lực với thông tin về hàng hóa được xuất khẩu, chi phí, phương tiện vận chuyển, người gửi và người nhận hàng.	
Môi trường 	Đánh giá tác động môi trường	Công ty khai thác	Đánh giá tác động môi trường được thực hiện theo các quy định và được phê duyệt bởi cơ quan liên quan.	

VÍ DỤ VỀ CÁC LOẠI GIẤY TỜ CHÍNH

Cục Lâm nghiệp vùng Kirove
Cục Lâm nghiệp Đơn vị quản lý rừng

Ngày 2, tháng Bảy, 2009
Cá nhân sở hữu
St., Kirov, tel. 000000000000,

Là người thuê theo Thỏa thuận được thiết lập dựa trên 2008,
thỏa thuận bổ sung #1 cho Thỏa thuận thuê khu vực rừng được thiết lập dựa trên 2009,
được đăng ký Cơ quan thẩm quyền Đăng ký Liên bang đối với khu vực Kiro về 2009
/ 2009, hoạt động dựa trên cơ sở Chứng nhận Đăng ký GG#
của 2004, khai báo, từ giai đoạn 1/1/2009 đến 31/12/2009 sử dụng rừng
đối với chặt gỗ tại khu vực rừng thuê của Đơn vị quản lý rừng của khu vực Kirov tuân thủ
theo Dự án Phát triển rừng, được phê duyệt bởi các chuyên gia nhà nước, được khẳng định bởi
Nghị định # của Cục Lâm nghiệp của vùng Kirov 2008 Theo Phụ lục của
Tuyên bố này.

Các nhân sở hữu
(tên)

Phụ lục của
Tuyên bố Lâm nghiệp

KHỐI LƯỢNG RỪNG SỬ DỤNG CHO KHAI THÁC

Loại rừng sử dụng
Chặt gỗ

Rừng tập trung sử dụng	Rừng Management Unit	# Hàng quý	# Tiểu khu rừng	# Khu vực đồn hạ	Hình thức chặt	Khu vực đồn hạ gỗ héc-ta	Nhóm loài tập trung	Loại cây	Đơn vị đo lượng	Khối lượng gỗ tròn
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
Vùng xanh của thành phố		57	2	1	Chặt chọn, tỉa thưa	8,9	Cây lá kim	Cây thông	Mét khối	77
								Cây gỗ bulô	Mét khối	53
									Total at the felling area	130
Vùng xanh của thành phố		57	23	2	Chặt chọn, tỉa thưa	1,5	Cây lá rộng	Cây gỗ bulô	Mét khối	44
								Cây thông	Mét khối	3
									Tổng diện tích khai thác	47
Vùng xanh của thành phố		57	6	3	Chặt chọn, tỉa thưa	3,4	Cây lá rộng	Cây gỗ bulô	Mét khối	95
								Cây thông	Mét khối	18
								Cây vân sâm	Mét khối	8
									Tổng diện tích khai thác	121
Vùng xanh của thành phố		57	35	1	Chặt chọn, tỉa thưa	11,0	Cây lá rộng	Cây gỗ bulô	Mét khối	366
								Cây thông	Mét khối	47
								Cây vân sâm	Mét khối	9
								Cây dương lá rụng	Mét khối	149
									Tổng diện tích khai thác	571



1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
Vùng xanh của thành phố		57	10	1	Chặt chọn, tận thu	0,4	Cây lá kim	Cây thông	Mét khối	80
Vùng xanh của thành phố		3	7	1	Chặt chọn, tận thu	6,3	Cây lá kim	Cây thông	Mét khối	22
								Cây vân sam	Mét khối	82
								Cây gỗ bulô	Mét khối	23
								Cây dương lá rung	Mét khối	8
									Tổng diện tích khai thác	135
Vùng xanh của thành phố		20	3	1	Chặt chọn, tận thu	4,0	Cây lá kim	Cây vân sam	Mét khối	67
								Cây gỗ bulô	Mét khối	5
								Cây dương lá rung	Mét khối	8
									Tổng diện tích khai thác	80
Vùng xanh của thành phố		20	4	2	Chặt chọn, tận thu	17,0	Cây lá kim	Cây thông	Mét khối	15
								Cây vân sam	Mét khối	270
								Cây gỗ bulô	Mét khối	58
								Cây dương lá rung	Mét khối	48
									Tổng diện tích khai thác	391
Vùng xanh của thành phố		20	5	3	Chặt chọn, tận thu	13,0	Cây lá kim	Cây vân sam	Mét khối	195
								Cây gỗ bulô	Mét khối	59
								Cây dương lá rung	Mét khối	26
									Tổng diện tích khai thác	280
Vùng xanh của thành phố		20	7	4	Chặt chọn, tận thu	15,0	Cây lá kim	Cây thông	Mét khối	36
								Cây vân sam	Mét khối	219
								Cây gỗ bulô	Mét khối	38
								Cây dương lá rung	Mét khối	4
									Tổng diện tích khai thác	297
Vùng xanh của thành phố		20	12	5	Chặt chọn, tận thu	2,0	Cây lá kim	Cây vân sam	Mét khối	22
								Cây gỗ bulô	Mét khối	8
								Cây dương lá rung	Mét khối	7
									Tổng diện tích khai thác	37
Vùng xanh của thành phố		20	14	6	Chặt chọn, tận thu	9,7	Cây lá kim	Cây vân sam	Mét khối	140
								Cây gỗ bulô	Mét khối	65
								Cây dương lá rung	Mét khối	10
									Tổng diện tích khai thác	215
Vùng xanh của thành phố		20	15	7	Chặt chọn, tận thu	1,6	Cây lá kim	Cây vân sam	Mét khối	21
								Cây gỗ bulô	Mét khối	3
								Cây dương lá rung	Mét khối	4
									Tổng diện tích khai thác	28
Tổng cộng cây lá kim						76,8				1673
Tổng cộng cây lá rộng						19,6				739
Tổng diện tích đất được thuê						96,4				2412

Development (dismantle) of forest infrastructure

(contact phone number with an area code)

development or dismantle of previously developed, location (Forest Management Unit or Forest Park, # of the quarter, # of the plot),

(area in hectares)

Renter (user)

(name)

Date

Департамент лесного хозяйства
Карельской области
Лесной отдел ☐ лесничества

07 июля 2009 г.

ЛЕСНАЯ ДЕКЛАРАЦИЯ

Индивидуальный предприниматель

610002 г. Карелия

являющийся арендатором по договору от 09.05.2008г., дополнительное соглашение № 1 к договору аренды лесного участка от 19.06.2008г., зарегистрировано в Управлении Федеральной регистрационной службы по Карельской области 02.07.2008г. за номером / ☐ действующий на основании свидетельства от 29.01.2004г., заявляет, что с 01.01.2009г. по 31.12.2009г. использует леса для заготовки древесины на предоставленном в аренду лесном участке лесничества Карельской области в соответствии с проектом освоения лесов, прилагаемой государственной декларацией, утвержденной распоряжением Департамента лесного хозяйства Карельской области от 30.12.2008г. № (далее - декларация) в следующей декларации.

Индивидуальный предприниматель

Приложение
к лесной декларации

ОБЪЕМ ИСПОЛЬЗОВАНИЯ ЛЕСОВ
для заготовки древесины

Вид использования лесов ☒ заготовка древесины

Development (dismantle) of forest infrastructure
(contact phone number with an area code)

development or dismantle of previously developed, location (Forest Management Unit or Forest Park, # of the quarter, # of the plot),

area in hectares

Renter (user) (name) Date
(signature)

Приложение
к лесной декларации

ОБЪЕМ ИСПОЛЬЗОВАНИЯ ЛЕСОВ
для заготовки древесины

Вид использования лесов ☒ заготовка древесины

Описание начисления лесов	Ресурсность	по аренде	по выручке	по лесному хозяйству	Способ рубки	Установлен лимитный цифровой выбороч- ка	Вид рубки	Применение лесов	Ед. изм.	Объем заготовки
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
Вид лесного стока		07	2	1	Выборочный промышленный	0,5	Качество	лесов лесов	м³	25
								Итого по данному		55
Вид лесного стока		07	25	2	Выборочный промышленный	0,5	Ресурсность	лесов	м³	44
								лесов	м³	3
								Итого по данному		47
Вид лесного стока		07	4	3	Выборочный промышленный	0,5	Ресурсность	лесов	м³	56
								лесов	м³	58
								лесов	м³	3
								Итого по данному		117
Вид лесного стока		07	30	1	Выборочный промышленный	0,5	Ресурсность	лесов	м³	300
								лесов	м³	47
								лесов	м³	9
								лесов	м³	140
								Итого по данному		521



MẪU VÍ DỤ DỪNG CHO CÁC NGÀNH CỦA NGA #1_T

Approved by the State Statistical Agency (Order # 78 on November 28, 1997)

58

HOÁ ĐƠN VẬN CHUYỂN

[illegible]

CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH THỰC VẬT

Tên loại hình kinh doanh: Ltd.

Kirov, vùng Kirov

Ngày chất hàng: tháng Tám "

" 2009

ĐẶC ĐIỂM KỸ THUẬT #2

Chuyển từ: Nga, vùng Kirov, thành phố Kirov

Người nhận hàng: , Kuwait

Hợp đồng: # Về 2009

Hàng hóa: gỗ gờ cạnh và bề mặt được xẻ, gỗ sam, độ ẩm 20%, tiêu chuẩn quốc gia 2600-83

Các loài cây	Cấp độ	Kích thước danh định	Kích thước thực tế	Số đơn vị	Khối lượng danh định (mét khối)	Khối lượng thực tế (mét khối)
Gỗ sam	1-3	25x100x3000	27x103x3025	840	6.30	7.07
Gỗ sam	1-3	22x120x3000	24x123x3025	1240	9.82	11.07
Gỗ sam	4	22x100x3000	24x103x3025	2240	14.78	16.75
Gỗ sam	4	25x120x4000	27x123x4025	224	2.69	2.99
Gỗ sam	4	25x100x4000	27x103x4025	283	8.40	9.40
Tổng				5384	41.99	47.28

Đóng gói nguyên liệu: 30 kg

Giám đốc:

Наименование отправителя:		Дата отгрузки: 11 августа 2009				
Кировская обл., г. Киров						
СПЕЦИФИКАЦИЯ № 2						
Пункт отправления: Россия, Кировская обл., г.		Kuwait				
Грузополучатель:						
Контракт: № от						
Товар: Пиломатериал обрезной, ель, влажность 20%, ГОСТ 2600-83.						
19 пакетов.						
Вид	Сорт	Номинальный размер (мм)	Фактический размер (мм)	Количество (шт)	Объем номинальный (м3)	Объем фактический (м3)
Ель	1-3	25*100*3000	27*103*3025	840	6,30	7,07
Ель	1-3	22*120*3000	24*123*3025	1240	9,82	11,07
Ель	4	22*100*3000	24*103*3025	2240	14,78	16,75
Ель	4	25*120*4000	27*123*4025	224	2,69	2,99
Ель	4	25*100*4000	27*103*4025	283	8,40	9,40
Итого				5384	41,99	47,28
Упаковочный вес пакетов 30 кг.						
Директор:						

CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH THỰC VẬT

ФЕДЕРАЛЬНАЯ СЛУЖБА ПО ВETERИНАРНОМУ И ФИТОСАНИТАРНОМУ НАДЗОРУ				FEDERAL SERVICE FOR VETERINARY AND PHYTOSANITARY SURVEILLANCE OF THE RUSSIAN FEDERATION	
ФИТОСАНИТАРНЫЙ СЕРТИФИКАТ				(2)	
PHYTOSANITARY CERTIFICATE					
(4) Кому: Организации(ям) по карантину и защите растений (страна) To: Plant Protection and Quarantine Organization of (country) Finland					
I. Описание груза - Description of Consignment					
(1) Экспортер и его адрес Name and address of exporter ООО					
(3) Заявленный получатель и его адрес Declared name and address of consignee					
(5) Место происхождения Place of origin Republic of Karelia Sortavalskiy district					
(6) Заявленный способ транспортировки Declared means of conveyance by road: - truck -					
(7) Заявленный пункт ввоза Declared point of entry Niirala					
(8,9) Количество мест и описание упаковки Number and description of packages in bulk					
Отличительные знаки (маркировка) Distinguishing marks none					
Наименование продукции и заявленное количество Name of produce and quantity declared sawlog spruce 28 cubic meter					
Ботаническое название растений Botanical name of plants Picea					
(10) Настоящим удостоверяется, что растения, растительные продукты или другие карантинные материалы, описанные выше, были обследованы и/или проанализированы согласно существующим официальным процедурам и признаны свободными от карантинных вредителей, перечисленных в импортном договоре/соглашении и отвечают действующим фитосанитарным правилам импортирующей договаривающейся стороны, включая таковые и для регулируемых карантинных вредителей.					
This is to certify that the plants, plant products or other regulated articles described herein have been inspected and/or tested according to appropriate official procedures and are considered to be free from the quarantine pests specified by the importing contracting party and to conform with the current phytosanitary requirements of the importing contracting party, including those for regulated non-quarantine pests.					
II. Дополнительная декларация - Additional declaration (11)					
Coniferous wood meets the requirements of Directive 2000/29/EC, Annex IV, part A, Section I, Point 1,5 (a)					
III. Обеззараживание - Desinfestation and/or disinfection Treatment					
(12) Способ обработки Treatment method none					
(13) Химикат (действующее вещество) Chemical (active ingredient) none					
(14) Экспозиция и температура Duration and temperature none					
(15) Концентрация Concentration none					
(16) Дата Date none					
(17) Дополнительная информация Additional information					
		Место выдачи Place of issue RUSSIAN FEDERATION t. Sortavala Republic of Karelia			
		Уполномоченное должностное лицо Федеральной службы по ветеринарному и фитосанитарному надзору Authorized officer of the Federal Service for Veterinary and Phytosanitary Surveillance			
В № 4593459		Дата /Date/ 22 MAY 2009		Подпись /Signature/	
Примечание: Данный сертификат не накладывает никаких финансовых обязательств на Федеральную службу по ветеринарному и фитосанитарному надзору, а также на её должностных лиц и представителей. Note: No financial liability with respect to this certificate shall attach to Federal Service for Veterinary and Phytosanitary Surveillance or to any of its officers or representatives.					
				B № 4593459	

MIỄN ĐIỆN



Có thể có một loạt các văn bản và điều luật để kiểm tra chuỗi cung cấp các lâm sản được buôn bán bởi các công ty xuất khẩu sang Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu (EU) và Úc để đáp ứng các yêu cầu của Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật cấm khai thác gỗ bất hợp pháp của Úc. Các công ty được tư vấn nên kiểm tra trong các khuôn khổ tính hợp pháp đầy đủ cấp quốc gia của tổ chức WWF/GFTN và TRAFFIC dành cho quốc gia nơi có nguồn gỗ để đảm bảo mức độ tin cậy cao trong việc tuân thủ các quy định pháp lý của nước nhập khẩu. Những người tìm kiếm tư vấn pháp lý để tuân thủ các quy định trong Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật của Úc hay các luật, quy định, hoặc yêu cầu khác cần tham vấn từ chuyên gia pháp lý có chuyên môn.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng	Xác nhận công ty có: - Thuê dài hạn đối với việc vào và hoạt động trong do chính quyền bang cấp - Kế hoạch hoạt động hàng năm đã được thỏa thuận giữa Cục Lâm nghiệp (FD) và Doanh nghiệp gỗ Miễn Điện (MTE) - Giấy phép được cấp bởi FD để khai thác tại các khu đã được quy hoạch - Sở hữu sổ ghi chép về Bóc vỏ quanh thân cây và sổ ghi chép việc đánh dấu về Lựa chọn đốn hạ cây (SF) - Hướng dẫn Khai thác và Đơn đặt hàng thường xuyên của MTE - Giấy phép vào rừng do Cán bộ Kiểm lâm huyện có liên quan cấp - Thỏa thuận về đốn hạ, chặt, vận chuyển, và đóng thuế đối với gỗ tẻch tại khu vực được phép - Khai thác tại rừng đã được chỉ định do FD cấp phép - Sổ ghi chép đánh dấu Bóc vỏ quanh thân cây và Lựa chọn đốn hạ cây (SF) - Hợp đồng giữa các công ty tư nhân với MTE - Quy hoạch tổng thể rừng 30 năm - Kế hoạch khai thác hàng năm đã được thỏa thuận giữa FD và MTE - Hướng dẫn Khai thác và Đơn đặt hàng thường xuyên của MTE - Nhà thầu phụ cần có giấy phép đối với Quy trình cải biến (MP)	Công ty có: - Giấy phép khai thác hàng năm từ cơ quan quản lý lâm nghiệp - Giấy phép phát quang khu đất. Quy hoạch tổng thể 30 năm là kế hoạch dài hạn của FD. Các Kế hoạch quản lý rừng cấp huyện là kế hoạch trung hạn được xem xét cứ 10 năm 1 lần. Kế hoạch hàng năm được dựa trên kế hoạch trung hạn và đối với khai thác gỗ, những kế hoạch này thường được thiết kế dựa trên việc tham vấn với Cục Khai thác của MTE. MTE thiết kế các kế hoạch khai thác hàng năm của tổ chức này tuân thủ theo các mục tiêu khai thác hàng năm của FD. Nhà thầu phụ của MTE cần tuân thủ kế hoạch khai thác hàng năm của MTE. Đối với các khu vực rừng không an toàn, nơi nhân viên chính phủ không thể hoạt động, MTE cho phép các nhà thầu phụ áp dụng Quy trình cải biến (MP). Quy trình này cho phép nhà thầu phụ đốn hạ cây có vòng đo lớn hơn giới hạn đã được nêu trong các khu vực rừng đã được phân định, chặt và vận chuyển chúng tới địa điểm an toàn, tại đó biện pháp đo đạc tính tiền (akauk marking) sẽ thực hiện. Theo phương thức MP, FD không lựa chọn cây để khai thác và việc giám sát thực địa sẽ được tiến hành bởi nhà thầu phụ. Tất cả các bước đều yêu cầu cần có giấy phép hoạt động trong 1 khoảng thời gian giới hạn do luật pháp và các quy định của quốc gia định ra.
Rừng	Quyền khai thác hợp pháp	Cộng đồng	Chứng nhận Lâm nghiệp Cộng đồng cấp bởi FD	Cộng đồng có thể khai thác cả gỗ và lâm sản ngoài gỗ
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và công ty khai thác	Kiểm tra tất cả bản đồ có liên quan: - Vị trí rừng và bản đồ quản lý của FD - Bản đồ khu vực - Bản đồ lưu bãi - Bản đồ khai thác - Kế hoạch khai thác (Mẫu A.C, MTE) - Kế hoạch hoạt động hàng năm	Việc phân định ranh giới của 1 khu vực đã được cấp phép không có tranh chấp với bất kỳ loại quyền sử dụng đất khác. Giám sát thực địa của MTE cũng cần đính kèm bản đồ khu vực trong đó chỉ rõ các vị trí cây bị đốn hạ, chỉ giới đường, các khu vực có thể được dùng làm nơi đo đạc và chấp thuận gỗ tròn. Bản đồ được vẽ theo tỷ lệ 4" = 1 dặm. Bản đồ quản lý rừng chỉ rõ vùng quản lý, phân định ranh giới hàng năm, hệ thống đường hiện tại, và các thông tin có liên quan tới khu vực khai thác rừng.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và công ty khai thác	Kiểm tra việc tuân thủ của MTE hay các nhà thầu phụ đối với: - Quy hoạch tổng thể rừng 30 năm của FD - Kế hoạch quản lý rừng cấp huyện của FD - Kế hoạch khai thác hàng năm đã được thỏa thuận của FD và MTE/Công ty (Kế hoạch khai thác)	Khu vực rừng có chủ quyền có kế hoạch quản lý hàng năm, 5 năm, 10 năm được phê duyệt.
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Các chủ rừng và công ty khai thác	Kiểm tra sự tuân thủ của: - Giấy phép khai thác do DFO thuộc FD cấp - Bản đồ địa hình chỉ rõ khu vực khai thác - Bản đồ quản lý rừng của FD liên quan tới khu vực rừng cấp huyện	Khu vực được phép khai thác gỗ cần phải nằm trong Khu vực tài sản rừng lâu dài (PEE), Rừng công được bảo vệ (PPF) hay rừng công thuộc sự quản lý của Bang (PF).
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Các chủ rừng và công ty khai thác	Kiểm tra tài liệu sau: - Hình thức của Ban quản lý rừng của Bang - Thông báo của Bộ Nông nghiệp và Lâm nghiệp (MOAF) - Giấy phép khai thác cấp cho MTE bởi FD - Đăng ký của công ty với Bộ Phát triển kinh tế và Kế hoạch quốc gia (MNPED) - Phê duyệt của Ủy ban Đầu tư của Miền Điện (MIC) và việc đăng ký tại MNPED - Phê duyệt của MIC theo Luật Đăng ký Đầu tư nước ngoài - Giấy phép Ngành trong nước của Cục về Ngành xây dựng nhà gỗ, Bộ Hợp tác - Giấy phép Cơ sở cửa và chế biến gỗ cấp bởi FD - Việc đăng ký tại Cục Giám sát ngành, Bộ Công nghiệp - Việc đăng ký tại Ủy ban Phát triển thị trấn có liên quan đối với cơ sở cửa xẻ, lưu bãi và dịch vụ - Giấy phép Xuất/Nhập khẩu cấp bởi Bộ Thương mại - Sự cho phép để thiết lập rừng trồng từ phía Chính phủ và Bộ Lâm nghiệp và Bảo tồn Môi trường (MOECAP)	Xác nhận rằng công ty được đăng ký như một doanh nghiệp hợp pháp và được đăng ký với các cơ quan có thẩm quyền về kinh tế, xã hội, và lâm nghiệp.
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Các chủ rừng và công ty khai thác	Để xác định việc có: - Kế hoạch khai thác - Báo cáo điều tra tiền khai thác - Báo cáo kiểm kê - Báo cáo giám sát - Báo cáo đầy đủ của MTE/Nhà thầu - Sổ ghi chép đánh dấu việc bóc vỏ quanh cây và SF - Đánh giá sau khai thác/Báo cáo kiểm kê được đệ trình bởi MTE/Nhà thầu phụ - Đánh giá sau khai thác/Báo cáo kiểm kê được đệ trình bởi FD	- Kiểm kê Rừng Quốc gia đã được thực hiện - Quản lý Kiểm kê được tiến hành bởi bản đã chỉnh sửa Kế hoạch Quản lý Rừng cấp huyện (DFMP) - Bản đã chỉnh sửa số lượng có thể chặt hàng năm (AAC) được thực hiện hàng năm dựa trên DFMP 100% kiểm kê được thực hiện và tất cả các cây đều được đóng dấu theo quy định của MoF. Chuẩn bị báo cáo tuần tra. Để xác nhận kế hoạch quản lý 10 năm tuân thủ theo với Quy hoạch tổng thể rừng 30 năm của FD, và đảm bảo rằng số lượng khai thác được nhắc tới nằm trong định mức có thể chặt.
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Các chủ rừng và công ty khai thác	Để xác nhận: Việc tuân thủ với chương trình Giám sát động của chặt gỗ (RIL) và Quy tắc Quốc gia về các phương thức khai thác rừng	Các đường và lối mòn tiếp cận tới khu vực rừng được xây dựng cần tuân thủ các tiêu chuẩn hoạt động (lập kế hoạch mạng lưới đường và tuân thủ các tiêu chuẩn liên quan tới đường và kỹ thuật đường xá như độ rộng, mức thoát nước, độ dốc, v.v.)

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Các chủ rừng và công ty khai thác	Kiểm tra những tài liệu sau: - Hướng dẫn tách vỏ cây - Hướng dẫn đóng dấu SF - Sổ ghi chép Hướng dẫn tách vỏ cây và đóng dấu SF - Báo cáo hoàn tất - Báo cáo giám sát	FD thực hành Hệ thống Lựa chọn Miến Điện (MSS) theo đó miêu tả giới hạn bóc tách vỏ cây đối với các loài cây được khai thác. Các dấu búa đóng khác nhau vào cây đã được chọn lựa để bóc tách vỏ cây hay để SF được phép chặt. Phó Giám đốc của Cục khai thác thuộc MTE kiểm tra khu vực sau khi hoàn thành khai thác. Nếu vị quan chức này thỏa mãn với việc khai thác đã kết thúc thành công, ông ta sẽ chuẩn bị báo cáo hoàn tất về việc khai thác. Sau đó, MTE sẽ nộp báo cáo này cho FD. Khu vực nơi việc khai thác diễn ra được trả lại cho FD trong vòng 8 tháng, và sau đó, FD tiến hành đánh giá sau khai thác tại khu vực đó.
Rừng 	Tính hợp pháp của việc khai thác	Các chủ rừng và công ty khai thác	Để xác nhận việc tuân thủ với: - Kế hoạch Quản lý Rừng của huyện - Kế hoạch khai thác hàng năm	Theo MSS, chỉ các loài gỗ được lựa chọn mới được khai thác. Địa phương và số lượng hay khối lượng cây được khai thác được miêu tả trong Kế hoạch Quản lý Rừng cấp huyện (DFMP). Kế hoạch hoạt động hàng năm được chuẩn bị cho từng rừng cấp huyện và cho quốc gia nói chung.
Rừng 	Nộp thuế và phí	Các chủ rừng và công ty khai thác	Để xác nhận rằng MTE đã hoàn tất: - Mẫu kiểm tra của MTE (Mẫu B đối với việc đốn hạ, Mẫu C đối với việc chặt gỗ, Mẫu D đối với gốc, phiếu vận chuyển, Đăng ký kho hàng và v.v.) - Tuyên bố chấp nhận (AS) được chuẩn bị bởi FD và MTE đối với việc giải quyết phí nhượng quyền bởi MTE - Phiếu vận chuyển/giấy di chuyển và dấu búa đóng trên gỗ tròn để cho thấy việc thanh toán đã được thanh toán - Đối với nhà thầu phụ của MTE để kiểm tra biên nhận và hóa đơn đã trả thuế có liên quan.	MTE chỉ thanh toán phí nhượng quyền cho FD sau khi tính toán gỗ tròn được khai thác.
Vận chuyển 	Tính hợp pháp của việc sở hữu và vận chuyển	Nhà vận chuyển gỗ tròn và sản phẩm gỗ	Giấy phép có hiệu lực	Giấy phép có hiệu lực từ FD và công ty được ủy quyền đối với: - Sà lan và tàu kéo vận chuyển lâm sản - Xe tải và các thiết bị hạng nặng khác
Vận chuyển 	Tính hợp pháp của việc sở hữu và vận chuyển	Nhà vận chuyển gỗ tròn và sản phẩm gỗ	Để xác nhận rằng: - Búa được đăng ký tại văn phòng FD cấp huyện - Dấu búa MTE/Công ty đóng trên gốc và gỗ tròn - Dấu Akauk (hay nhượng quyền) và dấu búa cá nhân của MTE và FD do cán bộ đo đạc đóng trên gỗ tròn đã được đo	Gốc và gỗ tròn từ cây được khai thác được đóng dấu búa hay sơn theo các quy định. Búa bao gồm: - Búa Akauk (Hải quan-FD) - Búa khu vực - Búa A-Y - Búa công ty - Búa gỗ xanh - Búa sao có đánh số - Búa cá nhân - Búa từ chối - Búa sao - Búa năm

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Vận chuyển 	Tính hợp pháp của việc sở hữu và vận chuyển	Nhà vận chuyển gỗ tròn và sản phẩm gỗ	Để xác nhận rằng dầu búa được đóng như sau: - Trên gốc - Trên gỗ tròn	Để xác nhận rằng gỗ tròn và củi tại điểm kho hàng được đánh dấu theo các quy định để có thể theo dõi. Trên gốc: 1. Đóng dấu gỗ khu vực (hm). 2. Đóng dấu gỗ tài sản của công ty hm, 3. Đóng dấu gỗ cá nhân, 4. Số cho thấy số lượng gỗ tròn thu được từ cây và 5. Số thứ tự cây đã được tách vỏ. Trên gỗ tròn: 1. Đóng dấu gỗ khu vực (hm). 2. Đóng dấu gỗ tài sản của công ty hm, 3. Đóng dấu gỗ cá nhân, 4. Số thứ tự cây đã được tách vỏ.
Vận chuyển 	Tính hợp pháp của việc sở hữu và vận chuyển	Nhà vận chuyển gỗ tròn và sản phẩm gỗ	Để kiểm tra những tài liệu sau: - Các điều khoản hợp đồng - Giấy phép khai thác - Giấy phép vận chuyển - Giấy phép di chuyển	Hồ sơ vận chuyển gỗ tròn được hoàn tất trước khi khởi hành từ địa điểm khai thác và được giữ trong suốt quá trình vận chuyển. Giấy phép vận chuyển được cấp bởi MTE cho nhà thầu phụ để vận chuyển gỗ tròn từ rừng tới khu tập kết gỗ tròn. Giấy phép di chuyển là giấy phép cấp bởi cán bộ lâm nghiệp thị trấn hoặc bất kỳ cán bộ lâm nghiệp có thẩm quyền cho người sở hữu gỗ hợp pháp để vận chuyển qua khỏi địa bàn của cán bộ đó.
Chế biến 	Tính hợp pháp của việc chế biến	Cơ sở chế biến	Để kiểm tra những tài liệu sau: - Giấy phép đăng ký công ty - Giấy phép chặt gỗ tròn - Giấy phép di chuyển gỗ/xe vận tải - Giấy phép vận chuyển - Giấy phép cưa xẻ gỗ - Nhật ký cưa gỗ và kho hàng - Giấy phép xuất khẩu - Tặng hạn ngạch xuất khẩu	Công ty cần có sẵn Giấy phép liên quan tới nhà máy chế biến gỗ để kiểm tra.
Chế biến 	Tính hợp pháp của việc chế biến	Cơ sở chế biến	Để xác nhận rằng: 1. Nhật ký chặt gỗ được duy trì và cập nhật; 2. Các hồ sơ lưu và báo cáo cần có: - Báo cáo đầu vào và đầu ra đầy đủ - Báo cáo Kiểm tra và giám sát bởi FD - Kiểm tra và giám sát của báo cáo hoạt động	Dữ liệu về gỗ nhập và xuất khỏi nhà máy cần phải được ghi lại trong vòng 1 ngày của giao dịch và nhật ký được cung cấp và hướng dẫn bởi cục lâm nghiệp của thị trấn.
Chế biến 	Nộp phí và lệ phí	Cơ sở chế biến	Hợp đồng buôn bán đối với từng giao dịch trong chuỗi cung cấp đối với cơ sở chế biến	Tất cả nguyên liệu thô được cơ sở chế biến gỗ tiếp nhận cần phải có hợp đồng mua bán kèm theo và hóa đơn buôn bán gốc.
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Cơ sở xuất khẩu	Giấy phép xuất/nhập khẩu từ Ban Giám đốc Thương mại, Bộ Thương mại	Công ty có giấy phép xuất/nhập khẩu cần phải là thành viên của Hiệp hội các nhà buôn gỗ Miền Điện (MTMA) và Liên minh Liên bang Miền Điện về Công nghiệp và Thương mại (UMFCCI).
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Cơ sở xuất khẩu	Để xác nhận sự tồn tại của: - Chứng nhận đề xuất tính hợp pháp của sản phẩm - Chứng nhận quốc gia xuất xứ (COC) được cung cấp bởi UMFCCI và MTMA - Giấy phép xuất khẩu - Mẫu khai báo xuất khẩu của Hải quan và các giấy tờ hỗ trợ - Hóa đơn - Vận đơn	Cần phải sở hữu tất cả các giấy tờ được yêu cầu đối với việc xuất khẩu hay nhập khẩu sản phẩm gỗ theo các quy định chính thức.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Cơ sở xuất khẩu	Tất cả các loài được xuất/nhập khẩu được ủy quyền bởi cơ quan phù hợp theo các quy định hiện hành.	Cả gỗ tròn và lâm sản giá trị gia tăng có thể được xuất khẩu từ Miền Điện cho tới năm 2014. Tuy nhiên việc xuất khẩu gỗ tròn sẽ bị cấm bắt đầu từ 2014-15. Rừng tại quốc gia này được quản lý bởi MSS, cơ quan này cho phép việc khai thác các cây trưởng thành của tất cả các loài cây thương mại. Các loài nhập khẩu cần phải trải qua kiểm dịch thực vật bởi Bộ Nông nghiệp và Thủy lợi.
Môi trường 	Đánh giá tác động môi trường	Công ty khai thác	Báo cáo Đánh giá tác động môi trường (EIA)	Đánh giá tác động môi trường cần phải được tiến hành theo các quy định và được phê duyệt bởi MOECAP. Việc chấp thuận yêu cầu này hiện còn đang chưa được quyết định.
Bảo tồn 	Định giá và đánh giá bảo tồn	Công ty khai thác	Để kiểm tra: - Hồ sơ lưu Kiểm kê Rừng Quốc gia (NFI) - Kế hoạch quản lý động thực vật hoang dã và rừng - Khai báo của FD về danh sách các loài động thực vật hoang dã đang bị đe dọa	Các địa điểm nhạy cảm được xác định: - Rừng Bảo tồn (RF) - Rừng Công được bảo vệ (PPF) - Hệ thống các khu vực bảo vệ (PAS) - Rừng Công (PF) RF, PPF và PAS tạo thành Khu vực tài sản rừng lâu dài (PFE). Tại khu vực PPE, không hoạt động nào được phép mà chưa có sự cho phép của MOECAP. PAS bao gồm công viên, vườn quốc gia, và khu bảo tồn động thực vật hoang dã. NFI và quản lý kiểm kê được thực hiện theo yêu cầu, đánh giá không chỉ tài nguyên rừng mà cả tính tiếp cận, bản đồ và hệ sinh thái rừng.
Xã hội 	Phúc lợi kinh tế- Xã hội	Công ty khai thác	Đáp ứng cộng đồng và xác nhận rằng quyền lợi của họ đang được tôn trọng.	Quyền sử dụng của cộng đồng địa phương trong việc nhượng quyền lâm nghiệp cần được công nhận và tôn trọng.
Xã hội 	Phúc lợi kinh tế- Xã hội	Công ty khai thác	Để tiến hành: - Phỏng vấn cộng đồng - Kiểm tra và giám sát hiện trường	Công ty cần phải đóng góp tài chính kịp thời cho các chương trình phát triển cộng đồng.



Có thể có một loạt các văn bản và điều luật để kiểm tra chuỗi cung cấp các lâm sản được buôn bán bởi các công ty xuất khẩu sang Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu (EU) và Úc để đáp ứng các yêu cầu của Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật cấm khai thác gỗ bất hợp pháp của Úc. Các công ty được tư vấn nên kiểm tra trong các khuôn khổ tính hợp pháp đầy đủ cấp quốc gia của tổ chức WWF/GFTN và TRAFFIC dành cho quốc gia nơi có nguồn gỗ để đảm bảo mức độ tin cậy cao trong việc tuân thủ các quy định pháp lý của nước nhập khẩu. Những người tìm kiếm tư vấn pháp lý để tuân thủ các quy định trong Đạo luật Lacey, Quy định Gỗ của EU, và Đạo luật của Úc hay các luật, quy định, hoặc yêu cầu khác cần tham vấn từ chuyên gia pháp lý có chuyên môn.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng	Bên chủ trì Kế hoạch Quản lý Rừng bền vững cần phải có chứng minh về việc đăng ký với Cơ quan Đăng ký quốc gia về các chủ thể pháp lý (CNPJ), hay Đăng ký các tác nhân tự nhiên (CPF) và Chứng nhận phát quang được cấp cho các chủ thể là cá nhân hay công ty bởi Cơ quan Thuế vụ quốc gia. Khu rừng cần có giấy chứng nhận đăng ký về tài sản nông thôn (CCIR), hành vi mua bán đất, tuyên bố việc sở hữu mà không có tranh chấp, trật tự, một văn bản cấp cho cá nhân hay tập thể quyền thực sự để sử dụng, hay các công cụ tương đương về tài sản nông thôn thuộc sở hữu công, được ký bởi cơ quan có trách nhiệm cấp liên bang, hay cơ quan quản lý đất. Đơn vị Quản lý Rừng (FMUs) được đăng ký bởi Viện quốc gia về Cải cách ruộng đất và Thuộc địa – INCRA.	Tại một vài Bang, v.d. khu vực rừng của bang tại các bang Acre, Amapá, Amazonas, Mato Grosso, Maranhão, Pará, Roraima, Rondônia và Tocantins – yêu cầu có giấy chứng nhận phát quang, chứng nhận hợp pháp về xuất xứ, hay chứng nhận được cấp bởi các cơ quan của bang về quản lý đất đai.
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Cộng đồng nông thôn	Bên chủ trì cần phải có quyền lợi pháp lý hay quyền lợi phổ biến đã được chấp thuận: Bản đồ, phác thảo, bản đồ quy hoạch, biên bản họp, khai báo, các nguyên tắc và quy trình nội bộ, hay các hồ sơ lưu khác nhằm chứng minh quyền sở hữu tương ứng và/hoặc quyền sử dụng đất.	Áp dụng đối với các rừng trồng và/hoặc rừng tự nhiên. Bản đồ, phác thảo, hay bản đồ quy hoạch của đơn vị quản lý rừng với định vị địa lý không được bao gồm đất của người dân bản địa hay quilombos (đất định cư được thành lập từ những người từng là nô lệ) trong vòng bán kính 10 km.
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và công ty khai thác	Bản đồ, phác thảo, bản đồ quy hoạch, kế hoạch quản lý rừng, các nguyên tắc và quy trình nội bộ hay các hồ sơ lưu khác nhằm chứng minh việc xác định, nhận biết và bảo tồn các khu vực đặc biệt về văn hóa, thờ cúng, sinh thái, kinh tế hay tâm linh của người dân bản địa nằm trong khu vực quản lý rừng.	Tập trung vào việc xác định, nhận biết và bảo tồn các khu vực đặc biệt về văn hóa, thờ cúng, sinh thái, kinh tế hay tâm linh của người dân bản địa nằm trong khu vực quản lý rừng.
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và công ty khai thác	Kế hoạch Quản lý Rừng bền vững (SFM) bao gồm các khu vực bảo tồn lâu dài và khu bảo tồn hợp pháp; việc xác định bản đồ và các hồ sơ của khu vực khai thác và thủy văn học của các FMU, bản đồ tham chiếu địa lý và/hoặc phác thảo chỉ rõ các khu vực bảo tồn vĩnh viễn, thủy văn học, các tuyến đường mòn hoặc đã mở rộng, khu hay cảng (nếu có) tập kết gỗ tròn – và cơ sở hạ tầng.	

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và công ty khai thác	Sự cho phép đối với việc quản lý vùng đệm của khu bảo vệ. Sự cho phép đối với việc quản lý Khu bảo tồn có thể được khai thác hay Khu Phát triển bảo tồn liên bang hay Rừng quốc gia bởi Cơ quan Lâm nghiệp bang hay của Bra-xin. Phê duyệt của Hội đồng thảo luận hay tư vấn.	Vùng đệm của các đơn vị bảo tồn có văn bản chấp thuận của cơ quan chịu trách nhiệm đối với đơn vị. Các hoạt động quy mô nhỏ hay quy mô cộng đồng tại các đơn vị bảo tồn tuân thủ các tiêu chuẩn quản lý hiện hành. Phê duyệt về các khía cạnh vùng sinh thái – kinh tế của đơn vị bảo tồn.
Rừng	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và công ty khai thác	Tài liệu đầy đủ thông tin với hồ sơ lưu về việc trồng/tái trồng rừng với các loài bản địa được chứng thực bởi cơ quan môi trường có liên quan.	
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và công ty khai thác	Giấy phép chặt gỗ hay văn bản tương đương với ngày hết hạn, khu vực, địa điểm địa lý, loài, khối lượng, cơ quan chủ trì kế hoạch quản lý và người có trách nhiệm giải trình kỹ thuật được chỉ định, phê duyệt và cấp bởi cơ quan có thẩm quyền.	
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và công ty khai thác	Đánh giá tác động môi trường cấp vùng hay quốc gia (EIA) được phê duyệt bởi Cơ quan Môi trường Liên bang – Ibama đối với đất công hay Rừng quốc gia thuộc liên bang.	Áp dụng đối với các đơn vị quản lý rừng tại đất tư trên 50.000 héc-ta; Các đơn vị quản lý với khu vực liền kề với vị trí hơn phạm vi một bang và/hoặc; Các đơn vị quản lý khai thác các loài được liệt kê tại Phụ lục II của CITES.
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và công ty khai thác	Kế hoạch hoạt động hàng năm với 100% kiểm kê rừng (thống kê) về các loài cây có đường kính cao hơn đường kính cây bị đốn hạ.	
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và công ty khai thác	Báo cáo khảo sát hiện trường thực hiện tại đơn vị quản lý rừng bởi cơ quan có thẩm quyền cấp phép không xác định được vấn đề hay mức độ tổn hại lớn trong các thói quen chặt gỗ và trượt di chuyển gỗ, chủ yếu những vấn đề sau: - Gỗ được cưa xẻ tại khu vực không được phép - Ảnh hưởng tới lòng sông - Xử lý gỗ trái phép - Thiếu dấu đóng trên gỗ tròn và gốc cây được chặt hạ - Không gây ảnh hưởng hay khai thác cây của những loài và/hoặc cây bố mẹ đã được xác định trong kiểm kê. - Không ảnh hưởng tới các khu vực bảo tồn lâu dài. - Độ che phủ tán rừng mờ	
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và công ty khai thác	Báo cáo khảo sát kỹ thuật sau khai thác về đường kính tối thiểu của cây đốn hạ và mức độ tập trung tối đa của việc chặt cây đối với khối lượng 30 mét khối gỗ tròn trên 1 héc-ta. Báo cáo khảo sát kỹ thuật sau khai thác về mức độ tập trung tối đa của việc chặt cây đối với khối lượng 30 mét khối gỗ tròn trên 1 héc-ta.	Mục đích nhằm đảm bảo rằng đường kính tối thiểu của cây đốn hạ và mức độ tập trung tối đa của việc chặt cây trên 1 héc-ta được tôn trọng. Các quy định cụ thể đối với các loài với đường kính tối thiểu của cây đốn hạ thấp hơn 50 cm.
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và công ty khai thác	Các loài được liệt kê, bị đe dọa hay được bảo tồn trong CITES được nêu trong kế hoạch quản lý rừng.	Các loài được bảo tồn chẳng hạn cây cao su không được khai thác. Các loài liệt kê không giống với loài quy định của Bang Amazonas.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Rừng 	Quyền khai thác hợp pháp	Các chủ rừng và công ty khai thác	Việc xuất trình và đăng ký được phép đỡ hàng (không đăng ký) bởi bên chủ trì Kế hoạch Quản lý Rừng Bền vững hay công ty trồng rừng cho Kho bạc Nhà nước (trụ sở chính hay văn phòng chi nhánh) nơi việc thanh toán Thuế về việc lưu thông Hàng hóa và Dịch vụ (ICMS) được thực hiện. Bên chủ trì Kế hoạch Quản lý Rừng Bền vững hay công ty trồng rừng xuất trình đăng ký và bằng chứng của được phép đỡ hàng (không đăng ký) với Kho bạc của bang nơi đặt trụ sở chính và/hoặc chi nhánh khi thanh toán cho Thuế về việc lưu thông Hàng hóa và Dịch vụ (ICMS). Chứng nhận từ chối hay văn bản tương tự được sử dụng như bằng chứng của việc thiếu nợ với Cơ quan quản lý lâm nghiệp Bra-xin, Ibama, Viện Bảo tồn Đa dạng sinh học Chico Mendes (Icmbio) hay cơ quan chức năng nhà nước chịu trách nhiệm chuyển nhượng rừng	
Vận chuyển 	Legality of Possession and Transport	Timber companies and timber transport operators	Bằng chứng việc tuân thủ hệ thống điện tử của Ibama DOF (tài liệu xuất xứ rừng) đối với người chịu trách nhiệm hợp pháp đối với việc vận chuyển gỗ. Chứng chỉ phát quang trong hệ thống thống điện tử của DOF.	Việc đăng ký và Chứng nhận đã trả hết nợ tại cơ quan Đăng ký kỹ thuật của Liên bang về Các hoạt động có tiềm năng gây ô nhiễm và/hoặc Bền sử dụng các nguồn tài nguyên môi trường – CTF Việc đăng ký và Chứng nhận đã trả hết nợ tại cơ quan Đăng ký Nhà Tiêu thụ Lâm sản – CEPROF của chủ thể hợp pháp hay tự nhiên, người thương mại hóa và/hoặc khai thác gỗ đang được vận chuyển. Việc đăng ký và Chứng nhận đã trả hết nợ tại cơ quan Đăng ký Nhà Tiêu thụ Lâm sản (CCSEMA) của chủ thể hợp pháp hay tự nhiên, người thương mại hóa và/hoặc khai thác gỗ đang được vận chuyển. Việc đăng ký và Chứng nhận đã trả hết nợ tại Hệ thống xác nhận các hoạt động lâm nghiệp (CAF) của chủ thể hợp pháp hay tự nhiên, người thương mại hóa và/hoặc lưu kho sản phẩm gỗ phụ đang được vận chuyển.
Vận chuyển 	Tính pháp lý của việc sở hữu và Vận chuyển	công ty gỗ và nhà điều hành vận chuyển gỗ	Khai báo khai thác và Thương mại hóa (DCC) đối với các loài ngoại lai từ các khu rừng trồng	Được quy định bởi Viện nghiên cứu rừng, Rừng Quốc gia (IEF).
Vận chuyển 	Tính pháp lý của việc sở hữu và Vận chuyển	công ty gỗ và nhà điều hành vận chuyển gỗ	Các văn bản Báo cáo nhận/xuất Xuất xứ rừng (DoFs) DOFs và/hoặc Vận đơn đối với Vận chuyển Lâm sản và sản phẩm phụ của chuỗi hành trình sản phẩm của sản phẩm được xuất khẩu. Các mẫu Rừng có hiệu lực (GFs) và/hoặc Tài liệu xuất xứ rừng (DOFs) và/hoặc Mẫu Kiểm soát môi trường (GCA) đối với từng khối lượng gỗ tròn hay gỗ đã qua chế biến (chưa bị đảo, hủy, tái sử dụng, gian lận v.v.).	Bằng chứng pháp lý trong suốt quá trình gỗ hay gỗ đã qua chế biến được vận chuyển, nêu rõ chuỗi hành trình sản phẩm/xuất xứ của chúng.
Vận chuyển 	Tính pháp lý của việc sở hữu và Vận chuyển	công ty gỗ và nhà điều hành vận chuyển gỗ	Danh sách chuyển hàng và các đăng ký kiểm soát khác, dấu đóng trên gỗ tròn và gốc.	Sở hữu hệ thống kiểm soát gỗ được vận chuyển/nhận được coi là cần thiết.

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Chế biến 	Tính pháp lý của việc chế biến	Cơ sở chế biến gỗ tròn hay nhà sản xuất sử dụng gỗ	Giấy phép đăng ký, lắp đặt, và hoạt động có hiệu lực và bằng chứng tuân thủ các cơ quan về môi trường ở cấp quốc gia, Bang, và thành phố.	Việc đăng ký và Chứng nhận đã trả hết nợ tiền hành tại Cơ quan Đăng ký kỹ thuật Liên bang liên quan tới: Các hoạt động ô nhiễm môi trường và/hoặc Bên sử dụng các nguồn tài nguyên môi trường (CTF). Việc đăng ký và Chứng nhận đã trả hết nợ tiền hành tại cơ quan Hệ thống Đăng ký, Thu nợ và Giám sát (SICAFI) của Ibama. Đối với Bang Para, việc đăng ký và Chứng nhận đã trả hết nợ về trách nhiệm kỹ thuật tiến hành tại cơ quan Đăng ký Nhà khai thác và Tiêu thụ Lâm sản (CEPROF). Đối với Bang Mato Grosso, việc đăng ký và Chứng nhận đã trả hết nợ về trách nhiệm kỹ thuật tiến hành tại cơ quan Đăng ký về Tiêu thụ Lâm sản – CCSEMA.
Chế biến 	Tính pháp lý của việc chế biến	Cơ sở chế biến gỗ tròn hay nhà sản xuất sử dụng gỗ	Các văn bản về Báo cáo nhận/xuất Xuất xứ rừng. DOFs và/hoặc Vận đơn đối với Vận chuyển Lâm sản và sản phẩm phụ (GFs) của chuỗi hành trình sản phẩm của gỗ và gỗ tròn được chế biến.	Công ty xuất trình các văn bản, hệ thống, đánh dấu, và/hoặc đăng ký kiểm soát nội bộ tương ứng với sản phẩm gỗ tròn và gỗ đang được tiếp nhận/lưu kho.
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Cơ sở xuất khẩu lâm sản	Đăng ký xuất khẩu (RE) trong Hệ thống Tích hợp Ngoại thương (Siscomex) của Sở Thuế Bra-xin. Chứng nhận Đăng ký và Tuân thủ với cơ quan Đăng ký Kỹ thuật Liên bang về các hoạt động ô nhiễm môi trường và/hoặc bên sử dụng các nguồn tài nguyên môi trường (CTF).	Một số bang có thêm các yêu cầu khác.
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Cơ sở xuất khẩu lâm sản	Đơn đặt hàng xuất khẩu (DE) là bằng chứng về tính hợp pháp của xuất xứ sản phẩm gỗ tròn và gỗ. Văn bản về Xuất xứ Rừng cho hoạt động xuất khẩu (DOF Exp) hay Mẫu đơn Rừng loại 3 để Xuất khẩu (GF3Exp) đính kèm với Đơn đặt hàng xuất khẩu (DE).	
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Cơ sở xuất khẩu lâm sản	Diễn giải kỹ thuật của nhà xuất khẩu được chấp thuận bởi các ý kiến mang tính kỹ thuật và khoa học của Phòng nghiên cứu Lâm sản của IBAMA.	Việc xuất khẩu gỗ thô từ các khu rừng trồng hay kế hoạch quản lý rừng là đối tượng của các quy trình đặc biệt.
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Cơ sở xuất khẩu lâm sản	Danh sách các loài tuyệt chủng, bị đe dọa hay được bảo tồn, chẳng hạn cây cao su hay seringueira trong tiếng Bồ Đào Nha và cây quả hạch Bra-xin hay castanheira/castanha-do-brasil trong tiếng Bồ Đào Nha của Bộ Môi trường nhằm đảm bảo những cây này không bị khai thác.	Các loài tuyệt chủng hay được bảo tồn không được phép khai thác, thương mại hóa hay xuất khẩu.
Xuất khẩu 	Tính hợp pháp của việc bán và xuất khẩu	Cơ sở xuất khẩu lâm sản	Đơn đặt hàng xuất khẩu đính kèm theo: - Các giai đoạn của chuỗi hành trình sản phẩm được phê duyệt từ lúc trong rừng tới khi xuất khẩu - Giấy phép CITES đối với các loài liệt kê trong Phụ Lục II - Chứng nhận Xuất xứ cấp bởi Ibama đối với các loài liệt kê trong Phụ Lục II	

Giai đoạn trong chuỗi cung cấp	Hợp phần của tính pháp lý	Luật áp dụng	Các tài liệu cần kiểm tra	Lưu ý
Môi trường 	Đánh giá tác động môi trường	Công ty khai thác	Xác nhận: - Nghiên cứu tác động môi trường hay đánh giá quản lý rừng - Sự cho phép đối với quản lý rừng cấp bởi cơ quan về môi trường chịu trách nhiệm quản lý một Đơn vị Bảo tồn hay bởi chủ sở hữu Khu Bảo tồn Tư nhân về Di sản Tự nhiên (RPPN) - Đánh giá của cơ quan môi trường nhà nước hay IBAMA chứng minh rằng các tác động môi trường đã được giảm thiểu hay suy yếu.	Hoạt động quản lý và khai thác rừng, ảnh hưởng tới một Đơn vị Bảo tồn hay vùng đệm của nó cần phải được thực hiện đánh giá và cho phép cụ thể Các tác động môi trường của việc trồng rừng tại Đơn vị Bảo tồn (UC) và các vùng đệm tương ứng của chúng cần được nghiên cứu và đánh giá.
Môi trường	Đánh giá tác động môi trường	Công ty khai thác	Báo cáo hàng năm với thông tin về toàn bộ khu vực quản lý rừng, miêu tả các hoạt động được tiến hành (hoạt động trước, trong, và sau khi khai thác) và chỉ rõ khối lượng được khai thác một cách có hiệu quả trong giai đoạn 12 tháng.	
Môi trường 	Đánh giá tác động môi trường	Công ty khai thác	Sự tồn tại các biển báo chống lại việc săn bắt, đánh cá và phá rừng; Hệ thống cảnh báo.	Việc chấp nhận hệ thống bảo vệ hay các biện pháp chống lại việc khai thác gỗ trái phép, chiếm giữ trái phép, và các hoạt động bị cấm khác. Thực hiện các chương trình giáo dục môi trường và tập huấn bảo tồn môi trường cho nhân viên và các cộng đồng xung quanh.
Bảo tồn	Đánh giá và định giá bảo tồn	Công ty khai thác	Báo cáo các hoạt động sau khai thác về việc đánh giá bảo tồn động thực vật.	Các hướng dẫn về việc giảm tác động đối với động thực vật của đơn vị quản lý rừng.
Bảo tồn 	Đánh giá và định giá bảo tồn	Công ty khai thác	Bang Amazonas – Miêu tả các loài thực vật đặc hữu, quý hiếm, và bị đe dọa trong kế hoạch quản lý rừng. Tác động của Báo cáo giám sát đa dạng sinh học.	Các biện pháp bảo vệ đối với các loài động thực vật bản địa được coi là đặc hữu, quý hiếm, và bị đe dọa hay có nguy cơ bị tuyệt chủng, và môi trường sống của chúng.
Xã hội 	Tăng cường phúc lợi kinh tế và xã hội	Công ty khai thác	Chương trình hay thông lệ giúp hỗ trợ cộng đồng cùng với chuỗi sản xuất, những người sử dụng hay thu thập lâm sản bên trong đơn vị quản lý rừng.	Chấp thuận các biện pháp cân nhắc và thừa nhận phúc lợi kinh tế - xã hội của cộng đồng bản địa hay nông thôn.
Xã hội 	Tăng cường phúc lợi kinh tế và xã hội	Công ty khai thác	Bản đồ, phác thảo, và các văn bản liên quan tới địa điểm của tất cả các cộng đồng, và dữ liệu về các hiệp hội và các đại diện khác.	Thông tin về danh tính và địa điểm của tất cả cộng đồng truyền thống (bản địa) và nông thôn cũng như các hiệp hội và các tập thể, những tổ chức sinh sống xung quanh đơn vị quản lý rừng.
Xã hội 	Tăng cường phúc lợi kinh tế và xã hội	Công ty khai thác	Thỏa thuận hợp đồng hay thỏa thuận chính thức với người dân hay cộng đồng bản địa, được ký kết tự nguyện và đồng thuận từ cả 2 phía trước khi động khai thác rừng. Biên nhận thanh toán trả cho người dân hay cộng đồng bản địa.	Bồi thường cho người dân bản địa hay cộng đồng địa phương cho việc sử dụng kiến thức liên quan tới sử dụng các loài cây rừng hợp lý và/hoặc cho hệ thống quản lý được áp dụng cho hoạt động khai thác gỗ.





CHƯƠNG TRÌNH LÂM NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI CHÂU Á CÓ TRÁCH NHIỆM (RAFT)

RAFT là chương trình khu vực cung cấp dịch vụ xây dựng năng lực và chia sẻ kinh nghiệm cho các quốc gia khu vực châu Á Thái Bình Dương nhằm hỗ trợ nỗ lực của những nước này trong việc thúc đẩy thương mại có trách nhiệm đối với các sản phẩm gỗ đã được khai thác và chế biến.

RAFT được hỗ trợ bởi chính phủ Úc và Hoa Kỳ và được triển khai bởi tổ chức Bảo vệ Thiên nhiên (TNC), Viện Chiến lược Môi trường Toàn cầu (IGES), TFT (The Forest Trust), Quỹ Rừng Nhiệt đới (TFF), TRAFFIC – Mạng lưới Giám sát Buôn bán Động vật Hoang dã, và Mạng lưới Kinh doanh Lâm sản toàn cầu (GFTN) của WWF. Bên cạnh những đối tác thực hiện chính này, chương trình RAFT làm việc với chính phủ, ngành, các tổ chức liên chính phủ, và viện giáo dục trên phạm vi toàn cầu

Thông qua xây dựng năng lực của phía cung cấp, hỗ trợ kỹ thuật và cơ hội kết nối, các đối tác RAFT giúp kết nối khoảng cách giữa các biện pháp khuyến khích thị trường và chính sách và các phương thức quản lý hiện hành nhằm giúp các nhà cung cấp khu vực châu Á Thái Bình Dương đáp ứng nhu cầu đang gia tăng đối với các sản phẩm gỗ được xác định là có trách nhiệm, các sản phẩm này đem lại lợi ích cho nền kinh tế địa phương và toàn cầu cùng đồng thời với việc bảo tồn môi trường và giảm thiểu thay đổi khí hậu.

Chương trình hướng mục tiêu vào 6 quốc gia – Trung Quốc, Indônêxia, Lào, Miến Điện, Papua New Guinea, và Việt Nam – với các quốc gia khác tham gia thông qua đối thoại khu vực và trao đổi học hỏi

www.responsibleasia.org

Trang trước: Rừng phương Bắc, Liên bang Nga. © Vladimir Filonov / WWF-Canon

Tổ chức WWF là một trong những tổ chức bảo tồn độc lập có kinh nghiệm và lớn nhất thế giới, với gần 5 triệu ủng hộ viên và một mạng lưới hoạt động tích cực toàn cầu tại hơn 100 quốc gia.

Sứ mệnh của tổ chức WWF là ngăn chặn việc suy thoái môi trường tự nhiên trên trái đất và xây dựng một tương lai trong đó con người sinh sống hài hòa với tự nhiên, bằng cách:

Bảo tồn đa dạng sinh học của thế giới

Đảm bảo việc sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên tái sinh là bền vững

Đẩy mạnh việc giảm ô nhiễm và tiêu dùng lãng phí.

GFTN là sáng kiến của WWF nhằm xóa bỏ việc chặt gỗ trái phép và biến thị trường toàn cầu thành lực lượng giúp cứu những cánh rừng có giá trị và đang bị đe dọa. Bằng việc hỗ trợ mạng lưới buôn bán giữa các công ty cam kết trong việc đạt tới và hỗ trợ một nền lâm nghiệp có trách nhiệm, GFTN tạo ra các điều kiện thị trường để giúp bảo tồn các khu rừng trên thế giới trong khi cung cấp các lợi ích kinh tế và xã hội cho doanh nghiệp và người dân lệ thuộc vào rừng. GFTN coi chứng nhận rừng dựa trên các bên tham gia và độc lập là một công cụ quan trọng trong quá trình này và giúp tuyên truyền các nguyên tắc của quản lý rừng và các tập quán buôn bán có trách nhiệm trong suốt chuỗi cung cấp.



WWF International

Avenue du Mont-Blanc

1196 Gland Switzerland

Tel : +41 22 364 9111 Fax : +41 22 364 6040

Email : gftn@wwf.panda.org gftn.panda.org

TRAFFIC, mạng lưới kiểm soát buôn bán động, thực vật hoang dã, hoạt động nhằm đảm bảo việc buôn bán các loài hoang dã không là mối đe dọa đối với bảo tồn thiên nhiên.

Tầm nhìn của TRAFFIC là một thế giới trong đó hoạt động buôn bán động lực vật hoang dã được quản lý bền vững mà không làm hại đến tính tổng thể của các hệ sinh thái và góp phần đáng kể đáp ứng các nhu cầu của con người, hỗ trợ kinh tế địa phương và quốc gia, và giúp tạo động lực cam kết bảo tồn các loài động thực vật hoang dã và sinh cảnh sống của chúng.

TRAFFIC
the wildlife trade monitoring network

TRAFFIC International

219a Huntingdon Rd

Cambridge CB3 0DL, UK

Tel: +44 (0)1223 277427 Fax: +44 (0)1223 277237

Email: traffic@traffic.org www.traffic.org